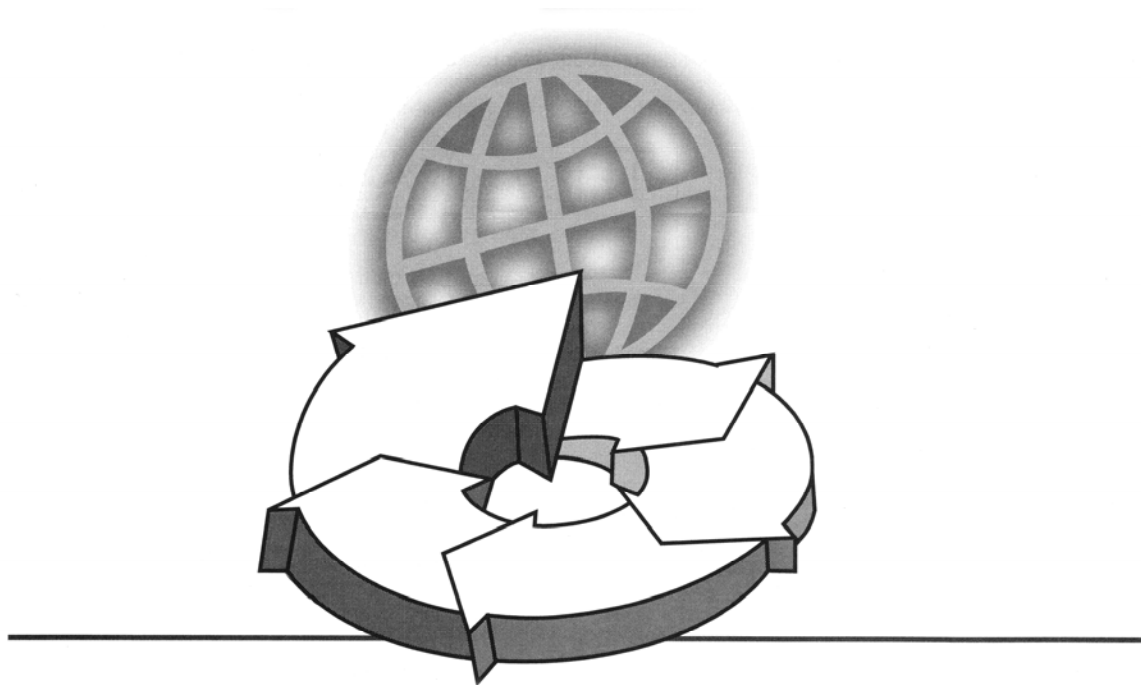


MỞ MANG HỘI THÁNH CÁCH THẨM THẤU



Cuốn 3

Gây Dựng Tân Tín Hữu

MỞ MANG HỘI THÁNH CÁCH THẨM THẤU

CUỐN 3 – GÂY DỰNG TÂN TÍN HỮU

Mục Lục

Tháng 5

Ôn Lại Tháng 4	5
Bài 1: Nhóm Nghiên Cứu Kinh Thánh Theo Phương Pháp Quy Nạp...7	
I. Đặc Điểm Của Nhóm Nghiên Cứu Kinh Thánh Theo Phương Pháp Quy Nạp.....	7
II. Phần Sửa Soạn Cho Việc Nghiên Cứu	8
III. Hướng Dẫn Phần Nghiên Cứu.....	10
Câu Hỏi Thảo Luận	12
Phân Công	12
Bài Làm: Nghiên Cứu Kinh Thánh Theo Phương Pháp Quy Nạp Ma-thi-ơ 20: 17-28.....	13
Bài Làm: Nghiên Cứu Kinh Thánh Theo Phương Pháp Quy Nạp Lu-ca 15:1-7.....	15
CHỨC VỤ NHÓM TẾ BÀO	17
Bài 2: Giới Thiệu Chức Vụ Nhóm Tế Bào	16
I. Nhóm Tế Bào Là Gì?.....	17
II. Các Chức Năng Của Nhóm Tế Bào	18
III. Ưu Thế Khi Sử Dụng Nhóm Tế Bào Làm Chiến Lược Mở Mang Hội Thánh ..	19
Câu Hỏi Thảo Luận	21
Bài 3: Hướng Dẫn Nhóm Tế Bào	22
I. Tương Giao - Liên Hệ Với Nhau	22

II. Thờ Phượng - Liên Hệ Với Đức Chúa Trời	23
III. Dạy Dỗ - Liên Hệ Với Lễ Thật	23
IV. Chứng Đạo - Liên Hệ Với Thế Gian	25
Câu Hỏi Thảo Luận	26
Bài 4: Chuẩn Bị Mở Nhóm Tế Bào Mới.....	27
I. Hình Thành Nhóm Cầu Nguyện Nâng Đỡ.....	27
II. Hình Thành Nhóm Chuyên Hướng Dẫn	27
III. Tìm Cách Tiếp Xúc.....	27
IV. Chọn Địa Điểm	28
V. Hoạch Định Buổi Nhóm Cho Nhóm Tế Bào.....	29
VI. Dấu Hiệu 6: Con Người Và Cấu Trúc Được Huy Động	30
Câu Hỏi Thảo Luận	31
Phân Công	31
ĐẶC ĐIỂM THUỘC LINH	32
Bài 5: Hiểu Biết Và Thắng Hơn Tội Lỗi	32
I. Tội Lỗi - Không Những Là Một Vấn Đề Ở Ngoài Mặt.....	32
II. Các Mô Hình Tội Lỗi	34
III.Ấn Điển Của Đức Chúa Trời Và Tội Lỗi.....	35
IV.Quyền Phép Không Phạm Tội	35
Câu Hỏi Thảo Luận	38
Phân Công: "Quy Cho Cái Lưỡi"	39
<hr/>	
Tháng 6	
Ôn Lại Tháng 5	40
Bài 6: Bền Đỡ Nhờ Vào Sự Bất Bớ.....	42
I. Tân Ước Dạy Về Sự Bất Bớ	42
II. Những Lý Do Cho Sự Bất Bớ.....	45

III. Phản Ứng Theo Kinh Thánh Đối Với Sự Bất Bớ Có Tính Cách Tôn Giáo.....	47
Câu Hỏi Thảo Luận	49
Phần Đọc Thêm	49
Bài 7: Cầu Nguyện Và Kiêng Ăn.....	51
I. Bản Chất Cốt Yếu Của Sự Cầu Nguyện.....	51
II. Vai Trò Của Sự Kiêng Ăn	53
Câu Hỏi Thảo Luận	54
Phân Công.....	55
MÔN ĐỒ	56
Bài 8: Giới Thiệu Môn Đồ Hóa	56
I. Nền Tảng Theo Kinh Thánh.....	56
II. Những Định Nghĩa Về Môn Đồ Hóa.....	57
III. Quá Trình Môn Đồ Hóa Cá Nhân.....	58
IV. Công Tác Môn Đồ Hóa Góp Phần Vào Việc Mở Mang Hội Thánh.....	60
V. Điểm Bắt Đầu Với Điểm Cuối Đều Ở Trong Trí.....	60
Câu Hỏi Thảo Luận	61
Phân Công.....	61
Bài 9: Các Thể Thức Dành Cho Công Tác Môn Đồ Hóa.....	63
I. Thể Thức 1: Sự Lớn Lên Của Cá Nhân	63
II. Thể Thức 2: Môn Đồ Hóa Một Kèm Một	63
III. Thể Thức 3: Chức Vụ Nhóm Lớn.....	65
IV. Thể Thức 4: Chức Vụ Nhóm Lớn	66
Câu Hỏi Thảo Luận	67
Bài 10: Kể Chuyện Kinh Thánh Theo Phương Pháp Niên Đại Về Công Tác Môn Đồ Hóa	68
I. Ôn Lại Phương Cách Kể Chuyện Kinh Thánh Theo Niên Đại	68
II. Loạt Bài Địa Vị Môn Đồ.....	70

III. Kể Chuyện	74
IV. Mục Tiêu.....	75
Câu Hỏi Thảo Luận	76
BỒN TÁNH THUỘC LINH.....	77
Bài 11: Hiểu Rõ Và Thắng Hơn Sự Tự Thương Hại	77
I. Gốc Rễ Và Kết Quả Của Sự Tự Thương Hại.....	77
II. Buồn Rầu Theo Ý Đức Chúa Trời Đối Chiếu Với Buồn Rầu Theo Thế Gian ...	78
III. Thọ Và Huy Xử Lý Với Sự "Tự Thương Hại"	80
IV. Chiến Đấu Với Tự Thương Hại.....	81
Câu Hỏi Thảo Luận	82

Tháng 5

Ôn Lại Tháng 4

Xin chúc mừng! Quý vị bước sang Quyển 3. Bây giờ quý vị bắt đầu suy nghĩ tới chiến lược mở mang Hội thánh, quý vị đã nghiên cứu con người hay khu vực mục tiêu, và đã năng động chia sẻ đức tin của mình. Thêm nữa, quý vị đã tiếp thu phần nghiên cứu Kinh thánh theo hình thức quy nạp, và để dạy Kinh thánh theo thứ tự thời gian. Chúng tôi tin quý vị đã tiếp thu thật nhiều điều trong phần học tập và chức vụ của mình.

Phần nhấn mạnh chính của học tập tháng qua là Chứng đạo và Nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp. Quý vị được yêu cầu làm theo như sau.

Từ Bài 7, “Lịch sử Cơ đốc giáo”:

Phúc âm đã đến với khu vực của quý vị bằng cách nào? Hãy phỏng vấn những ai biết về điều này hơn quý vị biết rồi viết bài tường trình ngắn tóm tắt mọi điều đã được biết. Lịch sử Hội thánh địa phương cung ứng cho quý vị phần thông tin nào để lo liệu phần việc hiện có? Hãy đưa phần này vào bản tường trình của quý vị.

Có bao nhiêu nhóm sắc tộc đang tồn tại trên quốc gia của quý vị mà Phúc âm chưa đến được? (Phương án Joshua www.joshuaproject.net sẽ giúp cho quý vị tìm câu trả lời cho thắc mắc này). Quý vị có thể nói gì về công tác chứng đạo vẫn đang có trên xứ sở của quý vị? Hãy đưa luôn phần này vào bản tường trình của quý vị.

Từ Bài 8, “Những ngăn trở đối với việc chứng đạo hiệu quả”:

Thực hành phần nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp Giảng chương 4. Hãy xác định những ngăn trở mà Chúa Giê-xu đã thắng hơn để tỏ chính mình Ngài ra cho người đàn bà ở bên giếng.

Từ Bài 9, “Truyện tích Kinh thánh theo thứ tự niên đại”:

Hãy thể hiện phương pháp này với một vài người quý vị đang ra sức chứng đạo, dù họ không phải là học viên theo hình thức truyền miệng. Hãy bắt đầu bằng cách lấy ra một quan điểm theo Kinh thánh mà họ đang cần nghe. Kế đó, hãy lấy ra 3 câu chuyện Kinh thánh dạy dỗ quan điểm đó rồi kể cho họ nghe câu chuyện. Hãy suy nghĩ tới các câu hỏi sẽ giúp thể hiện ra Lễ Thật từ phân đoạn Kinh thánh mà quý vị đang sử dụng. Sau đó trình bày lại phần kinh nghiệm với vị tư vấn của mình.

Từ Bài 12, “Lý giải Kinh thánh theo phương pháp quy nạp”:

Phần phân công của quý vị là nghiên cứu một phân đoạn Kinh thánh theo phương pháp quy nạp, và chuẩn bị các thắc mắc khi quan sát, giải thích, ứng dụng. Quý vị chọn bất kỳ hai phân đoạn Kinh thánh sau đây và thực hành nghiên cứu Kinh thánh theo hình thức quy nạp. Quý vị có thể muốn so sánh sự chọn lựa của mình với các học viên khác hầu cho mỗi người không sử dụng cùng một phân đoạn Kinh thánh. Hãy viết và trả lời các câu hỏi của riêng mình đã làm mẫu cho quý vị trong bài học trước. Hãy sử dụng **Bố Cục Nghiên Cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp** sau đây nếu bố cục ấy giúp ích cho quý vị.

- Công vụ 13:4-12 (Ba-phô)
- Công vụ 13:13-52 (An-ti-ốt)
- Công vụ 14:1-7 (Y-cô-ni)
- Công vụ 14:8-20 (Lít-trơ và Đet-bơ)
- Công vụ 16:11-40 (Phi-líp)
- Công vụ 17:10-15 (Bê-rê)
- Công vụ 17:16-34 (A-then)
- Công vụ 18:1-17 (Cô-rinh-tô)
- Công vụ 19:1-10 (E-phê-sô)

Mỗi bài nghiên cứu theo phương pháp quy nạp của quý vị phải được viết ra giấy, gồm có ba phần: quan sát, giải thích, và ứng dụng cá nhân. Hãy mang theo bài viết này đến buổi học kế tiếp.

Các phần phân công này được lặp lại với mục đích cung ứng cơ hội cho phần ôn tập với vị tư vấn của quý vị nếu quý vị chưa làm xong.

Tháng này chúng ta sẽ chú trọng vào chức vụ của nhóm tế bào. Chúng tôi tin rằng khi quý vị chia sẻ đức tin của mình sẽ có nhiều người tin theo Phúc âm. Các tân tín hữu này cần được tổ chức thành những nhóm tế bào với đặc điểm tương giao nồng ấm, thờ phượng chân thật, dạy Kinh thánh chi tiết và phát triển nhiều hơn. Chúng ta hãy bắt tay vào việc!

Bài 1: Nhóm Nghiên Cứu Kinh Thánh Theo Phương Pháp Quy Nạp

Như chúng ta đã tiếp thu trước trong bài học này, nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp là một phương pháp tối ưu và trước hết dành cho sự tấn tới riêng của Cơ đốc nhân. Tuy nhiên, đây cũng là một hình thức chứng đạo rất có hiệu quả cho nhiều người khác. Nó là một phương thức tốt cho những người chưa tin Chúa khám phá sứ điệp mà Đức Chúa Trời dành cho họ - nghĩa là, ăn năn và tin theo Chúa Cứu Thế để được cứu. Đây cũng là phương thức tốt dành cho các tín đồ trong một nhóm biết cùng nhau khám phá Lẽ Thật của Đức Chúa Trời. Phương pháp này có thể được sử dụng để chứng đạo và áp dụng cho việc môn đồ hóa trong một nhóm tế bào.

I. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA MỘT NHÓM NGHIÊN CỨU KINH THÁNH THEO PHƯƠNG PHÁP QUY NẠP

Một nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp là bất kỳ một nhóm ít người nào cùng nhau nhóm lại với mục tiêu nghiên cứu Kinh thánh sử dụng phương pháp quy nạp. Có một số khác biệt giữa một nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp và một bài giảng. Ba trong số những khác biệt quan trọng nhất đã được liệt kê dưới đây:

Kinh Thánh Có Thẩm Quyền

Trong một bài giảng, nguồn thẩm quyền thường được hiểu là chính Nhà truyền đạo. Như một kết quả, nếu Nhà truyền đạo có khả năng, người ta nghe theo mọi điều ông ta nói, và có thể hoặc không có thể nhận ra sứ điệp đến từ Đức Chúa Trời. Trong trường hợp ngược lại, sứ điệp của Ngôi Lời sẽ bị che phủ hay bị làm cho lộn xộn bởi một diễn giả không có khả năng. Trong cả hai trường hợp, Nhà truyền đạo là một người đứng giữa khán thính giả và Ngôi Lời của Chúa.

Ngược lại, nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp giúp cho mỗi thành viên trong nhóm biết tập trung vào Kinh thánh. Lời sống và năng động của Đức Chúa Trời có khả năng chạm đến bề trong của một người, đem lại sự thuyết phục hay yên ủi. Không có việc đứng giữa Ngôi Lời và khán thính giả. Không có một sự xen giữa của một người nào. Đức Thánh Linh áp dụng sứ điệp trực tiếp vào tâm lòng của độc giả.

Rõ ràng, có một thời điểm và một nơi chốn dành cho sự dạy dỗ. Đôi lúc thật là nâng đỡ khi lắng nghe một vị giáo sư giảng Ngôi Lời trong khi người đó thường không đọc Ngôi Lời cho riêng mình, hoặc khi vị giáo sư đặc biệt có tầm nhìn rất tốt vào một phân đoạn hay đề tài đặc biệt thì cũng giúp đỡ cho các Cơ đốc nhân khi họ nghe giảng. Tuy nhiên, sự dạy sẽ được cân đối bất cứ đâu và bất cứ lúc nào qua nghiên cứu Kinh thánh cá nhân. Sự dạy dỗ sẽ thêm vào mọi điều mà chúng ta đã tiếp thu cho riêng mình; sự dạy dỗ sẽ không bao giờ thay thế cho phần tiếp thu ấy.

Câu hỏi 1: Trong tình huống nào phần nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp có hiệu quả hơn một bài giảng khi truyền đạt Lẽ Thật của Kinh thánh?

Mục Tiêu Là Sự Khám Phá

Lý thuyết khi học hỏi đã minh chứng cách mạnh mẽ và lặp đi lặp lại rằng chúng ta đang tiếp thu và ghi nhớ một việc gì đó tốt nhất khi chúng ta khám phá nó cho bản thân mình. Có người thuật lại cho chúng tôi rằng hướng dẫn cho một người biết câu cá như thế nào không bằng khi người đó đi câu và kinh nghiệm việc đi câu cá cho bản thân mình. Nắm bắt được Lẽ Thật của Ngôi Lời cũng một thể ấy. Khi chúng ta khám phá Lẽ Thật trong các trang Kinh thánh, chúng ta càng hiểu biết, tin theo, và hành động theo Kinh thánh tốt hơn là khi có ai đó giảng dạy Kinh thánh cho chúng ta. Với trình tự có được phần khám phá này, một nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp sẽ là nhóm nhỏ đủ để cho các thành viên có thể tác động hỗ tương lẫn nhau (15 người hay ít hơn).

Người Hướng Dẫn Là Người Tạo Mọi Điều Kiện Thuận Lợi

Phương pháp tốt nhất của việc tiếp thu Lẽ Thật thuộc linh là khám phá Lẽ Thật ấy cho chính mình, người hướng dẫn của nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp phải giúp đỡ cho các thành viên khám phá Lẽ Thật trong phân đoạn Kinh thánh chớ không phải nói cho họ biết. Điều này đạt được qua cách sử dụng khéo léo các câu hỏi. Câu hỏi là một cách hướng sự chú ý của các thành viên vào sự kiện quan trọng trong phân đoạn, mà không hề nói cho họ biết. Câu hỏi hướng dẫn họ, nhưng phải để cho họ khám phá. Đó là mục tiêu.

Vì lẽ ấy, rõ ràng là các câu hỏi mà quý vị lựa chọn để hỏi cả nhóm rất quan trọng. Sẽ không có đủ thời gian để đưa ra hết thấy những câu hỏi để cả nhóm suy nghĩ trong khi nhóm nghiên cứu. Thay vì thế, trách nhiệm của người hướng dẫn là nghiên cứu sứ điệp trước, và lưu ý những câu hỏi nào có ích cho mình (nam hay nữ). Điều này bao quát các lãnh vực quan sát, giải thích, và ứng dụng. Số lượng câu hỏi cần nung vào chiều dài của thời gian nghiên cứu, nhưng quý vị sẽ chẳng cần nhiều thời gian một khi quý vị muốn để thời gian đủ cho cuộc thảo luận những câu trả lời. Quý vị cũng phải để cho các thành viên trong nhóm thắc mắc và trả lời các thắc mắc của riêng họ đặc biệt khi họ có được kinh nghiệm trong quá trình nghiên cứu.

Thật là quan trọng khi để ý thấy các câu hỏi của quý vị sẽ không dẫn cả nhóm theo kết luận riêng hay sự hiểu biết một phân đoạn Kinh thánh của quý vị. Các câu hỏi của quý vị sẽ là khách quan và giúp cho cả nhóm đạt được một kết luận có lẽ sẽ khác với kết luận của quý vị.

Câu hỏi 2: Vai trò của người hướng dẫn khi tạo mọi sự thuận lợi cho một nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp là gì?

II. PHẦN SỬA SOẠN CHO VIỆC NGHIÊN CỨU

Trước khi cả nhóm tập trung lại, người hướng dẫn cần thận hoạch định phần nghiên cứu sử dụng các bước sau đây:

Tự Mình Nghiên Cứu Phân Đoạn Kinh Thánh

Thật là quan trọng khi người hướng dẫn khám phá ra [các] Lẽ Thật trung tâm và [những] ứng dụng chính của phân đoạn Kinh thánh. Người hướng dẫn sẽ quan sát, giải

thích, và ứng dụng phân đoạn Kinh thánh theo cách riêng, theo hướng dẫn nghiên cứu Kinh thánh bằng hình thức quy nạp đã được nói đến trong Quyển 2.

Hãy Viết Ra Mục Đích Của Sự Nghiên Cứu

Người hướng dẫn sẽ quyết định phương hướng chung cho nhóm nhỏ nghiên cứu Kinh thánh phải noi theo. Phương hướng này không được quá đặc biệt. Hãy nhớ rằng Đức Thánh Linh sẽ dạy dỗ cả nhóm theo các phương thức mà quý vị chẳng lường trước được.

Hãy Sửa Soạn Các Câu Hỏi Bao Trùm Ba Phần Của Sự Nghiên Cứu

Người hướng dẫn phải sửa soạn để hướng dẫn nhóm biết **áp dụng phần giải thích** dựa trên **sự quan sát** cẩn thận bằng cách dẫn dắt nhóm qua chính quá trình khám phá mà mình đã hiểu rồi. Những câu hỏi kích thích tư tưởng sẽ đan lồng vào nhau để cho cuộc thảo luận tập trung vào mục tiêu chính và phần ứng dụng phân đoạn Kinh thánh. Các câu hỏi sẽ không nhất thiết là loại trả lời "có hay không". Thay vì thế, chúng sẽ dẫn dắt cả nhóm tìm tòi những câu thích ứng với sự kiện, ý nghĩa và phần ứng dụng. Nếu chỉ cần mấy phút và vài nỗ lực để trả lời thích đáng một câu hỏi, như vậy là rất tốt. Các câu hỏi sẽ giúp cho mọi thành viên tự khám phá.

Phần giáo án chỉ cho quý vị thấy phải sửa soạn như thế nào ba loại câu hỏi này, và yêu cầu quý vị phải sửa soạn một nghiên cứu mẫu. Trong tất cả các bài nghiên cứu sau này mà quý vị đứng hướng dẫn, quý vị phải làm việc qua chính phương án ấy. Khi quý vị sửa soạn, quý vị sẽ suy nghĩ thật nhiều câu hỏi sâu sắc để sử dụng trong một nhóm. Sau khi đã hoàn tất phần nghiên cứu phân đoạn Kinh thánh cho bản thân mình, quý vị sẽ cần phân loại qua các câu hỏi của mình để xác định những câu nào có ích và có tác dụng nâng cao kiến thức nhất, và chỉ sử dụng những câu ấy khi hướng dẫn nhiều người khác trong phần nghiên cứu kế tiếp!

Phải biết chắc có bao nhiêu câu hỏi cho từng bước: quan sát, giải thích, và ứng dụng. Hãy nhớ tới ví dụ xây một kim tự tháp với cái nền cứng mạnh. Thích ứng hơn là có các câu hỏi thuộc loại quan sát thay vì những câu thuộc cách giải thích, và thậm chí những câu thuộc loại ứng dụng nên ít hơn. Điều này không có nghĩa là phần ứng dụng kém quan trọng đâu, nó là phần quan trọng nhất. Tuy nhiên, công việc đòi hỏi một số lượng những câu hỏi để hướng dẫn các thành viên trong nhóm nghiên cứu đạt mục tiêu khám phá phần ứng dụng có cần trong đời sống của mỗi người là rất tốt. Hướng dẫn người ta biết khám phá qua cách nêu câu hỏi khéo léo là rất khó, nhưng đó là một việc cần phải làm.

Ôn Lại Các Câu Hỏi

Khi đã soạn xong các câu hỏi, người hướng dẫn sẽ hỏi:

- Những câu hỏi có rõ ràng không?
- Mỗi câu hỏi có ngắn gọn đủ để cho nhóm sẵn sàng nắm bắt không?
- Những câu hỏi có giúp cho cả nhóm tìm tòi trong phân đoạn Kinh thánh không?
- Loại câu hỏi có tính quan sát có cung ứng một nền tảng vững vàng để đưa ra loại câu hỏi giải thích và ứng dụng không?
- Có phải những câu hỏi đưa cả nhóm lướt qua toàn thể phân đoạn Kinh thánh không?

- Loại câu hỏi ứng dụng có dẫn cả nhóm đến những hành động đặc biệt không?

Hãy soạn một câu hỏi khơi mào để đưa các thành viên vào sự phấn khích trước khi nghiên cứu Kinh thánh

Câu hỏi khơi mào có thể nhắm vào chỗ phân đoạn này nói thế nào tới một tình huống đặc biệt mà các thành viên trong nhóm xác định được. Ví dụ, thư tín I Phi-e-rơ đã được viết ra cho các Hội thánh đang đối diện với sự bất bớ. Sau khi nghiên cứu sách này, quý vị sẽ hỏi: *“Là một Cơ đốc nhân, anh em sẽ hành động như thế nào khi đối diện với sự bất bớ? Hay Phi-e-rơ viết thư tín cho những anh em trong Chúa, họ có phản ứng như thế nào trước sự bất bớ?”*

III. HƯỚNG DẪN PHẦN NGHIÊN CỨU

Phần nghiên cứu phải được khởi sự và kết thúc bằng sự cầu nguyện

Nghiên cứu Kinh thánh không phải là một tiến trình máy móc. Nó đòi hỏi sự vùa giúp của Đức Thánh Linh, Ngài mở mắt chúng ta ra để hiểu Lẽ Thật mà Đức Chúa Trời muốn truyền đạt cho chúng ta. Chúng ta sẽ cầu xin sự soi sáng trước khi nghiên cứu, và kể đó cầu xin Chúa giúp chúng ta biết áp dụng những gì chúng ta đã tiếp thu sau phần nghiên cứu.

Người hướng dẫn phải chuẩn bị để tiếp thu từ nhóm

Hãy nhớ rằng chính Đức Thánh Linh là Đấng phán với người hướng dẫn để người hướng dẫn giảng giải cho các thành viên trong nhóm. Những nhóm viên sẽ có sự soi sáng mà người hướng dẫn có thể sẽ không nhìn thấy. Nếu người hướng dẫn không sửa soạn để tiếp thu, khi ấy người đã tỏ ra mình là một “chuyên gia”. Sự hiện diện của một “chuyên gia” có thể ngăn trở cuộc thảo luận không diễn ra sôi nổi được. Trong nhiều trường hợp, người ta sẽ không muốn góp ý của họ trong sự hiện diện của một chuyên gia, là người có thể chỉnh sửa họ.

Người hướng dẫn không nên trả lời các câu hỏi

Người hướng dẫn nên tránh trả lời các câu hỏi của chính mình. Điều này sẽ giới hạn nhóm viên suy nghĩ. Nếu người hướng dẫn trả lời các câu hỏi của chính mình, các câu hỏi bắt đầu nghe như loại thắc mắc thử nghiệm với những câu trả lời chỉnh sửa. Nhiều người sẽ ngần ngại không muốn trả lời các câu hỏi mà họ sẽ phạm "sai lầm". Khi có nhiều sự ngần ngại sau một câu hỏi nhất định nào đó, người hướng dẫn sẽ lên tiếng nhắc bằng một từ khác làm rõ nghĩa câu hỏi trong trường hợp cả nhóm gặp khó khăn trong sự hiểu biết. Tương tự, các câu hỏi phát sinh từ nhóm sẽ phản ảnh ngược lại khi họ tra xét. Ví dụ, “Hiền có một thắc mắc về _____. Các anh em nghĩ sao về điều đó?” Hoặc, quý vị có thể hướng thắc mắc của Hiền vào một nhân vật đặc biệt trong nhóm: “Tuấn ơi, bạn giải đáp thế nào về thắc mắc của Hiền?”

Đừng sợ khi phải im lặng

Người hướng dẫn phải dành đủ thời gian để giải đáp thắc mắc. Nhưng cũng cần có một vài phút im lặng để nhóm viên có thời gian suy nghĩ. Im lặng là một áp lực trong nhóm, nhưng nó tác động làm ích cho người hướng dẫn.

Người hướng dẫn dừng thỏa lòng với giải đáp đầu tiên được đưa ra

Nếu người hướng dẫn thường chấp nhận một câu trả lời và chuyển sang câu hỏi kế tiếp, khi ấy cả nhóm sẽ rơi vào khuôn mẫu hỏi/đáp, hỏi/đáp. Cho nên tốt hơn cho nhóm là phải có một cuộc thảo luận, chứ không phải là hỏi/đáp. Bằng cách yêu cầu một vài đáp ứng đối với câu hỏi thì một cuộc thảo luận tự nhiên sẽ nổ ra. Câu trả lời đầu tiên được đưa ra cũng thường không trọn vẹn hay đủ nghĩa: cho nên, có khi sẽ có nhiều hơn một giải đáp. Bằng cách để thì giờ thảo luận các câu trả lời khác, cả nhóm khi ấy sẽ thấy được một sự hiểu biết càng thêm đối với phân đoạn Kinh thánh.

Các câu hỏi không được nhóm trả lời có thể để lại đó mà không có giải đáp

Người hướng dẫn sẽ dừng lại không giải đáp các thắc mắc mà cả nhóm không có khả năng trả lời. Làm vậy sẽ thúc đẩy cá nhân và cả nhóm suy nghĩ bằng cách cung ứng câu trả lời. Nếu chúng ta tin cậy Đức Thánh Linh là Giáo Sư, khi ấy chúng ta cũng phải tin rằng một thắc mắc không có giải đáp là thắc mắc mà cả nhóm chưa sẵn sàng trả lời trong giờ đó. Thắc mắc không giải đáp được có thể làm bật ra thái độ tò mò của nhóm viên và sẽ khiến họ quay trở lại vào tuần sau.

Những câu trả lời sai cần phải được điều chỉnh lại bằng Kinh thánh hay cả nhóm chứ không phải người hướng dẫn

Bất cứ khi nào có một nhóm người nghiên cứu Kinh thánh thì sẽ có nhiều thắc mắc, các câu trả lời không đúng, và những câu nói chưa chính xác. Phản ứng tự nhiên đối với người hướng dẫn là sửa sai và quở trách. Khi làm vậy có thể làm nản lòng các thành viên trong nhóm và họ không còn hứng thú trả lời các câu hỏi nữa. Điều này sẽ giết chết sự cởi mở và cuộc thảo luận chân thành. Thay vì chỉnh sửa một câu trả lời sai, người hướng dẫn có thể làm một trong các điều sau đây:

- Yêu cầu người trả lời đọc lại câu gốc, hay chỉ cho họ thấy câu gốc khác
- Yêu cầu cả nhóm cho biết có đồng ý với câu trả lời đó không
- Yêu cầu các thành viên xem các câu Kinh thánh liên đới khác để ủng hộ hay điều chỉnh lại câu trả lời.

Giữ cuộc thảo luận nhắm vào chủ đề chính của phân đoạn

Satan là bậc thầy trong việc làm cho con người xao lãng sự chú ý của họ đối với Lễ Thật trung tâm. Cuộc trao đổi của Chúa Giê-xu với người đàn bà Sa-ma-ri (Giăng 4) là một gương tốt của một nỗ lực khi Chúa Cứu Thế không nhắc tới các nhu cầu thật của người đàn bà này. Có khi các thắc mắc rất hay, thậm chí là loại thắc mắc quan trọng nữa mà được phát sinh ra từ cuộc thảo luận. Nếu chúng chẳng có liên hệ gì với lễ đạo chính, khi ấy người hướng dẫn phải nói đôi điều như sau đây: "Hiền ơi, đây là thắc mắc rất thú vị, nhưng nó chẳng thật sự quan hệ với lễ đạo của chúng ta tối nay, chúng ta sẽ để nó lại đó chờ giải đáp sau phần nghiên cứu nhé". Hoặc: "Hiền ơi, thắc mắc của bạn rất quan trọng đấy. Nó xứng đáng với một nghiên cứu tổng thể. Chúng ta sẽ hoạch định phần nghiên cứu riêng với đề tài đó. Tối nay chúng ta chỉ nhắm vào lễ đạo _____ trong phân đoạn này thôi".

Đừng quên hỏi các câu hỏi có tính cách ứng dụng

Mục tiêu của việc nghiên cứu không những là kiếm được tri thức về Lời Đức Chúa Trời mà còn khám phá ra làm cách nào để vâng theo Lời Đức Chúa Trời cách thực tế nữa. Người hướng dẫn không nên lo sợ khi sử dụng loại câu hỏi trực tiếp khuyến khích học viên phải hành động. Các thành viên trong nhóm sẽ không muốn giống như người đã được đề cập trong Gia-cơ 1:22-24, là người không làm theo mọi điều mà mình đã học hỏi. Người hướng dẫn sẽ giúp cho mọi người biết ứng dụng hầu cho người kia sẽ quay lại sau một tuần lễ và nhìn thấy sự tiến bộ mà người đã thực hành phần ứng dụng Kinh thánh vào đời sống của mình.

Kiểm chế sự dự phần của những ai nói quá nhiều hay quá ít

Hầu hết các nhóm nhỏ sẽ có ít người, họ rất ngại phải trả lời từng câu hỏi, có một số người thỉnh thoảng mới trả lời, và một hai người thật sự cần phải được khích lệ nên dự phần trả lời. Đối với những người luôn luôn trả lời, người hướng dẫn cần phải nói đôi điều như thế này: "Hiền ơi, chúng ta có thể nhắm vào bạn để có một câu trả lời. Chúng ta hãy nghe Tuần suy nghĩ như thế nào về _____." Đối với những người hiếm khi thấy trả lời, người hướng dẫn có thể yêu cầu họ đọc câu gốc hoặc trả lời một câu hỏi có tính cách quan sát dễ dàng. Khi độ tin cậy được kiến thiết rồi, họ sẽ được khích lệ dự phần trong các câu hỏi khác, dù là khó giải thích và ứng dụng hơn.

Ở cuối phần nghiên cứu, người hướng dẫn có thể tóm tắt mọi điều mà nhóm đã học được

Người hướng dẫn nên tránh đừng thêm phần thông tin mới mà cả nhóm không có tra xét. Khi thêm thông tin mới, không những biến người hướng dẫn thành "chuyên gia", mà việc làm ấy còn cho thấy một sự thiếu tin cậy vào việc dẫn dắt của Đức Thánh Linh tỏ ra mọi điều mà Ngài muốn cả nhóm khai phá. Thật là tốt hơn khi khẳng định những điều mà cả nhóm đã tiếp thu và cứ đi tới luôn.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Tại sao khám phá cá nhân về Lê Thật Kinh thánh là cần thiết cho sự lớn lên Cơ đốc?
Tại sao chỉ rao giảng thôi vẫn chưa phải là đủ?
2. Đâu là các đặc điểm của một câu hỏi thảo luận tốt?
3. Nếu nhóm của quý vị đạt tới một kết luận không đúng hoặc chưa hiểu rõ phân đoạn Kinh thánh nào đó, có phải tốt hơn cho quý vị trong vai trò người hướng dẫn là cần phải giải thích phân đoạn ấy cho họ không? Tại sao cần và tại sao không?

PHÂN CÔNG

1) Vài nghiên cứu mẫu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp theo sau bài học này. Các khuôn mẫu này có thể được sử dụng như một hội thảo để giúp cho quý vị làm quen với Nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp. Phần phân công của quý vị

là lấy một bài nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp rồi thực hành sử dụng phương pháp ấy trong một nhóm.

Người hướng dẫn không nên cảm thấy cần phải đưa ra từng câu hỏi, hoặc chỉ đưa ra các câu hỏi này. Phải có óc sáng tạo và linh động theo tình huống. Thường thì quý vị cần phải chuẩn bị với các câu hỏi mình khi hướng dẫn buổi nghiên cứu. Thao tác này sẽ cung ứng cho quý vị một cảm giác khi thấy phương pháp tác động như thế nào trên một nhóm nhỏ và cũng cung ứng một khuôn mẫu các loại câu hỏi vận hành tốt trong một bầu không khí như vậy.

2) Hãy lấy một phân đoạn Kinh thánh dưới đây rồi sửa soạn phần nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp cho mình (không phải nghiên cứu nhóm), sử dụng các bước mà quý vị đã tiếp thu trong bài học.

Chứng đạo	Đời mới trong Chúa	Nghiên cứu KT	Tương giao Cơ đốc
Mác 5:1-20	II Cô-rinh-tô 5:16-21	Phục 17:18-20	I Tê-s 5:11-15
I Phi-e-rơ 3:15-16	Giăng 15:5-8	Thi thiên 1	Lu-ca 22:24-27
II Cô-rinh-tô 3:1-3	Gal 3:26-28	Lu-ca 4:1-13	Hê-bơ-rơ 10:24-25
Công vụ 22:1-21	Rô-ma 8:1-11	Lu-ca 4:14-21	Ê-phê-sô 1:15-23
Công vụ 4:1-20	Phi-líp 3:7-11	Giô-suê 1:7-9	Rô-ma 12:3-16
Công vụ 18:24-28	Rô-ma 6:3-11	Châm ngôn 2:1-5	Công vụ 12:5-19
Mác 16:9-20	Cô-lô-se 3:1-4	Châm ngôn 4:20-22	Công vụ 2:38-47

BÀI LÀM: HÃY NGHIÊN CỨU KINH THÁNH THEO PHƯƠNG PHÁP QUY NẠP MA-THI-Ơ 20:17-28

Phần giới thiệu. Hãy bắt đầu bằng cách cầu nguyện xin Đức Chúa Trời cất đi những sự xao lãng khác trong tâm trí, và giúp cho quý vị tập trung vào việc tiếp thu Lễ Thật của phân đoạn Kinh thánh để trở nên một người hướng dẫn tốt hơn.

Quý vị bắt đầu cuộc thảo luận bằng cách nói vài điều như sau: “Có nhiều loại ‘hướng dẫn viên’, nhưng Chúa Giê-xu đã giới thiệu một sự hiểu biết rất khác về việc hướng dẫn người khác, và công việc ấy có ý nghĩa như thế nào? Khi chúng ta xem xét trong Ma-thi-ơ 20:17-28, ngay cả các môn đồ Chúa cũng đã có một thời gian khó nắm bắt được mọi hàm ý của loại hướng dẫn Cơ đốc mới mẻ của Thầy mình”.

Hãy đọc phân đoạn Kinh thánh thật cẩn thận và chu đáo. Một người có thể đọc hết phân đoạn ấy, hoặc có thể chia phần đọc Kinh thánh ra giữa vòng các thành viên trong nhóm nghiên cứu.

I. Quan sát

Công việc đầu tiên của chúng ta là khám phá xem phân đoạn Kinh thánh ấy nói gì? Hãy chú ý vào từng câu rồi trả lời các câu hỏi sau đây:

- Sự dạy của Chúa Giê-xu trong Ma-thi-ơ 19:27-28 đã làm loé lên lòng khao khát muốn cai trị với Chúa của Gia-cơ và Giăng như thế nào?
- Đâu là mục tiêu chính của ví dụ trong Ma-thi-ơ 20:1-15 mà Chúa Giê-xu đã tóm tắt lại trong câu 16?
- Các môn đồ và Chúa Giê-xu đã đi đâu, và điều gì xảy ra cho Ngài ở đó?
- Bà Xê-bê-đê đã xin Chúa Giê-xu đặc ân gì?
- Các môn đồ khác đã phản ứng như thế nào khi nghe lời cầu xin của bà? Và tại sao?

- Ai quyết định người nào ngồi đâu ở trong Nước Trời, và tiêu chuẩn cho điều này là gì?
- Các tiêu chuẩn này khác biệt như thế nào đối với hệ thống của thế gian (của dân Ngoại)?

II. Giải thích

Giờ đây chúng ta đã sẵn sàng xem xét ý nghĩa của phân đoạn Kinh thánh này. Hãy suy gẫm thật cẩn thận về các câu hỏi sau đây khi quý vị quay trở lại với phần quan sát của mình:

- Quý vị tóm tắt như thế nào về thái độ của bà Xê-bê-đê và các môn đồ khi họ đi lên thành Giê-ru-sa-lem?
- Họ đã lường trước điều gì xảy ra ở đó (hãy suy nghĩ về ý nghĩa của "bên hữu và bên tả")?
- Điều này ám chỉ việc gì về lý do của họ khi đi theo Chúa Giê-xu?
- Chúa Giê-xu có ý nói gì đến "*cái chén*"? (Lưu ý: chúng ta có lợi thế vì mọi sự này đã diễn ra rồi!)
- Cái chén ấy có quan hệ như thế nào trong đời sống của Chúa Giê-xu, rồi về sau nó ứng nghiệm như thế nào vào đời sống của các môn đồ? Có phải đây là một loại phục vụ đặc biệt, một hành động, một thái độ, hay một điều gì khác?
- Khao khát muốn được vinh hiển trong Nước Trời có phải là đúng đắn đối với tôi không? Các môn đồ muốn được vinh hiển phải chăng là nan đề, hay họ muốn được vinh hiển trong lúc bấy giờ thay vì khi Chúa Cứu Thế tái lâm?
- Đây là nguyên tắc chính của phân đoạn Kinh thánh?

III. Ứng dụng

Bây giờ quý vị cần phải suy nghĩ, nguyên tắc này có thể ứng dụng như thế nào vào chính đời sống và chức vụ của quý vị hôm nay. Hãy suy nghĩ cho cẩn thận về các câu hỏi sau đây:

- Đây là các động lực của tôi về sự phục vụ Chúa Cứu Thế trong vai trò người mở mang Hội thánh? Tôi hy vọng gì khi không còn phục vụ nữa, và khi nào?
- Nếu khao khát của tôi là làm đẹp lòng Chúa Cứu Thế, chức năng lãnh đạo của tôi khác biệt như thế nào đối với chức năng của nhiều người khác ở quanh tôi? Tôi sẽ làm gì thật đặc biệt để lãnh đạo như một đầy tớ và để dâng đời sống tôi cho những người mà Chúa Cứu Thế đã mua chuộc họ?

Tóm tắt: Là người hướng dẫn phần nghiên cứu Kinh thánh, tôi (nam hay nữ) có thể nói: “Khi chúng ta đã làm việc qua phân đoạn Kinh thánh này, chúng ta có sự hiểu biết tốt hơn về cách tiếp cận chức năng lãnh đạo của Chúa Giê-xu. Chúng ta cũng suy nghĩ về điều đó có ý nghĩa riêng tư đối với đời sống chúng ta như thế nào? Bây giờ là lúc bắt đầu cầu nguyện xin Đức Chúa Trời và giúp trong việc sống loại đời sống đó. Đặc biệt hãy cầu xin Ngài giúp cho quý vị trong các lãnh vực đó, ở chỗ quý vị nhìn thấy mình có những điểm yếu hay động lực không đúng”.

BÀI LÀM. HÃY NGHIÊN CỨU KINH THÁNH THEO PHƯƠNG PHÁP QUY NẠP LU-CA 15:1-7

Phần giới thiệu. Hãy bắt đầu nghiên cứu bằng cách cầu xin Đức Chúa Trời và giúp cho quý vị hiểu rõ mấy câu này tác động ra sao trên đời sống của quý vị, và chức vụ mở mang Hội thánh của quý vị.

Hãy xem xét việc đưa ra một số câu hỏi có tính cách suy gẫm khi quý vị giới thiệu phân nghiên cứu. “Có bao giờ quý vị quên một việc quan trọng nào không? Quý vị cảm thấy như thế nào? Quý vị làm gì khi cố gắng tìm cho ra điều mình đã quên đó? Nếu quý vị đã tìm được điều ấy, quý vị cảm thấy thế nào? Trong Lu-ca 15, Chúa Giê-xu giải thích Ngài và Cha Ngài đã cảm nhận như thế nào về bầy con "hư mất" của Ngài”.

Hãy đọc, hoặc nhờ người khác đọc phân đoạn Kinh thánh cách chu đáo và cẩn thận.

I. Quan sát

Hãy quan sát cẩn thận phân đoạn Kinh thánh rồi tìm cách khám phá phân đoạn này nói gì bằng cách trả lời các câu hỏi sau đây:

- Chúa Giê-xu đã nói tới loại người nào mà chúng ta cần phải mời mọc đến và hội hiệp cùng chúng ta và với Chúa (*xem phần văn mạch 14:13,23*)?
- Ví dụ này nói tới ai, hạng tội nhân Pha-ri-si tôn giáo và các thầy thông giáo (*câu 3*)? Quý vị biết gì về nhóm người này?
- Đây là lời lảm bảm của người dòng Pha-ri-si và các thầy thông giáo nghịch lại Chúa Giê-xu?
- Sự tương ứng giữa chiên bị mất và chiên còn trong chuồng là bao nhiêu?
- Đây là đáp ứng của người chăn trước một con chiên bị mất?
- Có phải những điều Chúa Giê-xu nói là mục đích của ví dụ này không (*câu 7*)?

II. Giải thích

Giờ đây chúng ta cần phải suy nghĩ về câu chuyện nói tới con chiên bị lạc mất, câu chuyện đó có ý nói tới điều gì? Khi Chúa Giê-xu nói ra lẽ đạo trong câu 7, thật là dễ giải thích câu chuyện này. Những câu hỏi sau đây có thể giúp quý vị suy nghĩ qua nguyên tắc mà Ngài đang dạy dỗ.

- Chúa Giê-xu nói ví dụ này với ai? Quan niệm “*vui mừng khi một người biết ăn năn*” quan hệ đặc biệt như thế nào đối với họ? Tại sao quý vị nghĩ Chúa Giê-xu chọn dùng một ví dụ thay vì nói thẳng ra Lẽ Thật?
- Tại sao quý vị nghĩ họ cần phải nghe ví dụ này? Đây là những khác biệt trong đời sống của họ?
- Nguyên tắc của phân đoạn Kinh thánh là gì?

III. Ứng dụng

Giờ đây chúng ta cần phải quyết định ứng dụng sự dạy này vào chính đời sống của chúng ta. Hãy suy nghĩ thật cẩn thận qua các câu hỏi sau đây hầu giúp cho quý vị đưa ra quyết định.

- Quý vị có thật sự tin rằng một tội nhân bị hư mất tin cậy Chúa Cứu Thế còn quan trọng hơn một nhà thờ đầy ắp người. Hãy nói đi, 99 người tin Chúa đang sống loại đời sống công bình thánh khiết, và trung tín phải không? Nếu thật vậy, có những hàm ý nào trong chức vụ của chúng ta?
- Tôi đáp ứng thế nào khi có người hội nhập với hạng tội nhân để đưa họ trở lại với Chúa Cứu Thế? Chúng ta có thể làm như thế mà vẫn giữ được “*thánh khiết*” không? Có thể xây dựng các mối quan hệ mật thiết với hạng người chưa tin Chúa hầu bày tỏ ra chứng cứ của chúng ta trước mặt họ không (*I Cô-rinh-tô 5:9-12*)?
- Tôi phản ứng ra sao khi một ‘*tội nhân*’ biết ăn năn, nhưng chưa ‘*dọn đời sống mình*’ để được nên thánh? Tôi có vui mừng khi có người (*nam hay nữ*) tăng

trường hay xét đoán mọi việc chưa được ngay thẳng trong đời sống của người ấy (nam hay nữ)?

Tóm tắt: Người hướng dẫn nghiên cứu Kinh thánh (nam hay nữ) phải đảm nhiệm tốt mọi vai trò. Xuyên suốt lịch sử thế giới, như đã được ghi lại trong Kinh thánh, Đức Chúa Trời đã tìm kiếm những con người hư mất biết ăn năn và quay trở lại với Ngài. Chúa Cứu Thế đã lìa bỏ mọi vinh quang của các tầng trời rồi trở thành một con người để trả giá chuộc tội cho chúng ta và làm cho chúng ta được hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Ngài đã để lại cho chúng ta mạng lệnh phải chu toàn Sứ Mệnh Cao Cả bằng cách đem sứ điệp Phúc âm đến cho mọi người. Phần đóng góp của quý vị là gì? Phần đóng góp của chúng ta là gì?

Chức Vụ Nhóm Tế Bào

Bài 2: Giới Thiệu Chức Vụ Nhóm Tế Bào

Đây là bài học về công tác mở mang Hội thánh. Chúng ta mong muốn những điều mà Đức Chúa Trời mong muốn cho từng người có cơ hội tiếp nhận Chúa Giê-xu làm Cứu Chúa, rồi trở nên một chi thể trong mối giao thông với các tín hữu khác. Đối với các Hội thánh mới khởi sự, thật là cần thiết để chứng đạo, khích lệ các tân tín hữu trong đức tin của họ, và đào tạo họ trở thành cấp lãnh đạo. Như chúng ta sẽ xem xét trong bài học này, các nhóm tế bào là một phần chiến lược trong chiến lược mở mang Hội thánh bao gồm các yếu tố sau: chứng đạo, môn đồ hóa, và phát triển cấp lãnh đạo.

I. NHÓM TẾ BÀO LÀ GÌ?

Nhóm “tế bào” là gì? Và tại sao lại gọi là “nhóm tế bào” mà không gọi là “nhóm nhỏ” hay “nhóm tư gia”? Đây là các đặc điểm chính của nhóm tế bào? Chúng khác biệt với các nhóm thông thường ra sao? Mục tiêu sự hiện hữu của chúng là gì? Chúng vận hành ra sao và đâu là ích lợi của chúng?

Để hiểu cho đúng một nhóm tế bào, chúng ta có thể xem qua một trường hợp từ môn sinh vật. Chúng ta hiểu rằng một sinh vật sống và tăng trưởng gồm có các tế bào; và các tế bào này là những tế bào sống. Những tế bào này lớn lên và nhân rộng trên một cơ sở đều đặn. Một tế bào phân thành 2 tế bào, rồi từ 2 tế bào này không bao lâu sau đó trở thành 4 tế bào, và từ 4 thành ra 8, và cứ thế mà tiếp diễn.

Cũng một thể ấy, các đặc điểm chính của một nhóm tế bào, ấy là nó sống động, nó tăng trưởng, và nó có khả năng nhân rộng. Sự tăng trưởng và nhân rộng này chính là điểm phân biệt một nhóm tế bào với các loại nhóm khác. Những nhóm tế bào, ngược lại với nhiều nhóm khác, hiểu rằng chúng tồn tại để đi ra, làm phát sinh nhiều tân tín hữu, và tự họ sản sinh bằng cách mở ra nhiều nhóm tế bào mới, cứ lặp đi lặp lại cùng một tiến trình như thế.

Phần việc chính của Sứ Mệnh Cao Cả là môn đồ hóa muôn dân. Các nhóm tế bào có thể được sử dụng như một chiến lược mở mang Hội thánh để giúp chu toàn Sứ Mệnh Cao cả qua:

- Sự chứng đạo
- Sự khích lệ tín đồ
- Sự đào tạo cấp lãnh đạo mới
- Sự nhân rộng

Mặc dù từ “tế bào” không được sử dụng, chúng ta thấy các loại nhóm này có trong Hội thánh Tân ước. Sách Công vụ ghi lại thể nào các nhóm nhỏ đã nhóm lại tại tư gia để tương giao, lớn lên trong đức tin, và chia sẻ Phúc âm với bạn bè cùng người lân cận (Công vụ 2:42-47). Các nhóm này đã gặp nhau trong những buổi nhóm lớn để thờ phượng chung, dạy dỗ và chứng đạo.

II. CÁC CHỨC NĂNG CỦA NHỮNG NHÓM TẾ BÀO

Điều gì diễn ra trong một buổi nhóm của nhóm tế bào? Để giúp cho chúng ta tìm được câu trả lời, chúng ta cần phải hiểu rõ những chức năng của nó. Các chức năng của một nhóm tế bào cũng giống như các chức năng tương giao của một Hội thánh địa phương. Những chức năng này được thể hiện ra nhiều cách khác nhau trong một nhóm tế bào, giống như một Hội thánh địa phương lành mạnh, sẽ thực hành mỗi tương giao, thờ phượng, dạy dỗ và chứng đạo.

Biểu đồ dưới đây mô tả bốn chức năng đã được thấy trong Hội thánh đầu tiên, cũng là một phần của nhóm tế bào hiện đại ngày nay. Bốn chức năng này có thể được xem là bốn mối quan hệ: với nhau (tương giao), với Đức Chúa Trời (thờ phượng), với Lẽ Thật (dạy dỗ) và với thế gian (chứng đạo).

So Sánh Các Chức Năng Của Hội Thánh Tân Ước Với Các Nhóm Tế Bào

<i>Hội Thánh Tân Ước</i>		<i>Các Nhóm Tế Bào</i>
<i>Tương Giao</i>	<i>Liên Hệ Với Nhau</i>	
<p>Mối tương giao của các tín đồ là một trong những đặc điểm chính của Hội thánh đầu tiên (Công vụ 2:42; I Giăng 1:3,7). Họ đã dạy dỗ và khích lệ lẫn nhau (Ê-phê-rô 10:25; I Tê-s 5:11) và thường nhóm lại với nhau luôn (Công vụ 2:46).</p>		<p>Trong các nhóm tế bào, mối tương giao giúp làm thỏa mãn các nhu cầu của từng người về tình yêu thương, sự tiếp nhận, sự hiệp một và sự nâng đỡ. Mối tương giao này khích lệ sự cởi mở và giúp đào sâu các mối quan hệ trong nhóm.</p>
<i>Thờ phượng</i>	<i>Liên Hệ Với Chúa</i>	
<p>Cầu nguyện và ngợi khen là một lễ đạo tuần hoàn trong Hội thánh Tân ước (Công vụ 1:14, 2:47, 6:4; Cô-lô-se 4:2). Sự thờ phượng của họ đến từ tấm lòng rất "vui sướng và thành thật". Đây là phần đáp ứng tự nhiên đối với Đức Chúa Trời về sự vui mừng họ đã tìm được trong Chúa Cứu Thế.</p>		<p>Trong các nhóm tế bào, sự thờ phượng tự nó tỏ ra trong việc ca ngợi, cầu nguyện, cảm tạ và ngợi khen Đức Chúa Trời. Đây là thì giờ dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời vì mọi điều mà Ngài đã làm và vì Ngài là ai.</p>
<i>Dạy dỗ</i>	<i>Liên Hệ Với Lẽ Thật</i>	
<p>Trong Hội thánh đầu tiên, người ta chú ý nhiều đến "chức vụ giảng đạo" (Công vụ 6:4). Các tín hữu đầu tiên "bền lòng giữ lời dạy của các sứ đồ" (Công vụ 2:42), rồi khi Hội thánh lớn lên, thông lệ của họ là đọc thư tín của các sứ đồ cho Hội thánh nghe (Cô-lô-se 4:16; Phi-líp 1:1; Ga-la-ti 1:2).</p>		<p>Trong các nhóm tế bào, giảng dạy từ Lời của Đức Chúa Trời cung ứng một nền tảng vững chắc trong đời sống của tân tín hữu, và giúp cho họ lớn lên trong đức tin và biết đồng đi với Chúa Cứu Thế. Cùng với việc học hỏi các Lẽ Thật trong Kinh thánh, cũng có một sự chú trọng vào phần ứng dụng thực tế các Lẽ Thật ấy hầu giúp cho dân sự đối diện với các nan đề và khó khăn hàng ngày. Quá trình học hỏi và làm theo là kết quả trong sự tấn tới và trưởng thành về mặt thuộc linh.</p>
<i>Chứng Đạo</i>	<i>Liên Hệ Với Thế Gian</i>	
<p>Tin tức tốt lành của Chúa Giê-xu đã được</p>		<p>Trong các nhóm tế bào, chứng đạo đang</p>

Hội Thánh Tân Ước	Các Nhóm Tế Bào
<p>chia xẻ cách tự nhiên cho các tín hữu ở Hội thánh đầu tiên. Chứng đạo không phải là một "chương trình" mà họ phải lo phát triển, đây cũng không phải là công việc mà cần phải được đào tạo cách đặc biệt để phục vụ, nhưng là tình yêu của Chúa Cứu Thế tự thể hiện qua đời sống của họ và qua việc rao giảng cho những người ở xung quanh (Công vụ 4:20; 5:42).</p> <p>Các tín hữu đầu tiên đã làm chứng về Chúa Cứu Thế "giữa công chúng, từ nhà này sang nhà kia" (Công vụ 20:20) dưới quyền lãnh đạo và trong quyền phép của Đức Thánh Linh (Công vụ 4:31). Kết quả người ta bắt đầu tin Chúa Giê-xu để nhận lãnh ơn cứu rỗi (Công vụ 8:12; 16:31-34).</p>	<p>công bố các tin tức tốt lành nói về tình yêu thương của Chúa Cứu Thế cho những người đang có cần. Sự quan tâm và thương xót này đều dành cho cả hai nhu cầu: thuộc thể lẫn thuộc linh. Qua quyền phép của Đức Thánh Linh, nhiều người đạt tới mức nhận biết Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha và Chúa Cứu Thế là Cứu Chúa yêu thương của họ.</p>

Câu hỏi 1: Các nhóm tế bào giống và khác với Hội thánh đầu tiên như thế nào?

III. NHỮNG ƯU THẾ KHI SỬ DỤNG NHÓM TẾ BÀO LÀM CHIẾN LƯỢC MỞ MANG HỘI THÁNH

Nhóm Tế Bào Cung Ứng Một Phương Pháp Hiệu Quả Cho Công Cuộc Chứng Đạo

Các nhóm tế bào bắc một nhịp cầu tự nhiên đến với người chưa tin Chúa. Trong một nhóm tế bào lành mạnh, các mối quan hệ có ý nghĩa cùng mối tương giao nồng ấm chính là tiêu chuẩn. Những người chưa tin Chúa thấy dễ dàng hơn khi đến với một buổi nhóm nhỏ, thân mật với các bạn hữu đáng tin của họ, thay vì đến với một nhà thờ, ở đó họ chẳng quen ai và không chắc nhận được điều gì. Khi người mới bắt đầu bước vào một nhóm, ấn tượng quan trọng nhất trong lòng họ là nhìn thấy các thành viên trong nhóm quan tâm lẫn nhau như thế nào. Lúc các khách mời bắt đầu kinh nghiệm được tình yêu và mối quan tâm trước tiên, họ sẽ bị cuốn hút vào nguồn của tình yêu – đó là Chúa Giê-xu. Khi một người mới nói: "Trong đời tôi, chưa bao giờ thấy những con người như thế" hay "Trong đời tôi, chưa bao giờ cảm nhận được tình yêu như thế cả", khi ấy quý vị biết ngay công tác chứng đạo đang diễn ra theo đường lối mà Đức Chúa Trời đã dự trù (Giăng 13:35).

Các Nhóm Tế Bào Bảo Tồn Bông Trái Của Công Việc Chứng Đạo

Khởi sự một Hội thánh mới mà không có công tác chứng đạo quả là một việc khó. Tuy nhiên, thật là dễ chứng đạo khi chưa bao giờ thành công trong việc mở mang Hội thánh. Nhiều người mở mang Hội thánh đang sử dụng các phương pháp chứng đạo truyền đạt Phúc âm rất rõ ràng. Dù vậy, các phương pháp này thường kết quả trong sự đảo ngược, và chẳng giúp đưa các tân tín hữu vào đồng hóa với các tín đồ đang ở trong thân thể của Chúa Cứu Thế.

Người ta đến với Chúa Cứu Thế qua nhiều phương cách khác nhau. Có người khám phá Chúa Cứu Thế qua truyền thông chứng đạo như phát thanh Phúc âm, phim ảnh, qua sách báo, và nhiều người khác qua sự rao giảng trên đường phố hay trong một chiến dịch truyền giảng Phúc âm. Chúng ta thật vui khi có người đến với Chúa Cứu Thế vào bất cứ thời điểm nào, bất luận là phương pháp gì. Mỗi bận tâm khi sử dụng các phương pháp này, ấy là có nhiều người trở lại đạo không được môn đồ hóa và thất bại không trở thành chi thể của mỗi tương giao của các tín hữu địa phương. Đôi khi các Cơ đốc nhân nghĩ rằng sau một chiến dịch truyền giảng Phúc âm, thì công tác môn đồ hóa các tân tín hữu lại là công việc của “người khác”, như của Hội thánh, Mục sư,... Thường thì các tân tín hữu không được ai đó môn đồ hóa, và họ cứ giữ tình trạng “con trẻ” trong Chúa Cứu Thế thay vì tấn tới nên bậc thành nhân.

Ngược lại, khi người ta đến với Chúa Cứu Thế qua một nhóm tế bào, có một cơ hội rất tự nhiên cho việc môn đồ hóa và tương giao với các tín hữu khác nhau. Chứng đạo qua nhóm tế bào tự nhiên được nối theo sau bằng công tác môn đồ hóa trong nhóm ấy. Chính người đang hướng dẫn các tân tín hữu đến với Chúa Cứu Thế sau đó họ sẵn sàng giúp người đó lớn lên trong đức tin mà họ mới tìm được.

Câu hỏi 2: Có người từng nói rằng “chứng đạo là một tiến trình, chớ không phải một sự kiện”. Quý vị giải thích câu nói này như thế nào?

Các Nhóm Tế Bào Nhắm Vào Những Mối Quan Hệ

Trong một nhóm tế bào, các thành viên dành thì giờ cho nhau, cùng nhau dự phần trong chức vụ, khích lệ và cầu nguyện hay giúp đỡ nhau để giải quyết các nhu cầu. Để có sức lực và sự trưởng thành trong tình yêu thương của họ và sự kính kiềng đối với Đức Chúa Trời và với nhau. Họ có cảm giác tùy thuộc, là một chi thể trong cộng đồng đang chăm sóc cho họ. Khi các thành viên trong nhóm tấn tới trong tình yêu, có một việc rất đặc biệt về thời gian họ để ra cùng nhau nhóm lại thờ phượng, cùng nhau thể hiện tình yêu thương mà họ đã thấy nơi Đức Chúa Trời.

Một nhóm tế bào cũng cung ứng một môi trường lý tưởng cho sự phát triển công tác tư vấn hay kỷ luật các mối quan hệ. Nhiều tín đồ trưởng thành có khả năng đến bên cạnh các tín hữu còn non nớt để khích lệ, dạy dỗ, và để thi hành chức vụ cùng nhau. Khi một trong các mục tiêu của các nhóm tế bào là lớn lên và tự nhân rộng, các thành viên sẽ liên tục tìm kiếm những phương thức để đi ra với kẻ bị hư mất quanh họ. Họ có đủ khả năng chia sẻ các ý tưởng với nhau và tiếp thu lẫn nhau các phương thức khác để có thể chia sẻ Chúa Cứu Thế với gia đình và bạn bè của họ. Có một sự kỳ thác trong một nhóm tế bào vào việc gây dựng các mối quan hệ với người chưa tin Chúa, để chia sẻ với họ những tin tức tốt lành về Chúa Giê-xu.

Các Nhóm Tế Bào Kết Quả Trong Những Hội Thánh Mới

Có nhiều phương thức để mở một Hội thánh mới. Các Hội thánh hiện hữu đôi khi mở các Hội thánh con. Một số Hội thánh được mở ra với sự vừa giúp của các giáo sĩ, là những người được Hội thánh của họ sai đến khu vực đó. Một số Hội thánh được mở ra mà chẳng có một sự vừa giúp của Hội thánh nào cả. Mở một Hội thánh mới là một công việc khó thường bị ngăn trở bởi các chướng ngại sau đây:

- Chứng đạo không hiệu quả
- Ít hoặc không có công tác môn đồ hóa các tân tín hữu
- Thiếu tài chánh
- Thiếu cấp lãnh đạo có khả năng
- Thiếu khả năng tiếp tục chứng đạo cho kẻ bị hư mất

Trong nhóm tế bào, khi áp dụng vào việc mở mang Hội thánh, thường thấy các nan đề nêu trên. Các nhóm tế bào cung ứng một phương thức rất tự nhiên và hiệu quả để chứng đạo, môn đồ hóa các tân tín hữu và để đào tạo các cấp lãnh đạo mới. Khi làm việc trong các nhóm tế bào thì sẽ có số lượng lớn người tham dự vào, qua đó cung ứng cho nhóm viên cơ hội để “mắc nợ” chức vụ và phát triển các ân tứ thuộc linh của mình.

Nếu các nhóm gặp nhau tại nhà riêng của dân sự, sẽ không bao giờ phát sinh một nhu cầu phải có nhà thờ theo hình thức. Cần phải xây dựng nhà thờ (gom lại từ một hay nhiều nhóm tế bào) để mở ra các Hội thánh mới khi những nhóm tế bào đã sẵn sàng, chớ không phải khi ngân quỹ đang có sẵn. Nói cách khác, thiếu ngân quỹ không phải là một mối ngăn trở cho Hội thánh tự nhiên lớn lên và nhân rộng.

Các nhóm tế bào cung ứng khả năng phát triển một chiến lược mà bởi đó toàn bộ vùng lân cận, thị trấn hay quốc gia sẽ bị bão hòa với một sự làm chứng hiệu quả cho Chúa Cứu Thế. Không có những hàng rào ngăn trở truyền thống đối với sự tăng trưởng (tài chánh, cấp lãnh đạo và khả thi), nhưng các nhóm tế bào có thể hưng thịnh, và Hội thánh có thể hoàn tất phần việc mà Chúa Cứu Thế đã giao cho trong Sứ Mệnh Cao Cả.

KẾT LUẬN

Mỗi nhóm tế bào hoạt động như một “thế giới vi mô” của Cơ đốc giáo. Cùng nhau thờ phượng Đức Chúa Trời trong mối tương giao mật thiết để hướng dẫn mỗi người trong nhóm biết yêu thương, nâng đỡ, và giúp đỡ lẫn nhau chia xẻ các tin tức tốt lành với kẻ bị hư mất ở quanh họ. Các nhóm tế bào là cần thiết cho sự thành công của phong trào mở mang Hội thánh. Họ là phạm vi chính trong công tác chứng đạo, môn đồ hóa, và phát triển đào tạo cấp lãnh đạo. Sự phấn khích và tận hiến của quý vị đối với chức vụ của các nhóm tế bào có thể tác động lớn vào sự mở mang Hội thánh được thành công.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Đây là những khác biệt cơ bản giữa các nhóm tế bào và các nhóm thường thấy trong Hội thánh?
2. Đây là bốn chức năng chính của một nhóm tế bào?
3. Các nhóm tế bào sẽ được sử dụng như thế nào để phụ giúp mở mang Hội thánh mới?
4. Hãy viết ra sự hiểu biết của quý vị về các nhóm tế bào và mọi ưu thế của chúng. Quý vị nhìn thấy cơ hội thực tế trong việc sử dụng các ưu thế ấy vào chức vụ của mình như thế nào?

Bài 3: Hướng Dẫn Nhóm Tế Bào

Quý vị hướng dẫn nhóm tế bào như thế nào? Có phải quý vị đã sửa soạn để hướng dẫn dân sự vào mỗi tương giao, thờ phượng, nghiên cứu Kinh thánh và chứng đạo không? Có phải quý vị sẵn sàng huấn luyện người khác biết hướng dẫn theo các ân tứ của họ không? Có thể quý vị chưa cảm thấy mình đã sẵn sàng, nhưng nếu Đức Chúa Trời kêu gọi quý vị phải dấn thân vào việc mở mang Hội thánh, thì quý vị cần phải sửa soạn dự phần vào việc hướng dẫn một buổi nhóm của nhóm tế bào. Thật vậy, công tác này hoàn toàn đơn giản!

Không có một công thức "chuẩn" nào cho một buổi nhóm của nhóm tế bào cả. Chính trách nhiệm của người hướng dẫn là quyết định các buổi nhóm phải được tổ chức và thông suốt như thế nào. Tuy nhiên, mỗi buổi nhóm phải tính đến thời điểm cho từng chức năng trong bốn chức năng (tương giao, thờ phượng, dạy dỗ, và chứng đạo).

Người hướng dẫn có trách nhiệm giúp cho nhóm tiến hành tự nhiên từ sinh hoạt này sang sinh hoạt khác. Từng chức năng trong bốn chức năng của nhóm tế bào rất quan trọng cho sự lớn lên và trưởng thành của các thành viên, vì vậy người hướng dẫn phải biết chắc cả nhóm phải có thời gian cho từng chức năng đó. Một người hướng dẫn nhóm tế bào chịu trách nhiệm trong việc hoạch định và lèo lái từng buổi nhóm của nhóm tế bào. Khi nhóm tế bào lớn lên và trưởng thành, người hướng dẫn sẽ giao các sinh hoạt khác trong buổi nhóm cho các người khác trong nhóm.

I. TƯƠNG GIAO – QUAN HỆ VỚI NHAU

Thời gian cần trong buổi nhóm của một nhóm tế bào sẽ không theo thủ tục quy định và phải thật tự nhiên. Buổi nhóm của một nhóm tế bào không phải “nhìn và cảm thấy” như một buổi thờ phượng truyền thống của nhà thờ. Mặc dù các nhóm tế bào có thể chu toàn mọi chức năng của một Hội thánh địa phương, còn các hình thức đã được ấn định để tỏ ra cho người tin Chúa Cứu Thế hay những người mới trở lại Đạo thấy.

Thời gian tương giao cung ứng cơ hội cho các thành viên trong nhóm đạt tới mức hiểu biết điều gì đang diễn ra trong đời sống của họ với nhau, nâng đỡ lẫn nhau, chia sẻ niềm vui mừng, nỗi buồn, và để giúp đỡ nhau bằng lời khuyên bảo. Nếu người mới đến với nhóm, dành chút thì giờ để đưa ra những câu hỏi hay tạo ra một sinh hoạt hữu giúp cho họ đạt tới chỗ làm quen với các người khác trong nhóm thì điều đó rất tốt. Những câu hỏi sau đây có thể giúp cho nhóm viên dễ làm quen:

Những Câu Hỏi Mẫu Khuyến Khích Mỗi Tương Giao Trong Buổi Nhóm Của Một Nhóm Tế Bào

- Bạn kính trọng người nào nhất?
- Bạn tính làm gì trong 5 năm tới nếu không có gì trở ngại đối với các ước mơ đó?
- Ai biết về bạn nhiều nhất, và tại sao?
- Ai là người đầu tiên thật sự hiểu bạn nhất?
- Điều gì khiến cho một người trở thành thính giả nhiệt thành nhất?
- Bạn đánh giá như thế nào là tốt nhất trong mối quan hệ với người khác?

Câu hỏi 1: Loại câu hỏi nào sẽ thích hợp dành cho một khách mời, và loại nào sẽ không thích hợp? Bạn có thể nói thế nào?

II. THỜ PHƯỢNG – LIÊN HỆ VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI

Thờ phượng giúp cho một người tập trung vào Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời có thể phán với người đó. Thời gian thờ phượng trong buổi nhóm của một nhóm tế bào là thời gian lý tưởng để ngợi khen Đức Chúa Trời vì công việc của Ngài trong đời sống của các thành viên. Nếu một thành viên trong nhóm có năng khiếu về âm nhạc, thì khi ấy giờ thờ phượng bao gồm có cả việc đàn hát nữa. Nếu không có nhạc công, thì phải nhớ rằng Đức Chúa Trời vốn đẹp lòng với những lời ngợi khen ra từ một tấm lòng chân thật, thậm chí nếu các bài hát không có đàn phụ họa. Cầu nguyện và ngợi khen cũng là một phần rất tự nhiên trong sự thờ phượng. Các câu hỏi sau đây có thể được sử dụng để giúp cho người nào đó thể hiện sự khen ngợi dành cho Đức Chúa Trời.

Các Câu Hỏi Mẫu Khuyến Khích Sự Thờ Phượng

- Lần đầu tiên bạn nhìn biết Đức Chúa Trời yêu thương bạn là lúc nào?
- Sự thuyết phục mạnh mẽ nhất của bạn về bản tánh của Đức Chúa Trời là gì?
- Bạn (đối với những người tin Chúa) đạt tới chỗ nhận biết Chúa Cứu Thế là Cứu Chúa của bạn như thế nào? (Hãy đưa ra lời làm chứng cá nhân).
- Đức Chúa Trời đã ban ơn trong tuần qua như thế nào?
- Đức Chúa Trời thể hiện quyền phép trên bạn trong tuần rồi như thế nào?

Câu hỏi 2: Ngoài cầu nguyện và ngợi khen, các hình thức khác trong sự thờ phượng có thể xảy ra trong nhóm tế bào của bạn là gì?

III. DẠY DỠ – LIÊN HỆ VỚI LỄ THẬT

Tại sao phải nghiên cứu Kinh thánh? Theo II Ti-mô-thê 3:16, Kinh thánh có những sự dạy sau đây:

- Dạy dỗ: Kinh thánh dạy chúng ta mọi điều chúng ta cần phải biết
- Quở trách: Kinh thánh cho chúng ta biết mọi điều chúng ta phải tránh và đừng phạm nữa
- Sửa trị: Kinh thánh cho chúng ta biết mọi điều chúng ta phải làm thật khác biệt
- Dạy dỗ trong sự công bình: Kinh thánh cho chúng ta biết chúng ta phải lớn lên như thế nào

Quý vị dạy Kinh thánh cho một nhóm người như thế nào, nếu họ có nhiều trình độ hiểu biết và sự trưởng thành thuộc linh khác nhau? Trong công tác này, chúng tôi khích lệ quý vị nên phát triển mọi năng khiếu của mình trong sự dạy dỗ Kinh thánh qua hai phương pháp. Đó là phương pháp Nghiên cứu Kinh thánh theo niên đại, còn phương pháp kia là phương pháp nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp. Hãy cảm thấy sự tự do khi sử dụng phương pháp này hay phương pháp kia, hoặc kết hợp cả hai phương pháp trong khi dạy Kinh thánh trong một nhóm tế bào. Bất luận phương pháp nào quý vị sử dụng, phương pháp ấy cần phải tập trung vào việc khám phá và ứng dụng Lễ Thật. Phương pháp sẽ kích thích sự thảo luận – chớ không phải là từ chương từ người hướng dẫn.

Hãy nhớ rõ là phần nghiên cứu sẽ theo trình độ của các thành viên trong nhóm. Các câu hỏi sau đây, hoặc những câu hỏi tương tự có thể được sử dụng để hướng dẫn nhóm vào sự khám phá Lễ Thật của Đức Chúa Trời.

Những Câu Hỏi Dành Cho Việc Nghiên Cứu Kinh Thánh

Quan sát – Phân đoạn này đề cập đến điều gì?

- Ai được đề cập trong biến cố đó?
- Việc gì đã xảy ra? Ý tưởng chính là gì? Đây là kết quả? Đây là mục tiêu?
- Sự việc này diễn ra tại đâu?
- Sự việc diễn ra lúc nào?
- Tại sao sự việc lại xảy ra?
- Sự việc xảy ra như thế nào?

Giải thích – phân đoạn Kinh thánh có ý nói điều gì?

- Nhân vật được đề cập trong biến cố đó có ý nghĩa như thế nào?
- Việc này có ý nghĩa như thế nào hiện nay?
- Đây là ý chính?
- Phân đoạn này được đặt ở chỗ nào trong chương/sách?
- Các phân đoạn khác trong Kinh thánh có đề cập đến vấn đề này không?

Ứng dụng – bây giờ tôi phải làm gì?

- Có tội lỗi nào phải xưng ra và ăn năn không?
- Có lời hứa nào cho tôi không?
- Có mạng lịnh nào phải vâng theo không?
- Có điều kiện nào phải thỏa mãn không?
- Có một thách thức nào phải đối diện không?
- Có nghi ngờ nào tôi phải nhận là có trong tôi không?
- Có đường lối nào tôi không tin nơi Chúa Giê-xu là Chúa và Cứu Chúa; Ngài là mọi sự công bình mà tôi có cần không?

Thảo luận – các câu hỏi tổng quát

- Bạn hiểu gì trong phân đoạn Kinh thánh này?
- Bạn nhớ điều gì nhiều nhất trong phân đoạn Kinh thánh?
- Đây là ý chính của phân đoạn?
- Bây giờ bạn phải làm gì khi đã biết rõ những gì được ghi ra trong phân đoạn ấy?

Các phân đoạn Kinh thánh sau đây có thể được sử dụng cho việc soạn bài học Kinh thánh dựa theo một số sự dạy cơ bản về đời sống Cơ đốc:

Thẩm quyền Kinh thánh Khải huyền 1:1-3 Lu-ca 24:27-48 Thi thiên 118:94-118 Thi thiên 118:159-168 II Phi-e-rơ 1:19-21 I Phi-e-rơ 1:24-25 II Ti-mô-thê 3:14-17	Chứng đạo Mác 5:1-20 I Phi-e-rơ 3:15-16 II Cô-rinh-tô 3:1-3 Công vụ 22:1-21 Công vụ 4:1-20 Công vụ 18:24-28 Mác 16:9-20	Tha thứ Sáng thế ký 45:4-15 Thi thiên 102:2-18 Ma-thi-ơ 6:12-15 Lu-ca 15:11-32 Ê-phê-sô 4:31-32 Mác 11:24-26 Ma-thi-ơ 18:21-35
Cầu nguyện Thi thiên 54 Ma-thi-ơ 26:36-44 Ma-thi-ơ 6:5-13 Ma-thi-ơ 5:44-48	Hy sinh II Cô-rinh-tô 8:1-5 II Cô-rinh-tô 9:6-11 Mác 10:17-23 I Giăng 3:16-18	Đời mới trong Chúa Cứu Thế II Cô-rinh-tô 5:16-21 Giăng 15:5-8 Ga-la-ti 3:26-28 Rô-ma 8:1-11

Ga-cơ 5:13-18 Mác 11:20-26 Rô-ma 8:26-28	Mác 4:24-25 Ma-thi-ơ 6:1-4 I Cô-rinh-tô 16:1-2	Phi-líp 3:7-11 Rô-ma 6:3-11 Cô-lô-se 3:1-4
Học Kinh thánh Phục truyền 17:18-20 Thi thiên 1 Lu-ca 4:1-13 Lu-ca 4:14-21 Giô-suê 1:7-9 Châm ngôn 2:1-5 Châm ngôn 4:20-22	Sự cảm dỗ Rô-ma 6:1-14 Lu-ca 4:1-13 Hê-bơ-rơ 2:17-18 I Cô-rinh-tô 10:13 Ga-la-ti 6:1-11 Khải huyền 3:7-11 Gia-cơ 1:12-15	Tự kỷ luật Châm ngôn 6:6-11 I Phi-e-rơ 1:13-16 Giăng 14:21 Rô-ma 12:1-3 Cô-lô-se 3:15-17 Gia-cơ 1:19-25 Lu-ca 6:47-49
Ý chỉ Đức Chúa Trời Phi-líp 4:6,7 Châm ngôn 3:5,6 Châm ngôn 16 Truyền đạo 2:1-26 Ma-thi-ơ 4:18-23 Lu-ca 22:39-42 Gia-cơ 4:1-10	Sự ăn năn Lu-ca 5:29-32 Lu-ca 13:1-9 II Phi-e-rơ 3:8-9 Xuất 1:10-20 I Giăng 1:8-10 Công vụ 26:20 Giô-na 3:1-10	Mối tương giao Cơ đốc I Tê-sa-lô-ni-ca 5:11-15 Lu-ca 22:24-27 Hê-bơ-rơ 10:24-25 Ê-phê-sô 1:15-23 Rô-ma 12:3-16 Công vụ 12:5-19 Công vụ 2:38-47

IV. CHỨNG ĐẠO – LIÊN HỆ VỚI THẾ GIAN

Nhóm phải ưu tiên cho công tác chứng đạo và đi ra đến với người chưa tin Chúa. Điều này có thể thực hiện qua việc nghiên cứu các phân đoạn Kinh thánh giải thích Phúc âm cách rõ ràng. Thêm nữa, các thành viên phải được khuyến khích chia sẻ đức tin của họ với bạn bè và người láng giềng chưa tin Chúa. Sinh hoạt cả thân thể của nhóm cũng là một bằng chứng của Phúc âm. Người hướng dẫn có thể giúp đỡ cho các thành viên trong nhóm hiểu rõ mỗi người góp phần tốt đẹp vào trong nhóm quan trọng là dường nào.

Đây là thời điểm tốt nhất để chia sẻ bằng chứng về Đức Chúa Trời đã hành động thế nào trong và qua nhiều đời sống của các thành viên trong một nhóm tế bào biết chia tay ra với tình yêu thương của Chúa Cứu Thế. Đây cũng là thời điểm khi người hướng dẫn nhóm tế bào có thể nhắc cho nhóm biết về cả hai nhu cầu: triển vọng và nhân rộng – nghĩa là mở ra các nhóm tế bào mới trong tương lai.

“Nhóm cầu nguyện bộ ba” là các nhóm có 3 người, họ cầu nguyện về ơn cứu rỗi của 3 người bạn hay 3 người quen của mỗi người (có nghĩa là họ sẽ cầu thay cho tổng cộng 9 người). Một sự biến đổi khác là cầu thay trong các nhóm có 2 người, điều này giúp cho tân tín hữu kiếm được lòng tin cậy trong sự cầu nguyện lớn tiếng ở các nhóm. Nhóm cầu nguyện bộ ba này cũng có thể chia sẻ những nan đề cầu nguyện của cá nhân khác.

Những Câu Hỏi Mẫu Khích Lệ Sự Chứng Đạo

- Khi người ta nhìn vào đời sống bạn, họ có nhìn thấy Chúa Cứu Thế ở trong bạn không?

- Tôi sẽ làm gì khi chia sẻ Chúa Cứu Thế theo một phương thức tự nhiên với bạn bè và người thân của tôi?
- Tôi sẽ làm gì để phát triển các mối quan hệ chân thật với những người chưa tin Chúa (để đưa họ về với Chúa Cứu Thế)?
- Đây là các nhu cầu lớn nhất của xã hội chúng ta?
- Bạn cảm thấy thế nào về sự bất công lớn nhất trong xã hội của chúng ta?
- Chúng ta sẽ làm gì trong vai trò một nhóm viên để giúp giải quyết mọi nhu cầu này hay các bất công đó?

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Tại sao các thách mắc hợp lý là một phần quan trọng trong việc hướng dẫn buổi nhóm của một nhóm tế bào?
2. Đối với cá nhân bạn, phần nào trong buổi nhóm của một nhóm tế bào dường như khó hướng dẫn nhất?
3. Ngoài việc đưa ra các câu hỏi, loại hình sinh hoạt nào khác có thể sử dụng để giúp cho các thành viên của một nhóm tế bào hiểu biết nhau rõ hơn?

Bài 4: Chuẩn Bị Mở Ra Nhóm Tế Bào Mới

I. HÌNH THÀNH NHÓM CẦU NGUYỆN NÂNG ĐỠ

Bước quan trọng nhất trong việc mở ra một nhóm tế bào mới là sự cầu nguyện. Người hướng dẫn nhóm sẽ tuyển một nhóm trung gian, nhóm này sẽ đều đặn tạo nên nhóm tế bào mới này cho Đức Chúa Trời. Có thể đây là số người xuất thân từ một Hội thánh địa phương, bạn bè và là các thành viên trong gia đình, hoặc là những Cơ đốc nhân từ các Hội thánh khác trong khu vực mà nhóm tế bào mới sẽ được hình thành.

Hãy cầu xin sự dẫn dắt rõ ràng của Đức Chúa Trời và cầu xin Ngài để có được sự khôn ngoan nhận định về thời điểm, địa điểm... Hãy cầu xin sự phấn hưng trong tấm lòng của các tín hữu hiện có trong khu vực mục tiêu để mỗi nhóm tế bào mới được mở ra. Bên cạnh đó, chúng ta cũng biết Satan sẽ tìm cách tấn công một nhóm tế bào mới sắp sửa được mở ra. Phao-lô, trong chức vụ mở mang Hội thánh của ông, đặc biệt đã đòi hỏi sự cầu thay (Ê-phê-sô 6:19; I Tê-sa-lô-ni-ca 5:25; Rô-ma 15:30). Người đi mở mang Hội thánh phải là con người của sự cầu nguyện, và phải được vây quanh bằng sự cầu nguyện.

II. HÌNH THÀNH MỘT NHÓM CHUYÊN HƯỚNG DẪN

Mặc dù quý vị có thể mở ra chỉ một nhóm tế bào mới, một phương thức cần có, ấy là phải có một đội các nhân sự chuyên hướng dẫn, mỗi đội phải từ 2 đến 4 người. Một đội chuyên hướng dẫn có thể thực hành hiệu quả việc điều nghiên, chứng đạo, và khởi động tạm thời nhóm tế bào. Thêm nữa, họ có khả năng cầu thay cho nhau, kiểm soát lẫn nhau và biết kỷ luật các tân tín hữu nào mới được đưa vào trong nhóm. Chính mình Chúa Giê-xu đã nêu gương này khi Ngài sai phái 70 môn đồ ra đi từng đôi một trong kinh nghiệm truyền giáo đầu tiên của họ (Lu-ca 10:1). Một người từ đội chuyên này sẽ được chọn để làm người hướng dẫn chính của nhóm tế bào mới.

III. TÌM CÁCH TIẾP XÚC

Dựa theo điều nghiên mà quý vị đã thực hành trong Quyển 1, hãy suy nghĩ về nhóm mục tiêu cùng mọi nhu cầu mà họ đang có. Hãy cầu nguyện xin cho nhóm của quý vị có thể khởi sự để giúp đỡ các nhu cầu này. Hãy cầu xin Đức Chúa Trời chỉ cho quý vị một số người chủ yếu trong khu vực mục tiêu của quý vị. Đây là số người có ảnh hưởng trong cộng đồng của họ, và là những người có mặc khải, tham vọng và năng lực. Thường thì, số người chủ yếu này đang nắm giữ địa vị lãnh đạo nào đó. Họ có ưu thế là những Cơ đốc nhân có quyền hạn, là những chứng nhân năng động trong đời sống của nhiều người mà họ có mối quan hệ. Nếu khu vực mục tiêu của quý vị là nơi mà quý vị đang sinh sống, tiến trình đưa các gia đình, bạn hữu, và các người quen biết vào trong nhóm của quý vị chẳng gặp phải khó khăn gì cả. Quý vị đang có loại quan hệ tốt với số người này rồi. Hãy cầu nguyện xin Đức Chúa Trời sử dụng các mối quan hệ này hầu cung ứng cho quý vị cơ hội mời đón họ vào trong nhóm tế bào.

Bài tập: Khám phá ra những mối tiếp xúc

Hãy dành vài phút để viết một bảng danh sách trên giấy tất cả những người mà quý vị thường gặp trong tuần hay trong tháng. Hãy ghi tên khoảng 20 người trên từng dòng

một. Nếu quý vị đã chọn số người đó, thì họ là những người có mối quan hệ mật thiết với quý vị.

Hãy đọc bảng danh sách này từng tên một, và kiểm tra xem ai đã là tín đồ và ai là người chưa được cứu. Những người có lòng rộng mở khi thảo luận các vấn đề thuộc linh, nghiên cứu Kinh thánh và tìm kiếm ý chỉ của Đức Chúa Trời thì sau tên của họ hãy ghi chữ A. Còn người nào không muốn thảo luận các việc thuộc linh hoặc nghiên cứu Kinh thánh, hay chẳng muốn sống cho Đức Chúa Trời, thì hãy viết chữ B sau tên của họ.

Hãy giữ lại bảng danh sách này. Về số người có mẫu tự A bên cạnh tên của họ, quý vị có thể bắt đầu cầu thay cho họ và mời họ đến với nhóm của quý vị. Còn những người có mẫu tự B ở sau tên của họ có nghĩa là quý vị cần phải giữ sự cầu nguyện để có nhiều cơ hội phát triển mối quan hệ với người đó.

Quý vị sẽ rất ngạc nhiên khi thấy có ít người chưa tin Chúa trong danh sách ấy. Hầu hết các Cơ đốc nhân đều có ít sự quen biết với những người chưa tin Chúa. Thường thì chính các Cơ đốc nhân mới, họ có những mối quan hệ nhiều với hạng người chưa được cứu. Khi một người là Cơ đốc nhân trong một thời gian, người ấy có khuynh hướng không dành thì giờ nhiều với các bạn bè chưa tin Chúa.

Câu hỏi 1: Có ai khác trừ ra chính bạn sẽ được ích từ việc thực hành bài tập “khám phá những mối tiếp xúc”?

Nếu khu vực mục tiêu không phải là vùng lân cận của quý vị, thế thì tiến trình phát triển các mối quan hệ là rất chậm. Trước tiên, quý vị phải làm quen với những ai mà quý vị muốn mời, rồi bắt đầu phát triển các mối quan hệ với họ. Hãy dành thì giờ ra với họ, hãy tìm kiếm nhiều cách thức để phục vụ họ, giúp đỡ họ. Hãy là "muối và sự sáng" đối với họ ngay trước khi quý vị khởi động nhóm tế bào. Bất luận nhóm mục tiêu của quý vị là ai, hãy bắt đầu cầu nguyện xin cho họ được cứu ngay khi quý vị đang phát triển các mối quan hệ với họ. Nếu trong khu vực mục tiêu của quý vị là một cộng đồng đặc biệt hay một nhóm sắc tộc thiểu số, quý vị phải khởi động một nhóm tế bào đặc biệt với họ ở trong trí. Hãy bắt đầu với một mảng dân cư và có một chương trình khởi động các nhóm tế bào khác khi đến với tất các sắc dân trong khu vực mục tiêu của quý vị.

Ngay cả nếu khu vực mục tiêu của quý vị không có nhà thờ hay chẳng có một Cơ đốc nhân nào, tiến trình vẫn như nhau. Phải làm quen với nhiều người trong nhóm mục tiêu của mình, phải dành thì giờ ra với họ, hãy nghiên cứu về họ, và tìm cách phục vụ họ và chứng tỏ tình yêu thương của Đức Chúa Trời qua lời nói cùng việc làm của quý vị. Nếu quý vị dấn thân vào loại công tác tiên phượng này, hãy ưu tiên dành thì giờ cầu nguyện để phá vỡ các đồn lũy thuộc linh. Hãy chờ đợi sự kháng cự từ phía Satan, hấn sẽ không dễ dàng nhượng bộ một khu vực nào cho chứng nhân Cơ đốc của Chúa Cứu Thế đâu.

IV. CHỌN ĐỊA ĐIỂM

Địa điểm tự nhiên nhất cho nhóm tế bào của quý vị rất thích ứng lúc ban đầu là ở nhà riêng hay căn hộ của quý vị. Nếu điều này không được, phần lựa chọn thứ hai sẽ là nhà riêng của ai đó trong nhóm chuyên hướng dẫn. Phần lựa chọn kế đó sẽ là nhà riêng


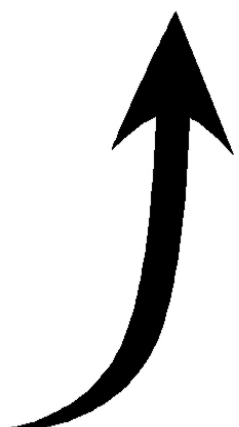


của người nào mà quý vị đang phát triển một mối quan hệ. Nếu đây là sự lựa chọn duy nhất của quý vị, trước tiên hãy cầu nguyện về sự tiếp cận họ với yêu cầu của quý vị.

Hãy tìm cách tránh một địa điểm mà quý vị phải trả tiền thuê. Đó là chi phí không cần thiết đối với nhóm tế bào, và có thể gây ra nhiều nan đề. Các quyết định về tiền thuê nhà có thể mau chóng trở thành tiêu điểm chính của các buổi nhóm và khách mời sẽ cảm thấy mình bị áp lực phải giúp đỡ về mặt tài chính. Điều này có thể khiến cho họ phải chấm dứt không đến với các buổi nhóm tế bào trong tương lai.

V. HOẠCH ĐỊNH BUỔI NHÓM CHO NHÓM TẾ BÀO

Không có một phương thức nào “đúng” để hướng dẫn một buổi nhóm của nhóm tế bào. Sự tổ chức và hướng dẫn một nhóm được quyết định bởi các cấp lãnh đạo. Tuy nhiên, một buổi nhóm tế bào mẫu có thể diễn ra theo phương thức sau đây: khởi đầu buổi nhóm là thời gian dành cho sự tương giao, trao đổi các tin tức và chào thăm nhau. Thời gian này được nối theo sau là thời gian thờ phượng, gồm có cầu nguyện, ca tụng, và ngợi khen Đức Chúa Trời. Sau thời gian thờ phượng là thời gian nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp hay nghe kể Kinh thánh theo thứ tự niên đại, và chặng sau cùng là thời gian thảo luận các kế hoạch chứng đạo và cầu thay cho các bạn hữu, người lân cận, và các nhóm dân tộc khác theo cách riêng và chung trong khu vực mục tiêu của quý vị. Thì giờ cũng phải được dành ra trong sự cầu nguyện cho những người đặc biệt, là những người chưa đến với nhóm được.

Kế hoạch mẫu của buổi nhóm của nhóm tế bào

Tương giao	Thờ phượng	Dạy dỗ	Chứng đạo
Người với người	Người với Chúa	Chúa với người	Tín hữu với thế gian
“hướng nội”	“hướng thượng”	“hướng hạ”	“hướng ngoại”
20 phút	20 phút	30 phút	20 phút
 <p>Loại sinh hoạt khả thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cùng nhau chơi trò chơi • Cùng nhau dự bữa ăn • Làm quen với 	 <p>Loại sinh hoạt khả thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hát các bài hát • Cảm tạ Chúa vì sự cao cả của Ngài • Cảm tạ Chúa vì 	 <p>Loại sinh hoạt khả thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cả nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo hình thức quy nạp • Nghiên cứu và lặp lại các câu chuyện 	 <p>Loại sinh hoạt khả thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cầu nguyện trong các nhóm bộ ba cho ba người bạn chưa được cứu • Hãy mời những

nhau thân mật hơn • Khích lệ nhau • Chia sẻ niềm vui mừng với nhau • Chia sẻ các nan đề với nhau • Cầu thay cho nhau	đáp lời cầu nguyện • Thờ phượng Đức Chúa Trời • Cầu nguyện lớn tiếng hay im lặng • Đọc một phân đoạn Kinh thánh thờ phượng (ví dụ, từ sách Thi thiên) • Đọc các bài thơ Cơ đốc	Kinh thánh theo thứ tự • Giúp người hướng dẫn với một số phương diện trong buổi nhóm của nhóm tế bào • Khám phá và sử dụng các ân tứ thuộc linh của bạn • Học thuộc lòng các câu Kinh thánh	người chưa tin Chúa đến với nhóm • Hãy trang trải các nhu cầu của dân sự trong nhóm mục tiêu • Hãy đầu tư vào mối quan hệ với những người chưa tin Chúa • Hãy chia sẻ Phúc âm với người chưa tin Chúa
--	--	--	--

Hãy kết thúc các buổi nhóm bằng sự cầu nguyện. Đừng hối hả hướng về nhà! Thường thì các khách mời sẽ thấy ấm cúng hơn “sau buổi nhóm”, và điều này có thể trở thành thời điểm để tác động hỗ tương với họ ở một cấp độ sâu sắc hơn.

Câu hỏi 2: Đây là các sinh hoạt khác mà quý vị có thể nghĩ tới cho từng chặng trong bốn chặng của một buổi nhóm tế bào trong khu vực mục tiêu của quý vị?

VI. BIỂU KẾ HOẠCH CỦA NHÓM TẾ BÀO

Người hướng dẫn chịu trách nhiệm trong việc hoạch định và khởi động mỗi buổi nhóm lại. Để phụ giúp cho sự tấn tới thuộc linh của các thành viên, một vài thành viên trong nhóm cũng có thể tham dự trong việc hướng dẫn các buổi nhóm. Người hướng dẫn nhóm tế bào chịu trách nhiệm như thường lệ trong việc khởi động và kết thúc cũng như trong việc chuyển từ phần này sang phần kia của buổi nhóm. Thêm nữa, sẽ có một người chịu trách nhiệm trong việc chuẩn bị địa điểm, sắp đặt ghế ngồi (ngồi vòng tròn thì được chuộng hơn, để mọi người có thể nhìn thấy và tác động hỗ tương với nhau). Chính trách nhiệm của người hướng dẫn là chủ nhà và cung ứng sự thiết đãi cho các vị khách, hoặc uỷ thác trách nhiệm này cho người khác trong nhóm.

Bảng biểu sau đây sẽ giúp cho quý vị suy nghĩ tới các phương diện khác nhau của từng buổi nhóm tế bào:

Ngày giờ nhóm lại:	
Địa điểm và chủ nhà:	
Tương giao: Làm quen với nhau	
Khích lệ và cầu nguyện:	
Sinh hoạt, trò chơi:	
Thờ phượng: Dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời	
Người hướng dẫn bài hát:	
Cầu nguyện:	

Các sinh hoạt khác:	
Dạy dỗ: Thảo luận Kinh thánh	
Người hướng dẫn nghiên cứu Kinh thánh:	
Phân đoạn Kinh thánh:	
Chứng đạo: Khái thị về công cuộc truyền giáo	
Thì giờ cho sự làm chứng:	
Hành động cho cả nhóm:	
Hành động cá nhân:	

Sau khi khách về, hãy để thì giờ với đội chuyên hướng dẫn thảo luận xem buổi nhóm đã diễn ra thế nào, điều gì tốt và điều gì cần làm cho tốt hơn. Tốt nhất là phải làm điều này ngay sau buổi nhóm lại, ấy là khi các ấn tượng còn tươi mới. Hãy ghi những đề nghị để các thay đổi được thực hành.

CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Những điểm chính nào quý vị đưa vào chương trình khởi động nhóm tế bào?
2. Quý vị nói gì với một tín hữu là thành viên trong nhóm tế bào nhưng lại sợ mở cửa nhà của người ấy cho một người lạ?
3. Người hướng dẫn nhóm tế bào có nên ủy thác các trách nhiệm của mình cho hết thảy các thành viên trong nhóm hay chỉ cho viên phụ tá? Tại sao?

PHÂN CÔNG

Hãy ôn lại các bài học về nhóm tế bào bộ ba trong bài này. Hãy phát triển một đội cầu nguyện nâng đỡ, một đội chuyên hướng dẫn (nếu có thể được), và hãy quyết định khu vực mục tiêu cho công tác mở Hội thánh của quý vị (nếu quý vị chưa sẵn sàng). Sau thời gian cầu nguyện và tìm kiếm Chúa, hãy khởi động nhóm tế bào trong khu vực mục tiêu của quý vị. Hãy nhớ rằng một buổi nhóm của nhóm tế bào không phải là buổi thờ phượng của Hội thánh nhưng đây là thời gian để cho quý vị làm quen với người ta trong khu vực, phát triển các mối quan hệ với họ, và qua dòng thời gian hãy chia sẻ tự nhiên mọi điều mà Chúa Giê-xu đã làm trong đời sống của quý vị. Quý vị sẽ cần thực hành một số hoạch định trước để cho buổi nhóm được chạy xuyên suốt, và để cho bầu không khí được thoải mái và tự nhiên. Hãy quyết định nơi buổi nhóm sẽ được tổ chức và bằng cách nào buổi nhóm sẽ chạy trôi chảy... Hãy sẵn sàng chia sẻ trong phần huấn luyện kế tiếp về tiến trình của quý vị, và đem theo bất kỳ câu hỏi nào mà quý vị có trong phần thảo luận của mình.

Đặc Điểm Thuộc Linh

Bài 5: Hiểu Biết Và Thắng Hơn Tội Lỗi

Phúc Âm là nền tảng mối tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời. Từ nhận định của Đức Chúa Trời, mối tương giao của chúng ta được lập trên ơn tha thứ và sự công bình trọn vẹn của Chúa Cứu Thế cung ứng cho chúng ta bởi đức tin. Lẽ Thật này sẽ giúp chúng ta đánh bại tội lỗi trong đời sống của chúng ta, kết quả trong sự biến đổi sâu sắc nơi cá nhân. Tuy nhiên, chúng ta vẫn còn tranh chiến với tội lỗi và đôi khi lấy làm lạ nơi phương thức mà chúng ta có thể được biến đổi. Tại sao những người tin Chúa vẫn còn tranh chiến với tội lỗi? Và, phải làm gì với sự tranh chiến đó? Làm thế nào chúng ta có thể thật sự được biến đổi theo Phúc Âm?

Trong bài học này, chúng ta sẽ có một cái nhìn rõ nét hơn về tội lỗi. Cái nhìn này có thể đưa quý vị tới một cảm xúc về điều gì đó khó chịu lắm. Nhưng đừng thất vọng, chúng ta cũng sẽ khám phá ra giải pháp cho việc tranh chiến với tội lỗi đã được tìm thấy nơi Chúa Giê-xu.

I. TỘI LỖI – KHÔNG NHỮNG LÀ MỘT VẤN ĐỀ Ở NGOÀI MẶT

Tội Lỗi Là Gì?

Có phải đây là một nan đề về lối sống nghèo nàn, bất tuân, hay loạn nghịch ở ngoài mặt? Tất nhiên, tội lỗi bao gồm hết thảy các điều này, nhưng nó còn sâu sắc hơn thế nhiều. **Tội lỗi là bất cứ lối sống, niềm tin hay thái độ nào không phù hợp với ý chỉ của Đức Chúa Trời.** Không những đây là một vấn đề của cách sống. Lối sống không đúng chỉ là sự thể hiện ở bên ngoài của tội lỗi trong đời sống chúng ta. Khi chúng ta tấn tới trong sự nên thánh, chúng ta sẽ càng nhận rõ tội lỗi đang tồn tại, bắt rễ ăn sâu, sự nhận biết ấy sẽ dẫn chúng ta đến chỗ nương cậy và biết ơn lớn lao hơn đối với Chúa Cứu Thế. Trận chiến của chúng ta đối với tội lỗi tuy chậm nhưng chắc chắn đắc thắng, nó hoàn tất trong sự ca ngợi của chúng ta.

Câu hỏi 1: Hãy đọc Ga-la-ti 5:19-21 và Cô-lô-se 3:5-9 rồi ghi ra tất cả các tội lỗi đã được liệt kê ra trong các phân đoạn Kinh thánh này.

Hãy chú ý, trong các phân đoạn Kinh thánh này tội lỗi không phải chỉ là một nan đề của cách sống. Bảng danh sách này hầu như chỉ ra các tình trạng của tấm lòng cũng như những hành động mù quáng. Để có được sự thắng nhiều hơn đối với tội lỗi, thật là quan trọng khi chúng ta hiểu rõ gốc rễ của nó.

Bản Chất Của Tội Lỗi

Trong khi viết ra nhiều thư tín trong Tân ước, sứ đồ Phao-lô thường sử dụng từ Hy Lạp sarks (xác thịt) để nói tới bản chất của tội lỗi. Xác thịt hay bản chất của tội lỗi là "nhân cách sa ngã của con người tách ra khỏi ảnh hưởng làm đổi mới và quyền điều khiển của Đức Thánh Linh". Ao ước của bản chất tội lỗi là "muốn độc lập đối với Đức Chúa Trời, Lẽ Thật của Ngài, giống như thể chính con người là Đức Chúa Trời vậy".

Bản chất của tội lỗi cư xử giống như một phản ứng đầy ác cảm đối với Đức Chúa Trời, hay giống như một lực ly tâm đẩy chúng ta xa khỏi Chúa Cứu Thế đang là trung tâm của vũ trụ. Thật vậy, con người đã bị hành hại bởi một bản chất giống như thế. Hàm ý của Lẽ Thật này rất đơn sơ và không kém phần quan trọng: **con người không phải là hạng tội nhân vì cơ họ phạm tội, con người phạm tội vì cơ họ là tội nhân.**

Câu hỏi 2: Hãy đọc Giêrêmi 17:9, Ma-thi-ơ 15:19, Rô-ma 7:15-24, Hê-bơ-rơ 3:13; các phân đoạn Kinh thánh này dạy gì về bản chất tội lỗi của chúng ta? Ảnh hưởng của tội lỗi trong đời sống chúng ta rộng lớn ra sao?

Bản chất của tội lỗi để lại một ảnh hưởng suốt cả toàn bộ đời sống chúng ta ở trên đất. Sứ đồ Phao-lô đã viết Rô-ma chương 7 (quí vị đã đọc một phần của phân đoạn này) sau khi ông trở thành Cơ đốc nhân trong nhiều năm. Phao-lô tiếp tục kinh nghiệm một cuộc tranh chiến lớn trong đời sống của ông. Ông đã phấn đấu mong muốn được thay đổi, mong muốn có một đời sống đem lại sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời. Ông biết rõ điều gì là tốt lành, phải lẽ và thích ứng. Tuy nhiên, cùng một lúc đó, ông cảm thấy có một khuynh hướng chịu về điều ác, và điều này làm cho ông phải bối rối. Đây không phải là một đề tài để vận dụng trí óc mà thảo luận. Phao-lô, một trong các tư tưởng gia vĩ đại nhất trong lịch sử, nói trong câu 15: "Vì tôi không hiểu điều mình làm".

Cuộc tranh chiến với tội lỗi mà Phao-lô mô tả trong Rô-ma chương 7 cho chúng ta thấy bản chất tội lỗi có quyền lực và rộng khắp như thế nào trong đời sống của một Cơ đốc nhân. Bản chất của tội lỗi, xác thịt đến với nhiều khuôn mặt để chúng ta thường không nhận ra nó. Tánh kiêu ngạo, kiêu căng, tư dục, ghen ghét, và giận dữ hết thảy đều là các chi thể của bản chất tội lỗi. Muốn hiểu rõ bản chất của tội lỗi, chúng ta phải hiểu rõ gốc rễ của nó.

Gốc Rễ Của Tội Lỗi

Đâu là gốc rễ của tội lỗi? Trong khi tội lỗi rất phức tạp và có tính đối gạt, có vài vấn đề cần phải phân biệt là gốc rễ của các xu hướng tội lỗi. Hãy lưu ý những gì các nhà thần học đã nói:

- Thánh Augustine xứ Hippo (354SC-430SC), một trong các nhà thần học vĩ đại của Cơ đốc giáo, đã tin rằng cách sống tội lỗi đã đến từ hai cá tánh cơ bản nơi bề trong. Thứ nhất là kiêu ngạo hay tự ca tụng, và thứ hai là ham thích nhục dục hoặc đam mê lạc thú.
- Nhà cải chánh vĩ đại, Martin Luther (1483SC-1546SC) đã dạy rằng vấn đề chính nằm ở đằng sau cả kiêu ngạo và đam mê lạc thú là vô tín. Bởi sự vô tín này, ông có ý nói rằng sự kiêu ngạo và sự ham thích nhục dục nổi lên từ sự chúng ta thất bại không tin nơi những gì Chúa Cứu Thế đã làm cho chúng ta.
- Các nhà thần học khác đã nhấn mạnh thái độ ích kỷ là gốc rễ của tội lỗi.

Câu hỏi 3: Quý vị nghĩ gốc rễ của tội lỗi là gì?

Câu hỏi 4: Hãy ôn lại các thứ tội lỗi đã được liệt kê ra trong Ga-la-ti 5:19-21 và Cô-lô-se 3:5-9 (xem câu hỏi 1). Đâu là gốc rễ của tội lỗi trong bảng danh sách? Có phải đó là kiêu ngạo, ham mê nhục dục, vô tín, hay ích kỷ?

II. CÁC MÔ HÌNH TỘI LỖI

Trong nhiều cách thức, mọi sự đã nói ở trên vì gốc rễ của tội lỗi chỉ ra cùng một vấn đề cơ bản: một tình trạng độc lập tự tin xa cách Đức Chúa Trời. Sự độc lập này tạo ra mối bất an trong tấm lòng của chúng ta. Chúng ta lấp vào vì sự bất an này bằng cách trở nên ích kỷ và lấy cái tôi làm trọng bằng nhiều cách thức.

Có ba khuôn mẫu cơ bản của tội lỗi thường giữ người ta không hiểu được mối tương giao với Đức Chúa Trời:

	Kiêu ngạo/thiên về với luật pháp (Tự xưng công bình)	Ham mê nhục dục/phóng túng (Bê tha)	Vô tín (Tự thương hại)
Sự độc lập xa cách Đức Chúa Trời được tỏ ra	“Tôi làm cho mình ra xứng đáng” Độc lập đối với Đức Chúa Trời dẫn người ta đến việc tự nỗ lực hoàn toàn.	“Tôi phải làm cho mình được vui sướng” Độc lập đối với Đức Chúa Trời dẫn người ta tới chỗ bê tha liều lĩnh.	“Tôi phải cho người ta chấp nhận tôi” Độc lập đối với Đức Chúa Trời dẫn người này tới chỗ nghi ngờ và nản chí.
Con người cảm nhận nơi bề trong như thế nào	“Cảm thấy đạo đức, sống ngay thẳng, và tốt hơn người khác. Tôi thất vọng khi sự nhân đức của tôi bị suy yếu, khi tôi bị vạch trần là một kẻ lừa dối”.	“Tôi sống sung sướng và tôi biết chắc mình sống sung sướng! Tôi cảm thấy mọi điều ao ước của mình được thỏa mãn. Tôi thất vọng khi gia đình tôi hay thân thể tôi bị tổn thương bởi sự bê tha của tôi”	“Sự tôi chịu khổ là cao thượng và gây ấn tượng trên nhiều người khác. Tôi cảm thấy đúng khi sống lao khổ và đạo đức khi có nhiều người khác cảm thấy tiếc về tôi. Tôi thất vọng khi tôi thất bại và...thất bại”
Các thói tật của tội lỗi	Ngồi lê đôi mách, giận dữ, phê phán, tranh cạnh, khoe khoang.	Ham ăn, say sưa, bất khiết, cờ bạc, ma túy, và lười biếng.	Ngã lòng, buồn bã, và tự mãn.
Quan hệ với người khác	Gây ấn tượng trên người khác để nhận lãnh sự họ khen ngợi hay chỉ trích họ để khiến họ cảm thấy tốt hơn.	Ích kỷ khi quan hệ với người khác để tìm khoái lạc, ví dụ như: tư dục xác thịt, lẩn tránh các mối quan hệ có ý nghĩa.	Đổ thừa người khác vì sự tranh cạnh của họ. Không thể tin cậy ai khác.

Hầu hết con người sẽ được nhận dạng bằng một trong ba khuôn mẫu này. Tuy nhiên, hãy chú ý là ba khuôn mẫu này là những khuôn mẫu tổng quát, và trong thực tế thường có nhiều chồng chéo ở giữa chúng. Một người đầy lòng kiêu ngạo có thể không thể hiện ra ở bề ngoài. Người khác có thể thiên về với luật pháp, nhưng luật pháp của

người này không phải là luật Cơ đốc mà nhiều người khác mong đợi. Tương tự thế, một người theo chiều hướng khác có thể không phấn đấu với tư duy xác thật và người nào tranh chiến với sự vô tín có thể trông không buồn bã hay ngã lòng ở ngoài mặt đâu.

Câu hỏi 5: Khuôn mẫu nào trong ba khuôn mẫu tội lỗi mà quý vị phấn đấu nhiều nhất? Hãy giải thích phần trả lời của quý vị.

Câu hỏi 6: Hãy suy nghĩ tới cuộc tranh chiến mới đây trong đời sống của quý vị. Sau khi sử dụng bảng trên đây, hãy mô tả khuôn mẫu tội lỗi tác động trong tâm lòng của quý vị đã góp phần vào cuộc tranh chiến.

III. ÂN ĐIỂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI VÀ TỘI LỖI

Chúng ta đã có một cái nhìn nghiêm trọng vào tội lỗi. Chúng ta đã nhìn thấy tội lỗi rất có quyền lực và bao quát. Nó ảnh hưởng vào đời sống chúng ta bằng nhiều cách mà thậm chí chúng ta không thể thấy được. Nó hủy hoại năng lực của đời sống chúng ta bằng những cách mà thậm chí chúng ta không hề biết. Tội lỗi là xấu xa, nhưng Kinh thánh nói rằng tội lỗi tệ hại nhất quý vị có thể phạm phải là thất bại không tin sự thật Đức Chúa Trời vốn yêu thương quý vị. Ngài yêu thương quý vị không phải vì quý vị đắc thắng tội lỗi, mà là vì mọi điều Chúa Giê-xu đã làm. Tội lỗi chẳng làm sao hơn được mọi điều mà Đức Chúa Trời đã làm ra vì ích cho chúng ta qua Chúa Giê-xu. Phao-lô đã đạt tới mức nhìn thấy điều này trong Rô-ma 7:24-25.

Câu hỏi 7: Hai Lẽ Thật nào Phao-lô đã mô tả song hành với Rô-ma 7:24-25. Hai Lẽ Thật này có tách ra được không?

Khi chúng ta thừa nhận tội lỗi của mình như Phao-lô thừa nhận trong Rô-ma chương 7, chúng ta thấy ân điển của Đức Chúa Trời có năng lực và quý báu là dường nào. Cha trên trời của quý vị vui mừng sung sướng về quý vị (Sôphôni 3:17) và đang kỷ luật quý vị vì ích cho quý vị (Hê-bơ-rơ 12:5-11). Là con trai/con gái của Ngài, quý vị có Thánh Linh Ngài đang ngự trong tâm lòng (Ga-la-ti 4:6). Chính Đức Thánh Linh này là Đấng đang tranh chiến chống lại tội lỗi trong đời sống của quý vị. Tuy nhiên mối quan hệ của quý vị với Ngài sẽ bị ảnh hưởng bởi tội lỗi (Ê-phê-sô 4:30). Quý vị có thể làm gãy đổ mối quan hệ này trong một thời gian nào đó bởi các tội lỗi như giận dữ hay ngồi lê đôi mách. Khi điều này xảy ra, quý vị bất chấp sự thuyết phục của Đức Thánh Linh, điều này làm buồn lòng Ngài. Khi quý vị xây khởi tội lỗi của mình, Đức Thánh Linh tiếp tục hành động trong đời sống quý vị để biến đổi quý vị ngày càng giống với ảnh tượng của Chúa Cứu Thế hơn.

IV. QUYỀN PHÉP KHÔNG PHẠM TỘI

Chúng ta thường đánh trận chống lại sự cám dỗ phạm tội qua sự tự kỷ luật và chế ngự. Nhưng sự sửa đổi thực đối với tội lỗi gắn liền với sự biến đổi ở bên trong người tin Chúa. Trong Rô-ma chương 6, chúng ta học biết về sự tự do mới chúng ta đang có đối với quyền lực của tội lỗi. Đây là phần quan trọng của đời sống đắc thắng Cơ đốc. Trong

sự cứu rỗi chúng ta, Đức Chúa Trời đã cung ứng giải pháp cho hai nan đề cơ bản nhất của chúng ta: Ngài đã cứu chúng ta ra khỏi án phạt của tội lỗi, và Ngài đã cứu chúng ta ra khỏi quyền lực của tội lỗi, hầu cho chúng ta có thể sống trong sự tự do thật mà yêu mến Ngài.

Câu hỏi 8: Hãy đọc Rô-ma 6:1-10, chúng ta chết đối với tội lỗi như thế nào?

Ba lần trong phân đoạn này Phao-lô đã truyền cho chúng ta phải “nhận biết” Lẽ Thật (các câu 3, 6, 9). Lẽ Thật, ấy là Ngài muốn chúng ta hiểu rõ điều gì đã xảy ra cho chúng ta trong Chúa Cứu Thế. Trong câu 11, Phao-lô kết luận: “Vậy anh em cũng hãy coi mình như chết về tội lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Giê-xu Christ”. Trong câu này, từ Hy Lạp logizomai, “coi”, là một từ toán học được sử dụng khi có ai đó đang tính một vấn đề hay đếm số liệu. Từ này được sử dụng theo nghĩa bóng trong phân đoạn này để khẳng định các Lẽ Thật được dạy dỗ ở đây. Chúng ta được Phao-lô khuyên bảo phải đặt lòng tin cậy và tin tưởng trọn vẹn Lẽ Thật cơ bản này về chúng ta. “Người cũ” không còn sống trong chúng ta nữa. Người cũ đó là nô lệ cho tội lỗi, nhưng đã bị đóng đinh trên thập tự giá khi chúng ta kết hiệp với Chúa Cứu Thế trong sự chết và sự sống lại của Ngài, và giờ đây chúng ta được biến đổi thành người mới (nam hay nữ). Bây giờ chúng ta phải quyết chắc và tin chắc rằng chúng ta được dựng nên sống động trong Chúa Cứu Thế và chúng ta được dựng nên mới ở bên trong. Khi chúng ta kết hiệp với Chúa Cứu Thế, chúng ta đã chết và được sống lại với Ngài. Sự thắng hơn của Ngài đối với tội lỗi là sự thắng hơn của chúng ta đối với tội lỗi. Tội lỗi không còn là ông chủ của chúng ta nữa. Nhưng thực tại Cơ đốc quan trọng này không có ý nói rằng tội lỗi không còn tìm cách bắt chúng ta làm nô lệ nữa. Tội lỗi không phải là ông chủ của chúng ta, mặc dù nó luôn luôn phấn đấu để tìm lại oai quyền của nó trên chúng ta.

Sự sống Cơ đốc của chúng ta là một đời sống trong đó chúng ta bước đi bởi đức tin trong Lẽ Thật này. Mặc dù chúng ta chưa kinh nghiệm trọn vẹn đời sống này, điều đó không làm thay đổi thực tại của mọi điều đã xảy ra. Chúng ta phải tiếp tục mỗi ngày ăn năn tội lỗi của mình và tin rằng chúng ta là một với Chúa Cứu Thế, và chúng ta giờ đây đang sống trong sự hiệp với Ngài.

Quý vị sẽ suy nghĩ: “Tôi tin rằng tôi đang ở trong Chúa Cứu Thế, nhưng tôi vẫn còn tranh chiến với tội lỗi. Làm sao tôi đánh được nó đây?” Không một danh sách các luật lệ hay sự tự kỷ luật nào có thể dẫn tới một đời sống Cơ đốc đắc thắng. Chúng ta có thể thử và thử với năng lực của xác thịt và chắc chắn chúng ta sẽ thất bại vì xác thịt của chúng ta có khuynh hướng phạm tội. Sự sửa đổi thực đối với tội lỗi được gắn với sự biến đổi ở bên trong của người tin Chúa. Chúng ta đánh tội lỗi bằng cách củng cố nhận thức chúng ta là ai trong Chúa Cứu Thế. Hãy nhớ rằng sự sửa đổi thực đối với tội lỗi được gắn với sự biến đổi ở bên trong của người tin Chúa vì mọi sự mà Chúa Giê-xu đã làm cho chúng ta. Khi một người nương cậy hoàn toàn vào Chúa Giê-xu, cùng lúc đó người ấy không thể nương cậy vào cái tôi của mình được. Khi làm như thế, người ấy đang cắt bỏ nguyên nhân gốc của tội lỗi là dựa vào sự độc lập và nỗ lực của bản thân mình.

Hiểu Rõ Bốn Tánh Mới

Khi quý vị trở thành một Cơ đốc nhân, quý vị không thêm một bốn tánh thiêng liêng nào vào bốn tánh cũ tội lỗi của mình được. Quý vị đã đổi bốn tánh và quý vị đã trở thành một con người mới (II Cô-rinh-tô 5:17). Quý vị đã được đổi từ nước tối tăm sang nước sáng láng, khi quý vị trở thành con cái của Đức Chúa Trời. "Người cũ [bốn tánh cũ] của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài" (Rô-ma 6:6). Bốn tánh cũ chẳng có quyền lực gì cả.

Nếu chúng ta có một bốn tánh mới, tại sao chúng ta lại phạm tội? Có một từ Hy Lạp được sử dụng nhiều, nhiều lần xuyên suốt Tân ước như một nguồn gốc của tội lỗi trong đời sống của người tin Chúa. Từ đó là xác thịt. Vậy thì xác thịt là gì? Đây là một phần trong lý trí, tình cảm và ý chí của chúng ta rất cần thiết cho tội lỗi. Các thói quen và khuôn mẫu suy tưởng đã được truyền sang cho chúng ta bởi thế gian, bởi các ảnh hưởng bất kính và bởi những cuộc tấn công trực tiếp của Satan. Các kinh nghiệm đời này đã được lập trình trong bộ não của chúng ta, chúng sống độc lập với Đức Chúa Trời và bước theo đường lối của thế gian.

Sống Theo Thánh Linh

Rô-ma 8:5-7 đối chiếu kẻ sống theo xác thịt với người sống theo Thánh Linh. Ở đó quý vị thấy rằng chính tâm trí một là chịu theo xác thịt hoặc chịu theo Thánh Linh. Xác thịt của quý vị, đã được thế gian đào tạo, phát ra các tư tưởng và quan niệm theo đời này dẫn quý vị vào chỗ phạm tội. Là người tin Chúa, chúng ta không còn sống theo xác thịt nữa, mà theo Thánh Linh (Rô-ma 8:9, Ga-la-ti 5:16). Nhưng có thể lắm, vì chúng ta có thể bước đi theo xác thịt (Rô-ma 8:12,13). Những kẻ không tin Chúa chẳng có một sự lựa chọn nào hết, nhưng họ bước đi theo xác thịt vì họ đang sống theo xác thịt. Còn chúng ta không bị buộc phải sống theo xác thịt mà chúng ta có một sự lựa chọn. Chúng ta phải học tập và lựa chọn bước đi theo Thánh Linh, chớ không theo xác thịt. Như Phao-lô đã nói: "Hãy bước đi theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa muốn của xác thịt" (Ga-la-ti 5:16).

Đổi Mới Tâm Trí Mình

Nhiều khuôn mẫu tội lỗi bắt đầu với một đời sống tư tưởng xấu. Các khuôn mẫu suy tưởng tội lỗi phải được "biến đổi bởi sự đổi mới của tâm trí" (Rô-ma 12:2). Tâm trí là trọng tâm của cuộc chiến chống lại tội lỗi. II Cô-rinh-tô 11:3 chỉ ra rằng giống như Êva bị Satan dối gạt, tâm trí của chúng ta có thể bị lạc sai không còn tin kính chân thành và trong sáng đối với Chúa Cứu Thế nữa. Satan đã ảnh hưởng tâm trí của Đa-vít, Sa-lô-môn, A-na-nia, các Cơ đốc nhân ở tại thành Cô-rinh-tô, và hẳn có thể ảnh hưởng tâm trí của quý vị. Hẳn có thể nhồi các tư tưởng của hắn vào suy tưởng của quý vị rồi dối gạt quý vị để suy tưởng rằng chúng là tư tưởng của quý vị, hoặc thậm chí là tư tưởng của Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta phải "bắt hết các ý tưởng làm tôi vâng phục Chúa Cứu Thế" (II Cô-rinh-tô 10:5).

Nhận Biết Lẽ Thật

Quyền lực của tội lỗi nằm ở đâu? Satan, theo Giăng 8:44, "là kẻ nói dối và là cha sự nói dối". Khi chúng ta bị cám dỗ phải phạm tội luôn luôn có một sự dối trá nằm ở đằng sau đó. Nhưng Chúa Giê-xu phán trong cùng chương ấy: "và các người sẽ biết Lẽ

Thật, và Lẽ Thật sẽ buông tha các người" (Giăng 8:32). Lá chắn của chúng ta chống lại tội lỗi chính là Lẽ Thật. Bởi việc nhận biết lai lịch thật, chúng ta là tín đồ trong Chúa Cứu Thế sẽ đắc thắng tội lỗi. Chúng ta tìm được sự tự do ở ngoài quyền lực của tội lỗi.

KẾT LUẬN

Phúc âm là nền tảng mối quan hệ của chúng ta với Đức Chúa Trời. Từ nhận định của Đức Chúa Trời, mối quan hệ của chúng ta được thiết lập duy chỉ trên ơn tha thứ và sự công bình trọn vẹn của Chúa Cứu Thế được ban cho chúng ta bởi đức tin. Lẽ Thật này khiến chúng ta phải sống chân thật về tội lỗi của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời, và sự bảo đảm ân điển dư dật của Ngài đối với chúng ta. Ôn ấy khích lệ chúng ta sống như những người công bình không phải vì chúng ta đã tự xưng công bình, mà vì sự công bình mà Đức Chúa Trời, bởi ân điển của Ngài, đã xưng cho chúng ta.

Cái điều thật sự quan trọng liên quan tới sự thắng hơn tội lỗi là đức tin năng nổ, đức tin tấn tới trong Chúa Cứu Thế, một thứ đức tin được lập trên các sự thành tựu của Chúa Cứu Thế trên thập tự giá, hầu cho quyền phép của Ngài vận hành mạnh mẽ trong chúng ta chỉ ra những tội lỗi và yếu đuối rõ ràng hơn. Đức tin này hiểu rõ và nhận thức sâu sắc ân điển của Đức Chúa Trời và dẫn chúng ta đến với sự nhận biết Đức Chúa Trời một cách mật thiết hơn.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Tại sao là sai khi xác định tội lỗi chỉ là một vấn đề của cách ứng xử?
2. Bản chất của tội lỗi là gì?
3. Theo Rô-ma chương 6, điều gì đã xảy ra cho bốn tánh tội lỗi của quý vị?
4. Khi tranh chiến với tội lỗi, điều gì đưa quyền phép vào trong đời sống của quý vị: thấy khó phấn đấu hay tin nhiều hơn?
5. Trận chiến với tội lỗi nằm ở đâu trong đời sống của chúng ta? “Bất hết các ý tưởng” tác động gây ảnh hưởng mà tội lỗi có nơi chúng ta như thế nào?
6. Quý vị tiếp thu được gì trong bài học này về tội lỗi của mình mà quý vị chưa học biết trước đây?

PHÂN CÔNG: "QUY CHO CÁI LỮỖI"

Trong một tuần lễ không:

- Ngồi lê đôi mách (không nói xấu người khác)
- Than phiền
- Chỉ trích
- Khoe khoang
- Đổ thừa hay nói vu cho người khác về sự sai lầm (không đổ lỗi cho người khác)
- Tự bảo hộ cho mình
- Nói dối với người khác

Khi quý vị làm theo các điều này, hãy giữ một sự ghi chép mọi điều mà kinh nghiệm này dạy dỗ quý vị.

Tháng 6

Ôn Lại Tháng 5

Bây giờ quý vị bắt đầu làm việc theo một chiến lược là tập trung các tín hữu và những kẻ biết tìm kiếm Chúa vào trong các nhóm tế bào. Đây là bước chủ yếu trong công tác mở mang Hội thánh của quý vị. Chúng tôi tin quý vị biết áp dụng những gì quý vị đã tiếp thu trong chức vụ của mình.

Phần nhấn mạnh chính trong công tác đào tạo tháng vừa qua nhắm vào chức vụ của nhóm tế bào. Quý vị được yêu cầu phải làm theo một số việc sau đây. Các phần phân công được lập lại cung ứng một cơ hội để ôn tập với vị tư vấn của quý vị nếu quý vị chưa làm xong phần ôn tập.

Từ Bài học 1: “Nhóm nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp”

1) Vài mẫu nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp theo sau bài học này. Các bài mẫu này có thể được sử dụng như một hội thảo để giúp quý vị làm quen với phần nghiên cứu Kinh thánh nhóm theo phương pháp quy nạp. Phần phân công là rút ra một trong các bài nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp rồi thực hành trong nhóm quý vị.

Người hướng dẫn không cần đưa ra từng câu hỏi, hay hỏi những câu hỏi này. Phải biết sáng tạo và linh động tùy theo tình huống. Thường thì quý vị cần phải nhắm vào những câu hỏi của chính mình khi hướng dẫn một buổi nghiên cứu. Bài tập này sẽ cung ứng cho quý vị một cảm nhận phương pháp tác động thể nào trong một nhóm nhỏ và cũng cung ứng một trường hợp về các loại câu hỏi tác động tốt trong một bầu không khí như vậy.

2) Hãy lấy ra một phân đoạn từ mỗi danh sách dưới đây rồi sửa soạn phần nghiên cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp cho riêng mình (chớ không phải nghiên cứu nhóm) sử dụng tiến trình mà quý vị đã tiếp thu trong bài học này.

Chứng đạo	Đời mới trong Chúa	Nghiên cứu KT	Tương giao Cơ đốc
Mác 5:1-20	II Cô-rinh-tô 5:16-21	Phục 17:18-20	I Tê-s 5:11-15
I Phi-e-rơ 3:15-16	Giăng 15:5-8	Thi thiên 1	Lu-ca 22:24-27
II Cô-rinh-tô 3:1-3	Ga-la-ti 3:26-28	Lu-ca 4:1-13	Hê-bơ-rơ 10:24-25
Công. 22:1-21	Rô-ma 8:1-11	Lu-ca 4:14-21	Ê-phê-sô 1:15-23
Công. 4:1-20	Phi-líp 3:7-11	Giô-suê 1:7-9	Rô-ma 12:3-16
Công. 18:24-28	Rô-ma 6:3-11	Châm ngôn 2:1-5	Công 12:5-19
Mác. 16:9-20	Cô-lô-se 3:1-4	Châm ngôn 4:20-22	Công 2:38-47

Hãy thảo luận với giáo viên hay vị tư vấn của mình xem phải chuẩn bị như thế nào.

Từ bài 4, “Sửa soạn mở ra một nhóm tế bào”

Hãy ôn lại ba bài học về nhóm tế bào trong loạt bài học này. Hãy phát triển một nhóm cầu nguyện nâng đỡ, một đội chuyên hướng dẫn (nếu có thể được), rồi quyết định khu vực mục tiêu cho công tác mở mang Hội thánh của mình (nếu quý vị chưa sẵn sàng).

Sau một thời gian cầu nguyện và tìm kiếm Chúa, hãy khởi động một nhóm tế bào trong khu vực mục tiêu của quý vị. Hãy nhớ rằng một buổi nhóm của nhóm tế bào không phải là một buổi thờ phượng của Hội thánh nhưng đây là thời điểm cho quý vị làm quen với nhiều người trong khu vực, phát triển các mối quan hệ với họ, và qua dòng thời gian chia sẻ thật tự nhiên Chúa Giê-xu đã làm gì trong đời sống của quý vị. Quý vị sẽ cần phải sửa soạn chương trình trước để buổi nhóm được tốt hơn, rồi nhờ đó bầu không khí được linh động và thoải mái. Hãy quyết định nhóm sẽ nhóm lại như thế nào, và nhóm ở đâu... Phải sẵn sàng chia sẻ tại buổi hội thảo huấn luyện về tiến trình nhóm của mình, và đem theo bất kỳ một câu hỏi nào quý vị có để thảo luận.

Từ bài 5, Hiểu rõ và Thắng hơn tội lỗi "Quy cho cái lưỡi"

Trong một tuần đừng:

- Ngồi lê đôi mách (không nói xấu người khác)
- Than phiền
- Chỉ trích
- Khoe khoang
- Đổ thừa hay nói vu cho người khác về sự sai lầm (không đổ lỗi cho người khác)
- Tự bảo hộ cho mình
- Nói dối với người khác

Khi quý vị làm theo các điều này, hãy giữ một sự ghi chép mọi điều mà kinh nghiệm này dạy dỗ quý vị.

Hãy ôn lại với vị tư vấn của mình. Quý vị tiếp thu được điều gì cho mình từ bài tập này? Hãy cho biết thời điểm nào là khó chịu nhất, hay khi nào quý vị thất bại không cầm giữ được lưỡi của mình. Quý vị nghĩ suy hay cảm nhận được gì vào lúc đó?

Hãy đọc Ma-thi-ơ 12:34b-35 và Gia-cơ 3:10-12, có thể quý vị sẽ lấy làm ngạc nhiên khi hay biết phần phân công này không được dự trù để nói tới sự kiềm chế của cái lưỡi. Sự kiềm chế cái lưỡi rất quan trọng nhưng quan trọng hơn nữa là có một tấm lòng trong sạch. Tấm lòng thật sự chính là phần phân công đang nói tới. Bất kỳ quý vị có một sự tranh chiến nào trong việc kiềm chế cái lưỡi là một sự phản ảnh điều gì đang diễn ra trong tấm lòng của quý vị. Vì vậy, quý vị tiếp thu được gì về tấm lòng của quý vị? Có việc gì mà quý vị cần phải ăn năn không?

Tháng này chúng ta sẽ nhấn mạnh chức năng môn đồ. Chúng ta sẽ thảo luận các phương thức để đào tạo những tân tín hữu trong đức tin của họ. Bây giờ chúng ta bắt đầu.

Bài 6: Bền Đỡ Nhờ Vào Sự Bất Bớ

Xuyên suốt lịch sử, con người đã bị bắt bớ vì mọi điều mà họ đã tin theo. Trong sự tranh đấu thường xuyên để dành lấy quyền lực, đây là cách làm mà những người đang nắm quyền sử dụng sức mạnh và sự tàn bạo để bắt phục những ai chống đối họ hay các giá trị thực tế bị xem là nguy hại cho cấu trúc quyền lực.

Trong tất cả các đức tin tôn giáo, chẳng một đức tin nào bị bắt bớ nhiều hơn Cơ đốc giáo. Có lẽ quý vị từng là một nạn nhân của sự bắt bớ, hoặc quen thuộc với sự bắt bớ trong khu vực của quý vị. Trong bài học này chúng ta sẽ xét qua mọi điều Kinh thánh đã nói về sự bắt bớ, và người tín đồ bị bắt bớ sẽ đáp ứng ra sao?

I. TÂN ƯỚC DẠY VỀ SỰ BẮT BỚ

Sự bắt bớ của các Cơ đốc nhân bắt đầu từ sự bắt bớ của Chúa Giê-xu. Chúa Giê-xu không bị bắt bớ và mang tới thập tự giá vì những lý do tùy tiện, hiểu lầm, hay những điều tình cờ may rủi. Thay vì thế, những điều thương khó của Ngài đã kết quả rất hợp lý và không thể sai sót từ trọng tâm sứ điệp và đời sống của Ngài. Ngài đã bị bắt vì cố Thân Vị mà Ngài đã xưng nhận và vì Phúc Âm nói về Nước Trời mà Ngài đã rao giảng.

Vì vậy, con đường đi theo Chúa Cứu Thế, ở tận gốc rễ của nó, là một con đường được đánh dấu bởi một cây thập tự, chứ không phải bởi một thanh gươm. Cho nên đối với chúng ta chẳng có gì phải ngạc nhiên, khi thấy mọi vài phân đoạn Kinh thánh xuyên suốt cả Tân ước mô tả sự bắt bớ các Cơ đốc nhân là không thể tránh được.

- “Còn các ngươi, phải giữ mình; họ sẽ nộp các ngươi trước tòa án; các ngươi sẽ bị đánh trong các nhà hội, và vì cố ta, sẽ đứng trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ....Các ngươi sẽ bị mọi người ghen ghét vì danh ta; song ai cứ bền lòng đến cuối cùng, người ấy sẽ được cứu” (Mác 13:9,13)
- “Phước cho các ngươi khi vì cố Con người, thiên hạ sẽ ghét, đui, mắng nhiếc các ngươi, bỏ tên các ngươi như đồ ô uế!” (Lu-ca 6:22)
- “Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đả[bắt bớ các ngươi] các ngươi, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến” (Giăng 15:21)
- “Bởi chúng tôi là kẻ sống, vì cố Đức Chúa Giê-xu mà hằng bị nộp cho sự chết, hầu cho sự sống của Đức Chúa Giê-xu cũng được tỏ ra trong xác thịt hay chết của chúng tôi” (II Cô-rinh-tô 4:11)
- “Ngài nhân Chúa Cứu Thế, ban ơn cho anh em, không những tin Chúa Cứu Thế mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa” (Phi-líp 1:29)

Bảng hiểu dưới đây mô tả tất cả những lần bắt bớ diễn ra chỉ trong sách Công Vụ Các Sứ Đồ

Sự bắt bớ các thánh đồ trong sách Công vụ

Chương	Bản chất của sự bắt bớ	Kết quả
Công 4	Ngăn dọ	Cầu nguyện (câu 24), đẩy dấy Đức Thánh Linh (câu 31), hiệp một (câu 32), làm chứng (câu 33)
Công 5	Đánh đòn	Vui mừng (câu 41), làm chứng (câu 42)

Công 7	Giết chết một người	Sau-lơ chứng kiến cái chết của Ê-tiên (8:1)
Công 8	Sự bắt bớ lan rộng	Rao giảng Phúc Âm (8:1,4), Sau-lơ trở lại đạo (chương 9)
Công 9	Mưu giết Phao-lô	Hiệp một (các câu 26,27), làm chứng (câu 28), thêm sự bắt bớ (câu 29)
Công 12	Gia-cơ bị giết, Phi-e-rơ bị bắt	Cầu nguyện (câu 5), lời cầu nguyện được nhậm
Công 13	Phao-lô bị mắng nhiếc (câu 36), đám dân đông kích động bao lực, bị đuổi ra khỏi thành phố (câu 50)	Phúc Âm đến với dân Ngoại
Công 14:1-7	Mưu hại Phao-lô và Banaba (câu 5)	Bị bỏ và rao giảng Phúc Âm (câu 7)
Công 14:8-22	Phao-lô bị ném đá và bị bỏ hồng chết (câu 19)	Các tín đồ được vững vàng và được dạy cứ tiếp tục trong đức tin, để bước vào Nước Đức Chúa Trời qua nhiều hoạn nạn (câu 22)
Công 16	Phao-lô bị nhốt tù và bị đánh đòn (câu 23,24)	Ngợi khen Đức Chúa Trời (câu 25), quan cai ngục và gia đình đến với Chúa Cứu Thế (các câu 32-34), quyền công dân La mã của sứ đồ được xem trọng (câu 35-39)
Công 17:1-12	Đám dân đông nổi loạn (câu 5)	Phao-lô được sai tới Bê-rê (câu 10), nhiều người tiếp nhận sứ điệp (câu 11)
Công 17:13-34	Người Do thái từ thành Tê-sa-lô-ni-ca kích động sự chống đối (câu 13)	Phao-lô được sai tới thành Athen (câu 14), một số người đã chịu tin (câu 34)
Công 18	Những kẻ bắt bớ chống cự và khinh dể (câu 6)	Phao-lô đem sứ điệp đến cho dân Ngoại, có nhiều người tin (các câu 6-8)
Công 19	Đám dân đông hành động (câu 23,34)	Hội thánh khuyên Phao-lô nên tránh xa đám dân đông; tình hình ổn định, Hội thánh được nhà cầm quyền bảo hộ (câu 37)
Công 21—23	Phao-lô bị người Do thái tấn công và bị người La mã bắt tại đền thờ	Phao-lô kêu nài quyền lợi hợp pháp của mình là một công dân La mã; bị gửi tới Rô-ma để làm chứng cho Chúa Cứu Thế (23:11); làm chứng cho các lãnh đạo chính trị (chương 24), Phê-tu (25:1-12), Hê-rốt A-t-ríp-pa (25:23-26:32); giảng dạy tại Rô-ma (28:31)

Câu hỏi 1: Tại sao quý vị nghĩ Phao-lô luôn tưởng mình ở giữa cơn bắt bớ?

Các phân đoạn Kinh thánh giống như những phân đoạn này và các phân đoạn khác dạy cho chúng ta biết vài nguyên tắc theo Kinh thánh về sự bắt bớ. Đây là một bảng tóm lược các nguyên tắc này:

A. Sự Bắt Bớ Là Một Phần Trong Chương Trình Của Đức Chúa Trời

Chúa Giê-xu phán với các môn đồ Ngài rằng họ sẽ bị bắt bớ (Lu-ca 6:22; Giăng 15:20-21). Y như Chúa Giê-xu đã nói trước, Ê-tiên phải tuận đạo bởi những kẻ rõ ràng đã tin rằng họ đang phục sự Đức Chúa Trời (Lu-ca 21:16; Giăng 16:2-4). Phao-lô xuất hiện trước mặt các vua, các quan tổng đốc là một tội nhân "vì cơ danh ta [Giê-xu]" (Lu-ca 21:12; Công vụ 26:30). Phao-lô nhìn thấy sự thương khó của mình là một việc phải diễn ra trong chương trình của Đức Chúa Trời (Công vụ 14:21-22; 20:22-24).

B. Sự Bắt Bớ Là Sự Chối Bỏ Các Đại Biểu Của Đức Chúa Trời

Thường thì trong Công vụ sự bắt bớ khủng khiếp nhất đến từ các cấp lãnh đạo tôn giáo của người Do thái, những người đã được định cho là dân sự của Đức Chúa Trời. Sự chối bỏ đối với các sứ giả của Đức Chúa Trời như thế này là mũi nhọn chính trong bài giảng của Ê-tiên. Trong việc giết chết Chúa Giê-xu và Ê-tiên, người Do thái tiếp tục bước theo các dấu chơn của tổ phụ họ (Công vụ 7:51-52). Sự bắt bớ có thể làm cho những người rao giảng Phúc Âm có giá trị trong vai trò sứ giả của Đức Chúa Trời.

C. Sự Bắt Bớ Là Một Hệ Quả Chắc Chắn Trong Việc Đi Theo Chúa Giê-xu

Các tín đồ dự phần vào sự thương khó của Chúa Cứu Thế vì họ mang lấy sự sống và sự điệp của Ngài. Sự bắt bớ là không thể tránh được. Chúng ta là bầy chiên đang ở giữa vòng muông sói. Thật là thú vị khi quan sát sự kêu gọi Phao-lô vào chức vụ, Chúa báo cho ông biết ông sẽ chịu khổ vì cơ danh của Chúa Cứu Thế (Công vụ 9:15-16). Thay vì xem sự bắt bớ là một việc dị thường, một tai họa, hay một rủi ro, trong Tân ước sự bắt bớ đó được xem là một kết quả hợp lý của việc bước theo Chúa Cứu Thế chịu thương khó (Mác 13:9,13; Giăng 15:20-21; Phi-líp 1:29). Các tín đồ chịu bắt bớ vì sự kết hiệp của họ với Chúa Giê-xu. Họ chịu khổ vì Chúa Giê-xu đã chịu khổ. Ngài có mục tiêu phải tranh đấu, và ở một cấp độ khi các tín đồ rao giảng Chúa Giê-xu, họ sẽ bị bắt bớ.

D. Sự Bắt Bớ Là Một Cơ Hội Cho Sự Đắc Thắng Thiêng Liêng

Trong một sự tỏ ra quyền tối cao của Đức Chúa Trời, chúng ta thấy trong Công vụ Hội thánh của Chúa Cứu Thế không những lớn lên mặc dù có sự bắt bớ, thậm chí Hội thánh còn lan rộng vì cơ sự bắt bớ ấy. Sự bắt bớ của Hội thánh tại thành Giê-ru-sa-lem đã kết quả trong việc các môn đồ bị tan rã ra, rồi khi họ đi ra, họ đã chia xẻ Phúc Âm (Công vụ 8:1,4). Sự Phao-lô bị tù và bị đánh đòn bất hợp pháp tại thành Phi-líp dẫn tới việc quan cai ngục và gia đình ông ta đến với đức tin (Công vụ 16). Sự Phao-lô bị bắt bớ thường dẫn tới việc ông phải đi đến nơi khác để rao giảng các tin tức tốt lành nói tới Chúa Giê-xu. Khi ông đến tại thành Rô-ma, ông chẳng còn mong mình là một giáo sĩ nữa (Rô-ma 15:23), mà chỉ là một tù phạm. Lời của Đức Chúa Trời được truyền qua ông với "nỗi thất bại trong ý chỉ của Đức Chúa Trời".

Sự vinh hiển của Đức Chúa Trời cũng được thấy có trong khi Ngài cứ ban quyền phép cho các sứ đồ ở giữa hoạn nạn của họ, và trong khả năng của họ cứ vui mừng và giữ lòng vâng phục thậm chí ở giữa các tình huống đầy khó khăn.

II. NHỮNG LÝ DO CHO SỰ BẮT BỐ

A. Sự Bắt Bớ Phù Hợp Với Thần Học (Các Tín Điều Cơ Đốc)

Sự dạy và thần học Cơ đốc đã đe dọa tất cả các hệ thống tôn giáo khác. Sự điệp của Chúa Giê-xu đã kết quả trong sự bắt bớ từ các giáo sư tôn giáo trong thời buổi của Ngài (Giăng 16:2). Sự dạy của Chúa vốn có “quyền”, nghĩa là Ngài phán vì ích của chính Ngài, thay vì nương theo sự dạy và uy quyền của hệ thống Rabi, là hệ thống rất phổ thông trong thời bấy giờ. Ngài cũng khẳng định rằng Ngài chính là Con của Đức Chúa Trời, Ngài xưng mình đang sở hữu các bồn tánh thiêng liêng, là những điều chẳng ai biết, với phản ứng trong tránh được ở Giăng 5:18: “Bởi cớ đó, dân Giu-đa càng kiếm cách nữa để giết Ngài, chẳng những vì Ngài phạm ngày Sa-bát thôi, mà lại vì Ngài gọi Đức Chúa Trời là Thân Phụ mình, làm ra mình bằng Đức Chúa Trời”.

Ê-tiên bị bắt, bị kết án về tội phạm thượng, rồi bị giết vì sự dạy của ông làm nổi cơn thịnh nộ các quan chức thần học trong thời ấy. Sau-lơ (về sau trở thành Phao-lô) hoàn toàn bị tác động bởi các lý lẽ thần học mà bắt bớ Hội thánh. Ông xem Cơ đốc giáo và các sự dạy của Chúa Giê-xu là một mối đe dọa trực tiếp đối với các cột trụ của Do thái giáo.

Rồi về sau, khi Phao-lô trở thành một môn đồ của Chúa Giê-xu, ông đã bị bắt bớ vì ông dạy rằng sự tuân giữ luật pháp không cần thiết để kiếm được sự hòa thuận lại với Đức Chúa Trời. Ông bị bắt tại thành Giê-ru-sa-lem vì bị nghi rằng ông đã đưa dân Ngoại vào trong đền thờ. Sự dạy của ông về sự hiệp một của Hội thánh (người Do thái và Dân Ngoại) đã làm cho người Do thái trong thời đó nổi giận, họ tin rằng chỉ bởi việc trở nên một người Do thái thì ai đó mới trở thành một chi thể trong gia đình của Đức Chúa Trời. Phao-lô đã cứng rắn trong sự ông chối bỏ mức độ khẳng khẳng về mặt thần học này, và ông đã bị hành hại và bị bỏ tù về sự chối bỏ đó (Công vụ 22:19-22).

Trong lĩnh vực thần học, cho đến ngày nay, các Cơ đốc nhân đã bị bắt bớ trên khắp thế giới vì niềm tin của họ. Ví dụ:

- Chúng ta khẳng khẳng ơn cứu rỗi không thể tìm được trong một danh nào khác.
- Sự chấp nhận của mọi người bất chấp địa vị xã hội, phái tính hay chủng tộc biến các Cơ đốc nhân thành mục tiêu tấn công tại Ấn độ bởi những người theo Ấn độ giáo, họ tin rằng chúng ta đang quấy rối thứ tự tự nhiên của những vật mà họ chấp nhận là “thiên liêng”.
- Các gia đình Hồi giáo đôi khi giết con cái ruột của họ khi chúng trở thành Cơ đốc nhân. Theo sự dạy của Hồi giáo, những kẻ bội đạo (không phải Hồi giáo) đáng bị giết để chấm dứt tình trạng phạm thượng lan rộng của họ.

Câu hỏi 2: Tại sao những lời xưng nhận của Cơ đốc giáo gây ra một phản ứng mạnh từ các tôn giáo khác trên thế giới?

B. Sự Bắt Bớ Từ Các Lý Do Chính Trị

Tất nhiên, Chúa Giê-xu không bị đóng đinh trên thập tự giá bởi người Do thái, mà bởi người La mã. Ngài bị đóng đinh trên thập tự giá vì các lý do chính trị, nhưng bản án về việc gây rối và khuấy đảo hòa bình là bản án mà Cơ đốc nhân vẫn còn bị tố cáo. Chúa Giê-xu vốn biết rõ các môn đồ Ngài sẽ gặp phải rắc rối với giới cầm quyền về

mặt chính trị (Mác 13:9; Ma-thi-ơ 10:17-18). Một trong những việc đáng chú ý nhất, ấy là trong Hội thánh đầu tiên, giống như Chúa Giê-xu, các lý do thần học thường mở đầu cho sự bất bố, nhưng các lý do chính trị lại ủng hộ sự bất bố đó (Công 17:5-7; 18:12).

Bên cạnh đó, Kinh thánh xem giới cầm quyền dân sự chủ yếu không phải là mối đe dọa, mà là sự kềm chế điều ác mà Đức Chúa Trời đã ấn định. Cho nên, chúng ta có lời lẽ giống như Các Quan Xét 21:25: “Đang lúc đó, không có vua trong Y-sơ-ra-ên; ai nấy làm theo ý mình lấy làm phải”, câu này đã được lặp đi lặp lại suốt cả quyển sách để mô tả thời kỳ Các Quan Xét hỗn loạn và phi luật pháp. Đây là lý do tại sao trong Rô-ma 13:1-5 Phao-lô có thể lần theo bàn tay của Đức Chúa Trời trong giới cầm quyền vào thời đại của ông. Trong khi Kinh thánh khẳng định rằng nhà nước đang ngăn chặn điều ác, Kinh thánh công nhận rằng nhà nước cũng có thể trở thành thủ phạm của điều ác. Như vậy có nghĩa là nhà nước có thể bảo hộ chúng ta tránh được nỗi đau khổ, nhưng nhà nước cũng có thể là nguyên nhân gây ra nỗi đau khổ ấy.

Trước đây trong lịch sử Hội thánh, Hội thánh phải đưa ra sự chọn lựa là có nên vâng theo luật lệ của nhà cầm quyền mà họ thường vi phạm những điều tuyệt đối của Kinh thánh hay không? Khi được truyền cho thôi không nên rao giảng Chúa Giê-xu nữa, các môn đồ đã đáp: “Thà phải vâng lời Đức Chúa Trời còn hơn là vâng lời người ta” (Công vụ 5:29). Điều này không xưng công bình sự bất tuân đối với nhà cầm quyền trong tất cả mọi tình huống. Ví dụ, trong thư tín thứ nhất, Phi-e-rơ bảo cấp nô lệ phải sống như thế nào dưới một hệ thống hoàn toàn vô nhân đạo (I Phi-e-rơ 2:18). Mỗi Cơ đốc nhân cần phải làm hết sức mình để trở thành một công dân biết tuân giữ luật pháp, vì ở đằng sau nhà cầm quyền là quyền bính của Đức Chúa Trời.

Trong đời trị vì của Domitian (81-96SC) chúng ta thấy sự xung khắc thật sự đã dấy lên giữa Hội thánh và nhà cầm quyền, sự xung khắc này trở thành sự bất bố khắc nghiệt vì các lý do chính trị. Domitian xưng rằng ông là “thần và là Chúa” và vì thế ông ta đáng được mọi người vái lạy. Sự thờ lạy Hoàng đế trở thành tôn giáo chính của xứ sở, là việc đem lại sự thống nhất cho đế quốc về ý thức hệ và về tôn giáo. Các công dân trung thành buộc phải công bố ra lòng trung thành của họ và tận tụy hy sinh đối với Hoàng đế như một dấu hiệu về lòng trung thành của họ. Điều này mang lại sự thống nhất cho tính đa dạng về văn hóa và về tôn giáo của La mã cổ đại.

Tất nhiên là các Cơ đốc nhân không thể dung chịu điều này, và thế là bị giới cầm quyền và xã hội rộng lớn La mã coi là phản nghịch. Từ quan điểm này, La Mã đã không bất bố Hội thánh đầu tiên vì họ đã tin theo Chúa Giê-xu. Các Cơ đốc nhân đầu tiên đã bị bắt vì họ bị coi là phản nghịch, từ chối không công nhận bất cứ một nhà cầm quyền nào tương đương hay siêu việt hơn Đức Chúa Trời. Sự xưng nhận Chúa Giê-xu là Chúa là một sự thách thức trực tiếp đối với quyền cai trị của Xê-sa cũng như đối với nhà cầm quyền La mã. Khi các thành viên trong xã hội công bố lòng trung thành hoàn toàn của họ với vị vua khác là không được chấp nhận đối với giới cầm quyền La mã, họ khẳng định rằng La mã phải được xem là tối thượng.

Cho tới ngày nay, các Cơ đốc nhân tiếp tục gánh chịu sự bất bố vì họ đã bị xem là mối đe dọa đối với an ninh quốc gia hay sự ổn định của xứ sở. Đặc biệt, giới cầm quyền chuyên chế thấy khó chấp nhận một nhóm người nào không chịu dâng lòng trung thành vô điều kiện đối với mọi lợi ích của quốc gia.

Câu hỏi 3: Trong khu vực mục tiêu của quý vị, khi nào thì có khả năng “thà vâng lời Đức Chúa Trời hơn là vâng lời người ta” (Công vụ 5:29)?

C. Sự Bất Bớ Thích Ứng Với Nền Kinh Tế

Trong Tân ước, chúng ta cũng thấy những lúc Cơ đốc nhân bị bất bớ vì họ có ảnh hưởng bất lợi cho nền kinh tế. Cơ đốc giáo dạy sự chân thật, sự công bằng cùng nhiều thuộc tính khác nữa gồm những điều làm cho nền kinh tế phải suy yếu đi. Thật là tự nhiên, người nào được lợi từ nền kinh tế đó phải đứng ra chống đối nghịch lại Cơ đốc giáo. Có những trường hợp Cơ đốc nhân làm hư hoại nền kinh tế đang thịnh vượng của một xã hội và vì thế phải gánh chịu cơn giận dữ của những kẻ sống chung quanh họ.

- Công vụ 16:16-20 (đây là sự kể theo tà giáo bất bớ Cơ đốc nhân lần đầu tiên đã được ghi lại)
- Công vụ 19:23-41
- Gia-cơ 2:6

Sự bất bớ Cơ đốc nhân ở Ấn độ trong thời buổi của chúng ta đôi khi phải lần trở lại dấu vết các nguyên nhân kinh tế, giống như sự bất bớ các cấp lãnh đạo Cơ đốc bởi các ông trùm mafia địa phương hay các nhóm khủng bố nào thấy sự bành trướng của Cơ đốc giáo là một mối đe dọa cho bầu không khí kinh tế đang có lợi cho họ.

III. PHẢN ỨNG THEO KINH THÁNH ĐỐI VỚI SỰ BẤT BỚ CÓ TÍNH CÁCH TÔN GIÁO

A. Lẽ Thật Trong Kinh Thánh Giúp Người Tin Chúa Biết Phản Ứng Trước Sự Bất Bớ

1. Đức Chúa Trời đang nắm quyền tể trị

Các môn đồ đã có một sự hiểu biết rất rõ rệt về sự tể trị của Đức Chúa Trời (Công vụ 4). Họ đã có sự bảo đảm rằng Đức Chúa Trời đang nắm quyền tể trị tuyệt đối trên các biến cố của lịch sử, và bởi sự chịu khổ của họ, họ đang bày ra các mục đích của Ngài. Đức Chúa Trời đang biến điều ác thành sự ứng nghiệm chương trình của Ngài trong sự cứu chuộc thế gian (xem Công vụ 4:27,28). Tin tưởng nơi sự tể trị của Đức Chúa Trời, các môn đồ đã cầu nguyện: a) để có sự dạn dĩ tiếp tục giảng đạo, và b) để có nhiều dấu kỳ phép lạ kèm theo sự rao giảng của họ để danh Chúa Giê-xu được tôn cao.

2. Chịu khổ vì Chúa Cứu Thế là một đặc ân và là một vinh dự

Trong Công vụ 5:41, chúng ta đọc: “Vậy, các sứ đồ từ tòa công luận ra, đều hơn hở về mình đã được kể là xứng đáng chịu nhục vì danh Đức Chúa Giê-xu”. Trong Công vụ 16:22–25, các môn đồ ngợi khen Đức Chúa Trời khi ở trong tù và bị xiềng xích, họ vẫn còn cảm thấy hơi nóng của lần roi. Khi được tha ra, họ không trở về với Hội thánh để cảm tạ, mà họ còn “khích lệ” Hội thánh nữa (16:40).

Các môn đồ đã chấp nhận sự chịu khổ đó là phần của người công bình (II Ti-mô-thê 3:12; Châm ngôn 29:10), khi họ hưởng mặt nhìn về sự vinh hiển sau cùng trong chuyến hành trình của họ, là ngõ vào trong Nước Thiên Đàng. Chính sự vinh hiển này làm cho chuyến hành trình hướng tới Nước Trời được dễ dàng hơn trên con đường có lắm hoạn nạn.

3. Tuân đạo là vinh hiển

Sự tuân đạo của Ê-tiên đã được phác họa trong câu chuyện của Lu-ca là một tấm gương cho Cơ đốc nhân tranh đua và hướng tới đàng trước. Là một phần trong sự huấn

luyện của họ để chịu khổ và tuận đạo, Chúa Giê-xu đã dạy các môn đồ Ngài rằng: “Môn đồ không hơn thầy; nhưng hễ môn đồ được trọn vẹn thì sẽ bằng thầy mình” (Lu-ca 6:40). Rõ ràng, trong khi nhắc tới câu chuyện này, Lu-ca đã có dự tính giới thiệu Ê-tiên là một môn đồ “đã được trọn vẹn”.

Trong sự tuận đạo này, Ê-tiên không được mô tả là một người thụ động nhận lãnh sự bắt bớ. Ông nắm thế chủ động cho đến cuối cùng. Ông dạn dĩ công bố, làm chứng đã nhìn thấy Chúa Giê-xu đang đứng ở bên hữu Đức Chúa Trời, tha thứ cho những kẻ hành hại ông, và giao thác linh hồn mình cho Đức Chúa Trời. Ông là người xông tới đànng trước, chứ chẳng phải nạn nhân. Đây là cái chạm sau cùng trên những người chứng kiến. Chắc chắn điều đó đã chạm thẳng vào kẻ đang đứng cầm giữ áo xống, một kẻ cuồng tín tôn giáo có tên là Sau-lơ.

B. Phản Ứng Có Tính Chiến Lược Đối Với Sự Bắt Bớ

Dường như có ba phản ứng cơ bản theo Kinh thánh mà Chúa cho phép khi dân sự Ngài bị bắt bớ, đó là:

1. Lẩn trốn sự bắt bớ

Có sự cho phép theo Kinh thánh phải lẩn trốn trước sự bắt bớ (xem Ma-thi-ơ 10:23; Công vụ 8:1; 9:25; 14:5,6; II Cô-rinh-tô 11:32,33). Tuy nhiên, động lực nằm ở đànng sau sự lẩn trốn kia, đó là sự chệ bai. Nếu lẩn trốn chủ yếu là tránh đau khổ, thì điều này sẽ chẳng phải là một cơ đầy đủ. Xuyên suốt Tân ước, ưu tiên một luôn luôn nhắm vào sứ mệnh của Nước Trời trên cả mọi điều khác. Vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời cùng sự uỷ thác của Đức Chúa Trời và yêu thương nhau, không được trốn tránh những điều này. Tuy nhiên, nếu sứ mệnh bị sự bắt bớ đe dọa, rút lui sẽ được phép. Khi sự bắt bớ phát sinh, sự xem xét cẩn thận phải được đưa ra để quyết định dù có đau khổ hay không, cái điều cần thiết là phải lo hoàn tất ý chỉ của Đức Chúa Trời.

Thật là thú vị khi có sự bắt bớ trốn chạy, Phúc Âm đã được rao giảng ra. Điều này tác động nghịch lại dự tính của những kẻ bắt bớ và là ý chỉ của Đức Chúa Trời.

2. Chịu đựng sự bắt bớ

Khi Hội thánh đầu tiên bắt đầu lớn lên có tầm cỡ và ảnh hưởng, sự chống đối cũng lớn lên theo. Giê-ru-sa-lem đã trở thành một địa điểm nguy hiểm cho Cơ đốc nhân. Nhịn nhục là phản ứng thông thường nhất trước sự bắt bớ, nhưng không được xem là tốt hơn hay tệ hại hơn trốn chạy hay chiến đấu. Lẩn trốn có thể, vào nhiều thời điểm, không thể khả thi, không trốn được, hay không thích ứng. Trong trường hợp này, dân sự của Đức Chúa Trời được kêu gọi phải đứng vững vàng ở nơi mà họ đang sống và cứ giữ lòng trung tín, thậm chí cho đến chết.

3. Chiến đấu với sự bắt bớ

Có nhiều lúc khi chiến đấu cho quyền lợi hợp pháp của một người là thích đáng. Phao-lô đã làm thế trong một vài cơ hội (Công vụ 16:37; 22:24; 25:10,11). Giống như lẩn trốn, chiến đấu đã có thể được phép trừ phi nó ngăn trở sự thăng tiến của Nước Trời. Trong trường hợp của Phao-lô, Kinh thánh luận rằng ông đã biện hộ cho mọi quyền lợi của ông về mặt luật pháp để làm cho Nước Trời được tiến xa hơn. Hãy lưu ý, Chúa Giê-xu đã tự biện hộ cho chính mình Ngài ở thời điểm giữa cơn thử thách (Giăng 18:23), chớ không phải chống lại sự chịu khổ mà là một bằng chứng về sự vô tội của Ngài.

KẾT LUẬN

Như chúng ta đã thấy, khi chúng ta chịu khổ hôm nay vì cố đức tin đặt nơi Chúa Cứu Thế, chúng ta đang dự phần vào sự thương khó của Ngài. Qua sự dự phần ấy, chúng ta thường được mạnh mẽ và khôn ngoan hơn. Thêm nữa, người nào không tin sẽ nhìn vào chúng ta và thấy sự vững vàng của đức tin chúng ta. Sự chịu khổ của chúng ta cách kiên nhẫn sẽ kéo họ đến với đức tin. Khi Đức Chúa Trời cho phép đau khổ dù ở loại nào, bao gồm luôn sự bắt bớ đức tin chúng ta, sở dĩ như vậy là vì sự thăng tiến của Nước Ngài và hoàn toàn vì ích lớn lao hơn cho chúng ta. Nguyên chúng ta cứ trung tín với Chúa Giê-xu – thậm chí ở giữa sự đau khổ và sự bắt bớ.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Quý vị tin Đức Chúa Trời cho phép bắt bớ vì lợi ích hoàn toàn cho chúng ta ra sao?
2. Quý vị quyết định lẩn trốn, nhịn nhục, hay chiến đấu với sự bắt bớ trong đời sống và chức vụ của quý vị như thế nào?
3. Quý vị phản ứng với những kẻ bắt bớ quý vị theo một cách thức làm đẹp lòng và làm vinh hiển cho Đức Chúa Trời như thế nào?

PHẦN ĐỌC THÊM

Nhiều môn đồ đầu tiên đã chịu chết vì cố đức tin của họ

Sự bắt bớ Cơ đốc là một phần bi thảm trong lịch sử Hội thánh đầu tiên. Mười một trong số 12 sứ đồ, và phần nhiều các môn đồ đầu tiên khác nữa đã chịu chết vì cố đức tin của họ. Sau đây là câu chuyện nói tới sự bắt bớ Cơ đốc đầu tiên, đã được sưu tập từ nhiều nguồn khác nhau ngoài Kinh thánh, trong số đó nổi tiếng nhất là quyển **Những nhà tuận đạo Cơ đốc trên thế giới của Foxes** (Foxes' Christian Martyrs of the World).

Khoảng năm 34 SC, một năm sau khi Chúa Giê-xu bị đóng đinh trên thập tự giá, **Ê-tiên** đã bị ném đá chết tại thành Giê-ru-sa-lem (Công vụ 7). Khoảng 2.000 Cơ đốc nhân đã gánh chịu sự tuận đạo tại thành Giê-ru-sa-lem trong thời kỳ này. Chừng 10 năm sau đó, **Gia-cơ**, con trai Xê-bê-đê và người anh là Giăng, đã bị giết khi Hêrốt A-t-ríp-ba đến làm quan Tổng đốc xứ Giu-đê. A-t-ríp-ba vốn ghét cay ghét đắng Cơ đốc của người Do thái, và nhiều môn đồ đầu tiên đã tuận đạo dưới quyền cai trị của ông ta. Khoảng năm 54 SC, **Phi-líp**, một môn đồ xuất thân từ Bết-sai-đa, trong xứ Galilê, đã gánh chịu sự tuận đạo tại Heliopolis, trong xứ Phrygia. Ông bị đánh đòn, bị ném vào ngục, rồi sau đó bị đóng đinh trên thập tự giá. Chừng sáu năm sau, **Ma-thi-ơ**, người thu thuế từ thành Naxarét, là người đã viết sách Phúc Âm bằng tiếng Hy bá lai, đã giảng đạo tại xứ Ethiôpi khi ông chịu tuận đạo bởi gươm. **Gia-cơ**, em của Chúa Giê-xu, đã phục vụ Hội thánh đầu tiên tại thành Giê-ru-sa-lem và là tác giả của thư tín mang tên ông. Ở tuổi 94, ông bị đánh đòn và bị ném đá, rồi sau cùng người ta đã đập đầu ông bằng cây dùi cui của thợ hồ vãi (“hồ vãi” là quá trình làm cho len co lại và dấy lên để hoàn tất chiếc áo.

Một người thợ hồ vải sẽ sử dụng cây dùi cui ngắn hay dài để làm cho vải được chắc chắn bằng cách đập nó). **Mathia** là vị sứ đồ thế vào chỗ trống của Giu-đa. Ông bị ném đá tại thành Giê-ru-sa-lem và rồi bị chặt đầu. **Anhrê** là em của Phi-e-rơ, ông giảng Phúc Âm khắp cả Á châu. Trên đường đến tại Edessa, ông bị bắt rồi bị đóng đinh trên thập tự giá, hai đầu của thập tự giá được đặt nằm ngang đối với mặt đất (vì thế chúng ta mới có từ ngữ, thập tự giá của Thánh Anhrê). **Mác** trở lại với Cơ đốc giáo là do Phi-e-rơ, và khi ấy đã sao chép lại câu chuyện của Phi-e-rơ nói về Chúa Giê-xu trong sách Phúc Âm của mình. Mac bị xé ra thành nhiều mảnh bởi dân chúng thành Alexandria trước Serapis, hình tượng tà giáo của họ. Còn **Phi-e-rơ**, ông bị kết án tử hình và bị đóng đinh tại Rô-ma. Jerome buộc Phi-e-rơ phải chịu đóng đinh treo ngược thập tự giá xuống đất, theo lời yêu cầu của ông, vì ông nói ông không xứng đáng để bị đóng đinh theo cùng một tư thế với Chúa của mình. **Phao-lô** đã chịu đựng sự bắt bớ đầu tiên dưới thời Hoàng đế Nero. Đức tin của Phao-lô đã gây ấn tượng sâu sắc nơi bề mặt của sự tuận đạo, nhà cầm quyền đã dời ông ra một chỗ kín đáo để hành quyết ông bằng gươm.

Đến khoảng năm 72 SC, **Giu-đe**, em của Gia-cơ, người ta thường gọi ông là Thadê, đã bị đóng đinh trên thập tự giá tại Edessa. **Bathêlêmy** đã giảng đạo trong vài quốc gia và đã phiên dịch sách Phúc Âm Ma-thi-ơ thành tiếng Ấn độ. Ông đã bị đánh đòn rất nghiệt ngã và rồi bị những kẻ thờ lạy hình tượng đóng đinh trên thập tự giá ở đó. **Thôma**, gọi là Đi-đim, đã giảng Phúc Âm ở xứ Parthia và Ấn độ, ở đây ông đã tuận đạo bằng cách bị đâm với một ngọn giáo bởi các thầy tế lễ tà giáo. **Lu-ca** là tác giả sách Phúc Âm mang tên mình. Ông đã du hành với Phao-lô qua nhiều quốc gia khác nhau và được kết án phải treo trên một cây ôlive bởi các thầy tế lễ thờ lạy hình tượng trong xứ Hy Lạp. **Banaba**, ở Síp, đã bị giết mà chẳng ai biết gì về sự chết của ông khoảng năm 73 SC. **Simôn** người ái quốc, đã giảng Phúc Âm ở Mauritania, châu Phi, và ngay cả ở Anh quốc, ở đây ông bị đóng đinh trên thập tự giá vào khoảng năm 74 SC. **Giăng**, người môn đồ "Chúa yêu", là em của Gia-cơ Từ thành Ê-phê-sô ông đã được lệnh tới Rô-ma, ở đây chắc chắn là ông sẽ bị ném vào một chảo dầu sôi. Ông đã trốn thoát bằng phép lạ, mà chẳng bị thương tích chi hết. Hoàng đế Domitian sau đó đã ra lệnh trục xuất ông sang quần đảo Bátmô, ông đã viết sách Khải huyền tại đây. Ông là vị sứ đồ duy nhất đã tránh thoát cái chết đầy bạo lực.

Sự bắt bớ Cơ đốc không làm chậm sự lớn lên của đức tin Cơ đốc trong vài thế kỷ đầu tiên sau Chúa Cứu Thế. Thậm chí dù các lãnh đạo đầu tiên của Hội thánh đã chết những cái chết rất khủng khiếp, Cơ đốc giáo đã được áp ủ trên khắp cả Đế quốc La mã. Tường trình về sự tuận đạo có tính lịch sử như thế này phải được xem là có giá trị dường bao, nhưng là bằng chứng chắc chắn cho Lễ Thật tuyệt đối của đức tin Cơ đốc – một thứ đức tin, không giống như đức tin nào khác, đã được lập trên các sự cố lịch sử và là bằng chứng mắt thường trông thấy được.

Bài 7: Cầu Nguyện Và Kiêng Ăn

Là những người đi mở Hội thánh dần thân vào nhiều sinh hoạt cần thiết để khởi sự Hội thánh mới, thật là dễ chệnh mảng những kỷ luật thuộc linh cơ bản như cầu nguyện và kiêng ăn. Nếu chúng ta nỗ lực làm công tác thuộc linh theo xác thịt, các kết quả sẽ không làm vinh hiển cho Đức Chúa Trời. Chúng ta phải có một cái nhìn tươi mới vào vai trò của sự cầu nguyện và kiêng ăn trong đời sống của một người đi mở Hội thánh.

I. BẢN CHẤT CỐT YẾU CỦA SỰ CẦU NGUYỆN

Đức Chúa Trời đã tỏ chính mình Ngài ra là Đấng Toàn Tri, Ngài biết hết mọi sự. Đức Chúa Trời cũng là Đấng Toàn Năng, Ngài có khả năng làm mọi sự. Thế thì tại sao chúng ta phải cầu nguyện? Nếu việc gì là ý chỉ của Đức Chúa Trời, há Ngài sẽ chẳng làm điều đó sao? Hoặc nếu chúng ta không cầu nguyện, điều đó có làm ngăn trở Đức Chúa Trời toàn năng của chúng ta thôi không làm việc chẳng?

A. Những Trường Hợp Trong Cựu Ước - Đức Chúa Trời Đang Chờ Đợi Dân Sự Ngài Cầu Nguyện

Xuất Ê-díp-tô ký 3:7

Dân Y-sơ-ra-ên đương ở trong cảnh phu tù tại Ai cập, Đức Chúa Trời đã hiện ra cùng Môi-se và phán: "...Ta ... có nghe thấu tiếng kêu rêu... ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân này...."

Xuất Ê-díp-tô ký 32:7-14

Dân Y-sơ-ra-ên đã xây khối Đức Chúa Trời và làm con bò con vàng đặng thờ lạy. Đức Chúa Trời phán cùng Môi-se: "Vả, bây giờ hãy để mặc ta làm, hầu cho cơn thịnh nộ ta nổi lên cùng chúng nó, diệt chúng nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn" (câu 10). Nhưng Môi-se đã cầu nguyện với Đức Giê-hô-va, nhắc cho Ngài nhớ tới các lời hứa của Ngài: "Đức Giê-hô-va bèn bỏ qua điều tai họa mà Ngài nói rằng sẽ giáng cho dân mình" (câu 14).

Câu hỏi 1: Có phải lời cầu nguyện của Môi-se làm thay đổi tâm ý của Đức Chúa Trời?

II Sử ký 7:1-14

Sau khi Salômôn xây dựng đền thờ, ông đã cầu nguyện, cung hiến đền thờ cho Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã đáp ứng bằng cách sai lửa từ trời xuống thiêu đốt các của lễ thiêu. Và sự vinh hiển của Ngài đầy dẫy đền thờ, Ngài phán cùng Salômôn: "Ta có nghe lời cầu nguyện ngươi, và đã chọn nơi này làm một nhà tế lễ" (câu 12). Hơn nữa, Ngài đã hứa rằng: "và nhược bằng dân sự ta, là dân gọi bằng danh ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt ta, và trở lại, bỏ con đường tà, thì ta ở trên trời sẽ nghe, tha thứ tội chúng nó, và cứu xứ họ khỏi tai vạ" (câu 14).

B. Các Trường Hợp Trong Tân Ước - Đức Chúa Trời Đáp Ứng Sự Cầu Nguyện

Gia-cơ 5:13-18

Trong phân đoạn này, sứ đồ Gia-cơ nói về sự cầu nguyện bởi đức tin và sự xưng tội. Ông nói: “người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều” (câu 16). Kế đó Gia-cơ tiếp tục nêu trường hợp của Êli, là người đã cầu nguyện để trời không mưa trong 3 năm rưỡi. Đức Chúa Trời đã đáp lại lời cầu nguyện của Êli bằng cách không cho mưa xuống. Thế rồi Êli cầu nguyện xin có mưa và Đức Chúa Trời bèn ban mưa xuống.

Lu-ca 6:12-16

Ngay trước một quyết định quan trọng (chọn lựa 12 môn đồ), Chúa Giê-xu đã đi lên núi mà cầu nguyện thấu đêm.

Ma-thi-ơ 26:36-44

Khi Chúa Giê-xu tiếp cận với sự chết, Ngài đã cầu nguyện trong đau thương: “Cha ơi, nếu có thể được. Xin cho chén này lìa khỏi con. Song không theo ý muốn con, mà theo ý muốn Cha”. Lần thứ hai Chúa Giê-xu kêu lên: “Cha ơi! nếu chén này không thể lìa khỏi Con được mà Con phải uống thì xin ý Cha được nên”. Chúng ta đã kêu xin lần thứ ba, cầu nguyện cùng một việc như thế.

Ma-thi-ơ 6:5-18

Chúa Giê-xu đã dạy các môn đồ Ngài cầu nguyện. Mặc dù “Cha biết các người cần sự gì trước khi chưa xin Ngài” (câu 8). Chúa Giê-xu đã khích lệ các môn đồ cầu xin các nhu cầu hàng ngày của họ phải được thỏa mãn, được giữ gìn không bị cám dỗ, và xin cho ý Cha được nên trên đất cũng như ở trên trời.

Ma-thi-ơ 7:7-12

Chúa Giê-xu, khi phán cùng các môn đồ, Ngài bảo họ: “Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở”. Chúa Giê-xu đã khích lệ các môn đồ đừng ngại phải tỏ ra các nhu cầu và ao ước của họ khi cầu nguyện với Đức Chúa Cha.

Câu hỏi 2: Có điều gì quý vị ngần ngại không dám xin Đức Chúa Trời chăng?

Đức Chúa Trời có thể làm bất cứ điều gì Ngài muốn làm. Tuy nhiên, có nhiều lúc Ngài sẽ chờ đợi cho tới chừng dân sự Ngài tỏ ra họ nhất trí trong sự cầu nguyện. Khi ấy Ngài sẽ hành động. Từ các tấm gương và những lời dạy của Kinh thánh, chúng ta thấy rằng Đức Chúa Trời đã gắn chính mình Ngài cùng mọi hành động của Ngài vào những lời cầu nguyện của chúng ta, Ngài chọn hoàn tất mục đích của Ngài qua những lời cầu nguyện này.

Đức Chúa Trời ao ước con người biết cầu nguyện trong sự nhất trí với ý chỉ Ngài và trong sự chống trả lại ý định của Satan. Cầu nguyện là sự bày tỏ ra ao ước của chúng ta muốn ý chỉ của Đức Chúa Trời được nên và là một phương thức trong đó chúng ta cộng tác với Đức Chúa Trời để hoàn tất các mục đích của Ngài. Cầu nguyện không phải là một bãi chiến trường hầu bắt phục và buộc Đức Chúa Trời phải thay đổi tâm trí của Ngài sao cho phù hợp với các khoái lạc của chúng ta. Mà đúng hơn, qua sự cầu nguyện chúng ta phân biệt ý chỉ Ngài và kế đó hướng ý định của chúng ta theo các ao ước và mục đích của Đức Chúa Trời.

C. Cầu Nguyện Và Mở Mang Hội Thánh

Cầu nguyện đóng vai trò quan trọng trong công tác mở mang Hội thánh. Để nhìn thấy các Hội thánh mới được thiết lập trong từng thị trấn và làng mạc trong khu vực mục tiêu của quý vị, cần phải để tâm vào các nhu cầu này, tập trung cầu nguyện trong các thị trấn và làng mạc đó. Chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời không cần những lời cầu nguyện của chúng ta mới hoàn thành công việc của Ngài. Trong chương trình thiêng liêng và tối thượng của Ngài, Ngài đã chọn hành động qua những lời cầu nguyện của chúng ta.

Trong công tác mở mang Hội thánh của quý vị, thật là quan trọng khi nhớ rằng chính Đức Chúa Trời ao ước muốn đưa dân sự đến chỗ làm hòa lại với chính mình Ngài. Thật thế, Đức Thánh Linh đã ban cho người khác trong khu vực mục tiêu của quý vị một gánh nặng cầu thay cho người bị hư mất trong vùng phụ cận, khu vực và thành phố của họ. Thật là cần thiết phải tìm cho ra số người này, họ có gánh nặng phải cầu thay cho người bị hư mất.

Các chiến binh cầu nguyện này có một thông công và tương giao đều đặn với số người năng động trong công tác mở mang Hội thánh. Thường thì người cầu nguyện hay bị tách biệt ngoài công tác truyền giáo và mở mang Hội thánh, và nói chung họ chỉ chuyên về cầu nguyện. Những người chuyên cầu nguyện ủng hộ quý vị cần phải nhận lãnh thông tin đều đặn bằng thư từ, điện thoại, email, hay truyền miệng. Chức vụ của quý vị sẽ được ích từ sự cầu nguyện cho các nhu cầu rất đặc biệt, và những người ủng hộ quý vị sẽ được khích lệ khi họ nhìn thấy Đức Chúa Trời hành động qua những lời cầu nguyện của quý vị. Quý vị có thể sẽ ở nơi “tuyến đầu”, nhưng chức vụ cầu nguyện của họ rất có quyền năng và chiến lược. Họ cùng với quý vị hình thành một đội hiệu quả cần thiết cho sự tiến bộ của Phúc Âm.

Câu hỏi 3: Những lời cầu nguyện của quý vị gắn với công tác truyền giáo và mở mang Hội thánh như thế nào?

Câu hỏi 4: Quý vị đang có loại cầu nguyện nâng đỡ nào? Có phải dân sự đang cầu thay cho chức vụ đi ra của quý vị? Làm sao họ biết điều gì để cầu thay? Có phải họ hay biết khi những lời cầu nguyện của họ được nhậm?

II. VAI TRÒ CỦA KIÊNG ĂN

Kiên ăn là sự cố ý tiết chế không dùng một số hay tất cả thức ăn hay thức uống vì mục đích cầu nguyện trong sự tĩnh táo. Cũng có nhiều lúc phải rút ra khỏi các sinh hoạt và tương giao với bạn bè để dâng lòng mình trọn vẹn hơn vào mối tương giao với Chúa để tìm kiếm Ngài và ý chỉ của Ngài. Kiên ăn là một kỷ luật thuộc linh, chớ không phải một mạng lệnh. Vì lẽ đó, nếu một người có các nan đề về y khoa hay vì một lý do nào đó không thể kiên ăn, người ấy không nên cảm thấy mình mắc tội hay bị cáo giác phạm tội. Kiên ăn được thực hành trong một số nền văn hóa và tôn giáo như một nghi thức, truyền thống hay như một phương thức để kiếm được ơn của Đức Chúa Trời. Chức

năng kiêng ăn trong Kinh thánh là hướng sự chú ý của một người vào chính mình Chúa không xây bên hữu hay bên tả.

A. Sự Dạy Của Chúa Cứu Thế

Chúa Giê-xu đã dạy sự kiêng ăn và chính mình Ngài đã kiêng ăn (Ma-thi-ơ 4:2). Các môn đồ Ngài không thể kiêng ăn trong khi Ngài kiêng ăn lúc ở với họ (Mác 2:18-19). Tuy nhiên, ngay cả câu này nói rõ ràng rằng Chúa Giê-xu vốn mong mỗi các môn đồ sẽ kiêng ăn sau khi Ngài thăng thiên về trời. Ngài cũng dạy các môn đồ về sự kiêng ăn trong khi cầu nguyện. Trong phạm trù dạy dỗ về sự cầu nguyện, hai lần Chúa Cứu Thế đã phán về sự kiêng ăn: “Khi các người kiêng ăn...chứ làm bộ...như kẻ giả hình...” (Ma-thi-ơ 6:16-17). Hãy lưu ý Ngài đã phán: “khi” chứ không phải “nếu” giống như đây là cách làm đều đặn của các môn đồ.

B. Tấm Gương Của Hội Thánh Đầu Tiên

Trong sách Công Vụ Các Sứ Đồ, chúng ta thấy cầu nguyện, kiêng ăn và sự mở rộng Hội thánh tất cả đều song hành với nhau. Khi Hội thánh nương cậy nơi Chúa, Phúc Âm được mở rộng.

Công vụ 13:1-3

Khi các cấp lãnh đạo của Hội thánh tại thành Antiốt phục vụ (cầu nguyện) Chúa và kiêng ăn, Đức Thánh Linh đã giáng trên họ với sự dạy dỗ và hướng dẫn. Sự mở rộng chức vụ của Phao-lô và sự mở mang của Hội thánh vào Tiểu Á và châu Âu đã bắt đầu với sự cầu nguyện và kiêng ăn.

Công vụ 14:23

Phao-lô và Banaba đã phó các trưởng lão của những Hội thánh mới vào sự quan phòng của Chúa với sự cầu nguyện và kiêng ăn. Qua sự cầu nguyện và kiêng ăn, Phao-lô và Banaba đã tìm được lòng dạn dĩ làm nơi lỏng sự kềm chế của các trưởng lão và thể nào họ đã hướng dẫn Hội thánh của mình ở trong tay của Chúa.

C. Bản Chất Của Sự Kiêng Ăn

Chúa Cứu Thế dạy rằng muốn nhận lãnh những câu trả lời của thiên đàng, chúng ta phải cầu xin, tìm kiếm và gõ cửa (Ma-thi-ơ 7:7). Mỗi từ chỉ ra một cường độ sâu sắc của sự tìm kiếm. Cố ý kiêng ăn cho thấy một ước muốn mãnh liệt, một gánh nặng cứ mang ở trong lòng thì lớn lao hơn đồ ăn thuộc thể. Động lực để kiêng ăn dường như có hai phần. Người ta bước vào sự tìm kiếm Đức Chúa Trời căng thẳng nhất vì mục đích:

- Củng cố thuộc linh
- Làm cho Nước Đức Chúa Trời được tiến bộ.

Như đã tỏ ra trong phần huấn thị của Chúa Giê-xu và tấm gương của Hội thánh ban đầu, kiêng ăn là một khía cạnh và là khía cạnh quan trọng nhất của sự cầu nguyện.

Câu hỏi 5: Hãy quyết định một người trông thế nào khi người “kiêng ăn”.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Quý vị có thể làm gì để cải thiện đời sống cầu nguyện của quý vị?

2. Quý vị có thể làm gì để tăng thêm phần cầu thay nâng đỡ của người khác cho quý vị?

3. Có bao giờ quý vị để thì giờ ra cầu nguyện và kiêng ăn chưa? Kinh nghiệm của quý vị giống với điều gì? Quý vị có nhận ra một sự vững vàng thuộc linh hay nhìn thấy Đức Chúa Trời đáp trả cho sự cầu nguyện của quý vị theo một phương thức thật đặc biệt không?

Đọc Ma-thi-ơ 6:16-18. Hãy mô tả “kẻ giả hình” trông giống ai khi họ kiêng ăn. Tại sao họ phải làm như vậy?

PHÂN CÔNG

Hãy hoạch định và kinh nghiệm phần kỷ luật thuộc linh về sự kiêng ăn. Dưới đây là một số phương thức một số Cơ đốc nhân đã thực hiện kiêng ăn. Quý vị có thể ao ước muốn làm theo một trong các phương thức này, nhưng hình thức thì tùy ý.

- Hãy kiêng cử một số thức ăn, thức uống trong một thời gian đặc biệt.
- Hãy kiêng cử tất cả các thứ thức ăn, nhưng hãy uống sinh tố và các thức uống khác trong một thời gian đặc biệt.
- Hãy kiêng cử một loại thức ăn đặc biệt, nhưng không phải tất cả thức ăn trong một thời gian đặc biệt.
- Hãy biêt riêng một ngày trong tuần hay tháng để kiêng ăn.
- Hãy lập một danh sách các việc đặc biệt rồi quý vị sẽ cầu nguyện kiêng ăn cho những việc đó.

Hãy ghi lại trong nhật ký thuộc linh của quý vị các kinh nghiệm trong kỳ kiêng ăn của quý vị. Quý vị cảm thấy thế nào? Quý vị học được gì về bản ngã của mình? Về Đức Chúa Trời?

Môn Đồ

Bài 8: Giới Thiệu Môn Đồ Hóa

Môn đồ hóa rất quan trọng đối với việc mở mang Hội thánh và là trách nhiệm của Hội thánh địa phương. Hội thánh Churches sinh sôi nảy nở vì các môn đồ tái sản xuất chính họ trong đời sống của người khác qua việc môn đồ hóa. Nếu chứng đạo là sự sanh thuộc linh, môn đồ hóa là nuôi dạy con cái thuộc linh. Trong quá trình nuôi dạy con cái, thường chúng ta không muốn bất cứ đứa con nào cứ mãi phụ thuộc và không lớn lên. Trong quá trình môn đồ hóa chúng ta giúp đỡ anh chị em mình trong Chúa Cứu Thế được lớn lên tới tầm thước vóc giạc trọn vẹn, hợp tác với Đức Chúa Trời trong tiến trình gây dựng lẫn nhau và nên thánh.

Mặc dù việc môn đồ hóa là phần việc của Hội thánh địa phương, phần việc này có thể được hoàn thành trong nhiều cách thức khác nhau. Thay vì đề nghị một chương trình môn đồ hóa, loạt bài học này sẽ giúp quý vị hiểu rõ chức năng của việc môn đồ hóa trong công tác mở mang Hội thánh và suy nghĩ qua cách hoàn thành rất hiệu quả chức năng đó trong chức vụ mở mang Hội thánh của chính quý vị.

I. NỀN TẢNG THEO KINH THÁNH

Môn đồ hóa nằm tại trung tâm chức vụ của Chúa Giê-xu đang khi Ngài còn ở trên đất. Các sách Phúc Âm cung ứng một phần mô tả rõ nét thể nào Chúa Giê-xu đã chọn số người nhất định để đi theo Ngài, thể nào Ngài đã huấn luyện họ, và thể nào Ngài đã để cho họ ra đi để lãnh lấy sứ mệnh của Ngài. Kinh thánh gọi số người này là “môn đồ”, có nghĩa là những người học việc, những người đi theo, hay số người tập sự. Trong Sứ Mệnh Cao Cả, Chúa Giê-xu tỏ ra rằng công tác môn đồ hóa nằm ngay trọng tâm của mục đích Ngài dành cho Hội thánh cho tới chừng Ngài tái lâm.

“Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế”.

Công tác môn đồ hóa nằm ở trọng tâm của Sứ Mệnh Cao Cả. Chữ có ưu thế lớn ràng buộc câu này là chữ **“hết cả”**. Hết cả quyền phép, hết cả các dân, hết cả mọi điều (mà ta đã truyền cho các người) và hết cả những ngày. Hãy nhớ rằng trong tiếng Hy Lạp nguyên thủy, chỉ có động từ “môn đồ hóa” nằm ở thì mệnh lệnh cách. Các động từ khác (“đi”, “làm phép báp tem” và “dạy dỗ”) là thì phân từ và bỏ nghĩa cho mạng lệnh cơ bản “môn đồ hóa”.

Với các từ ngữ đơn sơ nhưng quan trọng này, Chúa Giê-xu đã ban cho Hội thánh Ngài cả hai phần phân công chính cho tới khi Ngài tái lâm và lời hứa trên đó sự thành công của Hội thánh được bảo đảm. Trong phần còn lại của Tân ước, đặc biệt trong các tác phẩm của Phao-lô, chúng ta thấy thể nào Hội thánh đầu tiên đã thể hiện sự vâng phục đối với mạng lệnh này.

II. NHỮNG ĐỊNH NGHĨA VỀ VIỆC MÔN ĐỒ HÓA

A. Môn Đồ

Một môn đồ có thể được xác định là người đã xây trở lại cùng Chúa Cứu Thế và đang trở nên giống như Chúa Cứu Thế. Đặc biệt hơn nữa, người đã đặt lòng tin của mình nơi Chúa Cứu Thế và, qua phép báp têm, đã tự đồng hóa mình là một môn đồ của Chúa Cứu Thế và là một thuộc viên của Hội thánh của Ngài. Là một thuộc viên trong cộng đồng giao ước của Chúa Cứu Thế, người đã hứa phục theo Chúa Cứu Thế và đang phấn đấu để sống một đời sống vâng phục đối với toàn bộ ý chỉ của Chúa Cứu Thế. Sự vâng phục này không những là một sự tuân thủ đối với ý chỉ của Chúa Cứu Thế, mà còn tuôn tràn ra đức tin và sự trông cậy từ một tấm lòng biết yêu thương nữa. Sự lớn lên của môn đồ trong sự vâng phục là một quá trình diễn ra trọn cả đời sống. Kinh thánh mô tả một môn đồ là một người sẽ: “chối bỏ mình, vác thập tự giá mình mà theo (Chúa Cứu Thế)” (Ma-thi-ơ 16:24). Môn đồ phục vụ tha nhân (Ma-thi-ơ 20:25-28). Người có một tình yêu tối thượng dành cho Chúa Cứu Thế (Lu-ca 14:25-27). Người ta sẽ nhìn biết rằng người là một môn đồ của Chúa Cứu Thế bởi tình yêu của người dành cho tha nhân (Giăng 13:34-35). Đời sống người sẽ mang lấy trái của Thánh Linh (Giăng 15:8).

Câu hỏi 1: Bằng lời lẽ riêng, hãy định nghĩa một môn đồ của Đức Chúa Giê-xu Christ có ý nghĩa như thế nào?

B. Môn Đồ Hóa

Môn đồ hóa có thể được định nghĩa là quá trình bởi đó Hội thánh, nương vào quyền phép và sự hiện diện của Chúa Cứu Thế, nắm lấy thế chủ động.

- Để hướng dẫn dân sự biết tin và phục theo Chúa Cứu Thế,
- Đưa họ vào trong Chúa Cứu Thế và cộng đồng giao ước của Ngài, là Hội thánh, qua phép báp têm
- Để hướng dẫn họ vào một đời sống biết vâng phục đối với toàn bộ ý chỉ của Chúa Cứu Thế.

Hướng dẫn dân sự đến với đức tin và biết vâng phục theo Chúa Cứu Thế thường nhắc đến công tác chứng đạo, là công tác mà quý vị đã nghiên cứu qua. Vì mục đích của phần huấn luyện này, chúng ta sẽ nhìn nhận rằng họ đã được đưa vào cộng đồng giao ước của Chúa Cứu Thế rồi qua phép báp têm, và là chi thể của Hội thánh Ngài. Trong phần bài học này, chúng ta sẽ hướng sự chú ý của mình vào việc dẫn dắt họ bước vào một đời sống biết vâng phục toàn bộ ý chỉ của Chúa Cứu Thế.

C. Người Thực Hiện Công Tác Môn Đồ Hóa

Một người thực hiện công tác môn đồ hóa là một tín hữu năng động trong việc dẫn dắt người khác đến với Chúa Cứu Thế để trở nên giống như Ngài. Mỗi một tín đồ đều bị buộc phải trở nên một người làm công tác môn đồ hóa. Phao-lô đã môn đồ hóa Ti-mô-thê và đã dạy dỗ Ti-mô-thê trở thành một người làm công tác môn đồ hóa cho nhiều người khác (II Ti-mô-thê 2:2).

Câu hỏi 2: Hãy đọc II Ti-mô-thê 2:2, Phao-lô trông mong các môn đồ của Ti-mô-thê phải lo làm việc gì?

Một người làm công tác môn đồ hóa tự sản sinh ra chính bản thân mình. Người tạo ra những người làm công tác môn đồ hóa. Nói như thế có nghĩa là một Cơ đốc nhân trưởng thành vẫn chưa phải đã được môn đồ hóa. Một Cơ đốc nhân đã được môn đồ hóa khi người ấy môn đồ hóa nhiều người khác.

Chúng ta có thể nói Phao-lô đã môn đồ hóa Ti-mô-thê, Môi-se đã môn đồ hóa Giô-suê... Chẳng có gì sai với cách nói như thế cả. Tuy nhiên, thật là quan trọng khi lưu ý rằng Chúa Giê-xu thật sự là một người làm công tác môn đồ hóa cho hết thầy chúng ta. Chúng ta cần phải làm công tác môn đồ hóa không phải để cho bản thân mình, mà là cho Chúa Giê-xu. Rốt lại, Phao-lô không muốn Ti-mô-thê phải giống y như chính mình ông. Ông muốn Ti-mô-thê và bất kỳ một môn đồ nào khác đều phải trở nên giống như Chúa Giê-xu.

III. QUÁ TRÌNH MÔN ĐỒ HÓA CÁ NHÂN

Chức vụ của quý vị là một người đi mở mang Hội thánh có thể đụng chạm đến nhiều người. Quý vị có thể giảng đạo cho nhiều người, chia sẻ Chúa Cứu Thế với nhiều người và với đủ mọi cách để phục vụ cho nhiều người. Trong mọi sự, mục tiêu của quý vị là phải đảm đương công tác môn đồ hóa. Tuy nhiên, quý vị không thể môn đồ hóa từng cá nhân một được, quý vị cũng không nên cố gắng. Quý vị cần phải tìm kiếm một sự va chạm với một ít người qua chứng đạo cá nhân. Sau đây là một số bước trong tiến trình ấy:

A. Sự Lựa Chọn – Lu-ca 6:12-13

Bước đầu trong chức vụ, Chúa Giê-xu đã tập trung một nhóm nhỏ các môn đồ cho chính Ngài (Ma-thi-ơ 10:2-4). Ngài không tìm kiếm những người tình nguyện, hoặc kêu gọi người đầu tiên chứng tỏ họ ưa thích Ngài, hay người nào chẳng có gì tốt hơn để làm. Thay vì thế, Chúa Giê-xu đã cầu nguyện đầu đêm trước khi lựa chọn 12 người này (Lu-ca 6:12-13).

Số người Chúa Giê-xu đã chọn để làm môn đồ là hạng người tầm thường ở chỗ tốt nhất. Một số người là dân làng, ít học; một người là nhân viên thuế vụ, một việc làm bị dân cư lúc bấy giờ xem khinh; một vài người là ngư phủ. Họ không phải là hạng người “lỗi lạc”, người ta sẽ mong đợi nhiều việc lớn từ nơi họ. Mặc dù tất cả những đức tính không được chuộng lăm như thế, các môn đồ này lại là những người mà Chúa Giê-xu chọn riêng ra để đứng với Ngài như nền tảng của Hội thánh. Chúa Giê-xu vốn biết rõ rằng thời gian Ngài sử dụng để môn đồ hóa họ sẽ làm cho họ có đủ tư cách (Mác 3:14-19).

Quý vị cũng cần phải dành thì giờ để cầu nguyện cẩn thận cho những người quý vị chọn để môn đồ hóa. Hãy tìm kiếm sự sốt sắng và trung tín. Đừng mong đợi họ là người trọn vẹn, bởi vì nếu họ trọn vẹn thì họ sẽ chẳng cần tới Chúa Giê-xu. Việc quan trọng nhất là phải ý thức sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh. Đừng kinh ngạc nếu Đức Thánh Linh dẫn dắt quý vị chọn lựa một số người mà chẳng ai trông mong.

B. Tập Thể - Mác 3:14-19

Chúa Giê-xu đã thi hành chức vụ rất công khai. Tuy nhiên, thay vì tập trung vào đoàn dân đông, Chúa Giê-xu đã ưu tiên và bảo đảm thời gian của Ngài để ở với các môn đồ. Ngài mong nhân rộng chính mình Ngài qua họ hầu cho họ sẽ giúp Ngài trong công tác biến đổi đoàn dân đông.

Chúa Giê-xu đã chọn 12 người để ở với Ngài. Ngài sống với các môn đồ Ngài giống như thể họ là gia đình riêng của Ngài vậy. Trong ba năm họ đã đi đây đi đó, ăn uống, làm việc, và cùng nhau nghỉ ngơi. Trong mọi sự này, Chúa Giê-xu đã thể hiện ra các giá trị của Ngài với các môn đồ. Phải, Chúa Giê-xu thường xuyên rao giảng cho các đoàn dân đông (Mác 4:1) và chữa lành,... Nhưng Ngài cũng luôn luôn ở riêng với các môn đồ, lúc đó Ngài cất nghĩa những lời dạy của Ngài chi tiết hơn (Mác 4:33-34). Các môn đồ đã ở với Chúa Giê-xu và đã đạt tới chỗ nhận biết Ngài theo một phương thức mà đoàn dân đông không có được. Phao-lô đã làm theo cùng phương thức ấy với Ti-mô-thê (II Ti-mô-thê 3:10).

Quý vị cũng phải dốc đổ đời sống của mình cho những người mà quý vị được kêu gọi phải môn đồ hóa họ. Sống chung với nhau trong nhiều bối cảnh (tư gia, nhà thờ, chơi đùa, trong chức vụ) sẽ tỏ ra nhiều về sự đầu phục của một người đối với Chúa Cứu Thế. Trong các bối cảnh đó, môn đồ của quý vị sẽ tiếp thu được nhiều về sự đầu phục của quý vị đối với Chúa Cứu Thế như quý vị đang nêu gương sống Cơ đốc vậy. Tương tự quý vị sẽ tiếp thu về tình trạng thuộc linh của họ nữa. Đừng tránh né hay thu nhỏ những thì giờ như thế. Sau đây là một vài đề nghị:

- Hãy để thì giờ ra với họ. Hãy vui vẻ với họ trong những cơ hội hoặc các ngày lễ đặc biệt tỏ ra quý vị là một lòng một trí với họ.
- Hãy cùng nhau làm việc, chơi đùa, hay ăn uống với nhau. Hãy gây kinh ngạc cho các tín hữu bằng sự vui vẻ sôi nổi, chân thật, vui thích nơi họ.
- Hãy cùng nhau cầu nguyện các nan đề trong mọi hoàn cảnh. Phải sống cho thật đặc biệt.
- Thật là quan trọng khi các môn đồ của quý vị nhìn biết quý vị sẵn sàng trong việc giải đáp các thắc mắc và tư vấn về những điểm còn nghi ngờ đang hiện diện trong cuộc sống hàng ngày của họ.

C. Huấn Thi

Chúa Giê-xu dạy dỗ các môn đồ Ngài cách thường trực. Chúa Giê-xu không thực hiện điều này theo hình thức suông. Thay vì thế, Ngài là bậc thầy trong cách sử dụng mọi sự có trong tay để dạy dỗ một Lẽ Thật thuộc linh. Lúa đang trổ ở ngoài đồng, giống bão trên mặt hồ, hay trẻ con chơi đùa ở giữa họ không bị coi là vô nghĩa hay ngắt lời, nhưng là những cơ hội để nói về Nước Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-xu dạy các môn đồ Ngài Lẽ Thật thuộc linh cũng y như những khéo léo trong công tác chứng đạo. Ngài dạy các sự khôn khéo trong khi chứng đạo bằng cách nêu gương chứng đạo (Lu-ca 8:1) và rồi dạy dỗ họ rồi sai phái họ ra đi để chứng đạo ngay (Lu-ca 9:1-6 và 10:1-20). Tương tự, một phần công tác của quý vị trong vai trò một người làm công tác môn đồ hóa, ấy là trang bị cho các môn đồ của mình để họ đi ra chứng đạo. Hãy dạy cho các tân tín hữu biết phục vụ cho tha nhân cách kết quả, sử dụng các ân tứ thuộc linh mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ. Hãy làm điều này bằng cách đưa họ đi theo trong những lần thăm viếng, chứng đạo, hay bằng cách yêu cầu họ phải nắm lấy chức vụ hướng dẫn trong một khía cạnh nào đó trong chức vụ nhóm tế bào của quý vị.

D. Nhân Rộng – Giăng 20:21-23

Khi Chúa Giê-xu rời khỏi thế gian trở về cùng Cha, Ngài truyền cho các môn đồ phải môn đồ hóa giống như Ngài đã làm (Ma-thi-ơ 28:18-20; Giăng 20:21-23). Các môn đồ không nghi ngờ gì nữa, họ cảm thấy chưa sẵn sàng cho công việc này. Nhưng Chúa Giê-xu đã sửa soạn đủ cho họ và sẽ sai Đức Thánh Linh đến hầu cho nếu họ biết áp dụng mọi điều họ đã tiếp thu từ nơi Ngài, họ sẽ có một sự va chạm tương tự (hoặc lớn lao hơn) (Giăng 14:12).

Giống như Chúa Giê-xu trông mong các môn đồ Ngài thực hành môn đồ hóa nhiều hơn, cũng một thể ấy ngày nay quá trình môn đồ hóa dường có tác dụng trọn vẹn khi các môn đồ của quý vị đang môn đồ hóa nhiều người khác. Đôi khi họ sẽ trở thành những người làm công tác ấy còn thông suốt hơn là quý vị làm. Khi dân sự đang trung tín trong công tác môn đồ hóa, kết quả là một sự gia tăng rất nhanh các cộng sự trong công cuộc chứng đạo. Giữa vòng các tân cộng sự này sẽ là những người tham gia vào công tác mở mang Hội thánh. Đây là một trong các phương thức môn đồ hóa là một trong các yếu tố chính trong sự thiết lập một phong trào mở mang Hội thánh.

IV. CÔNG TÁC MÔN ĐỒ HÓA GÓP PHẦN VÀO VIỆC MỞ MANG HỘI THÁNH NHƯ THẾ NÀO?

Như quý vị đã thấy, công tác môn đồ hóa nằm ngay trọng tâm của sự mở mang Hội thánh. Sự thành công của quý vị trong việc thiết lập các Hội thánh mới không những sẽ nương vào việc đưa nhiều tân tín hữu đến với Chúa Cứu Thế, mà còn hướng vào việc môn đồ hóa những người biết vâng theo Ngài càng ngày càng hơn cách trung tín.

Mở mang Hội thánh thực ra là thiết lập nhiều cộng đồng các môn đồ ở nơi mà trước đây chưa có một cộng đồng Cơ đốc nào cả. Chặng đường ban đầu của công tác mở mang Hội thánh gồm có số người chuyên hướng dẫn tới đức tin và sự đầu phục đối với Chúa Cứu Thế. Sự trở lại đạo là bước thứ nhất trong công tác môn đồ hóa. Cần phải luôn ghi nhớ rằng sự biến đổi không bao giờ là mục tiêu đối với nguyên nhân trở lại đạo. Sự trở lại đạo phải được hiểu theo cách thức đơn sơ là bước thứ nhất trong một tiến trình lâu dài. Công tác môn đồ hóa hướng dẫn các tân tín hữu này đến một sự hiểu biết sâu sắc ý chỉ của Chúa Cứu Thế dành cho họ và gây dựng họ theo một phương thức để họ biết vâng phục ngày càng trọn vẹn hơn. Sự hiểu biết và vâng phục này ngày càng tăng đến từ tấm lòng yêu thương đang lớn lên trong sự hội hiệp với Chúa Cứu Thế và với nhau. Nói cách khác, “cộng đồng” chân thật được dựng nên khi công tác môn đồ hóa được thực hành cách xứng hiệp. Nếu công tác mở mang Hội thánh bao gồm việc thiết lập các “cộng đồng” mới gồm các môn đồ, thì công tác môn đồ hóa, theo như chúng ta hiểu ở đây, là tuyệt đối quan trọng.

V. BẮT ĐẦU VỚI PHẦN CỨU CÁNH Ở TRONG TRÍ

Khi quý vị cùng nhau đặt một chương trình môn đồ hóa rõ ràng cho nỗ lực mở mang Hội thánh, quý vị cần phải cùng nhau làm việc qua ba bước sau đây:

- Hiểu rõ mục tiêu môn đồ hóa của mình
- Hiểu rõ tình trạng thuộc linh hiện tại của dân sự mình
- Phát triển một chương trình giúp đỡ dân sự lớn lên ngay chỗ họ đang đứng để tiến tới mục tiêu môn đồ hóa của quý vị.

Mối quan tâm của quý vị ở đây là phải nhận ra mục tiêu môn đồ hóa của mình là gì trước tiên, và để cho mục tiêu đó nắn đúc mọi sự quý vị đang bắt tay làm lúc bấy giờ. Đức Chúa Trời là Đấng quyết định mục tiêu. Trách nhiệm của chúng ta là phải hiểu rõ ràng Đức Chúa Trời đang kêu gọi chúng ta phải sống như thế nào và làm gì, kể đó phải đáp ứng bằng đức tin và sự vâng phục. Bất cứ chương trình nào chúng ta đang làm chẳng có gì khác hơn là đáp ứng vâng phục của chúng ta đối với mục đích mà Đức Chúa Trời đã tỏ ra. Chúng ta hoạch định chương trình vì chúng ta muốn vâng theo Đức Chúa Trời cách hết lòng hết ý. Chúng ta hoạch định vì chúng ta **có ý muốn** vâng theo và sắp đặt đời sống mình sao cho thích ứng. Sự hoạch định như thế luôn luôn được thực hành trong sự nương cậy chắc chắn vào Đức Chúa Trời. Nó được sanh ra và được duy trì trong sự cầu nguyện.

Với sự quan tâm vào công tác môn đồ hóa, mục tiêu của quý vị là sống trong sự vâng phục đối với toàn bộ ý chỉ của Chúa Cứu Thế. Điểm khởi đầu của quý vị là tình trạng thuộc linh hiện tại của dân sự mà quý vị đang môn đồ hóa. Sau cùng, quý vị phải phát triển một chiến lược làm sao quý vị giúp đỡ cho dân sự lớn lên từ chỗ họ đang đứng để hưởng tới mục tiêu vâng phục đối với toàn bộ ý chỉ của Chúa Cứu Thế. Quý vị phải tìm cho ra một phương thức thực tế để giúp đỡ họ hiểu sâu sắc sống làm một thuộc viên trong cộng đồng giao ước của Chúa Cứu Thế có ý nghĩa như thế nào và giúp cho họ sống theo sự vâng phục đối với toàn bộ ý chỉ của Chúa Cứu Thế. Công tác môn đồ hóa diễn ra ở nhiều địa điểm trải qua một khoảng thời gian. Đây là một tiến trình năng động, đa dạng và có thể đạt được qua con người và qua một số bối cảnh.

KẾT LUẬN

Đức Chúa Trời đang hành động để dựng nên một cộng đồng thánh, một dân hiệp một với Ngài và với nhau cách chân thật, và trở thành những người dự phần trong chính sự sống với Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Sau cùng, Hội thánh sẽ đem lại cho Đức Chúa Trời sự vinh hiển mà Ngài đáng được, phản ảnh bản chất thánh khiết của Ngài và thờ phượng Ngài “bằng tâm thần và Lẽ Thật” (Giăng 4:23). **Tóm lại, mạng lịnh môn đồ hóa của Chúa Cứu Thế là sự kêu gọi của Ngài dự phần vào sự dựng nên cộng đồng thánh của Đức Chúa Trời, một cô dâu trọn vẹn và thánh khiết biệt riêng cho Chúa Cứu Thế.**

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Đâu là sai lầm khi chứng đạo mà không có công tác môn đồ hóa?
2. Một môn đồ kết quả lo chứng đạo tạo ra sự khác biệt nào trong việc thiết lập một Hội thánh mới? Và trong sự thiết lập một phong trào mở mang Hội thánh?

PHÂN CÔNG

- Hãy mô tả loại mục tiêu môn đồ hóa mà Hội thánh của quý vị đang thực hiện?
- Hãy liệt kê các mục tiêu môn đồ hóa mà quý vị nghĩ mình sẽ có?

- Hãy liệt kê số người quý vị tin Đức Chúa Trời đang yêu cầu quý vị phải môn đồ hóa họ?
- Hãy bắt đầu suy nghĩ về một chương trình môn đồ hóa cho từng người mà Đức Chúa Trời muốn quý vị phải môn đồ hóa?

Bài 9: Các Thể Thức Dành Cho Công Tác Môn Đồ Hóa

Như chúng ta đã nói, sự thật là Công tác Mở Mang Hội thánh đều dồn vào việc môn đồ hóa. Vì thế, những thể thức, cấu trúc và phương pháp nào quý vị sẽ áp dụng khi quý vị môn đồ hóa người khác? Chúng tôi muốn đề xuất bốn thể thức hay cấu trúc cơ bản có thể sử dụng trong công tác môn đồ hóa. Các thể thức này có thể sử dụng cách độc lập, hoặc vài thể thức trong đó có thể sử dụng một lượt cũng được.

I. THỂ THỨC 1: SỰ LỚN LÊN CỦA CÁ NHÂN

Ví dụ: Sự cầu thay của Chúa Giê-xu trong Giăng 17

Bối cảnh: Một môn đồ đang làm việc bằng sức riêng mình. Điều này bao gồm việc tự nghiên cứu cũng như làm các việc khác bằng nỗ lực riêng mình, Ví dụ như làm chứng, cầu nguyện...

Phạm vi: Một người

Cung cách chứng đạo: Tự học hỏi

Chức năng:

- 1) truyền đạt các Lễ Thật quan trọng, nghĩa là đào sâu sự hiểu biết về các Lễ Thật đã đụng chạm rồi vào một nhóm lớn, nhóm nhỏ và trong từng buổi nhóm.
- 2) phát triển các năng khiếu có cần.

Ưu thế:

- Một lượng lớn tri thức và kinh nghiệm sẽ kiếm được cách mau chóng.
- Việc đọc Kinh thánh có chủ đích nhắm vào các nhu cầu đặc biệt của một người.
- Những người hướng dẫn được tự ho hơn khi dâng thì giờ và năng lực cho các nhu cầu chứng đạo khác.
- Môn đồ có thể tiếp thu theo tốc độ riêng mình và dành thì giờ để suy gẫm và ứng dụng.

Các giới hạn:

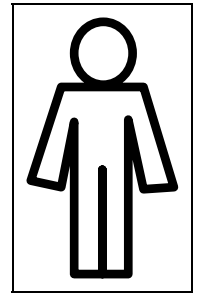
- Trừ phi bị thử nghiệm theo một cách thức nào đó, không có cách nào để nhận biết mình hiểu rõ hay chăm chú bao nhiêu.
- Không có một cơ hội nào để quan sát môn đồ khi họ dấn thân vào chức vụ để quý vị có thể cung ứng thêm cho họ lời khuyên bảo có tính cách nâng đỡ.
- Các loại nâng đỡ thuộc linh khác vẫn được cần đến.
- Không cứ cách nào đó, tiếp cận theo cách khách quan sẽ làm nổi bật cá nhân chủ nghĩa và không mang tính tập thể.

II. THỂ THỨC 2: MÔN ĐỒ HÓA MỘT KÈM MỘT

Ví dụ: Chúng ta có thể thấy Chúa Giê-xu đang sử dụng thể thức này khi trò chuyện với Nicôđem (Giăng 3) và người đàn bà Sa-ma-ri ở bên giếng (Giăng 4).

Bối cảnh: Một người hướng dẫn, hay vị tư vấn, gặp gỡ riêng với từng cá nhân khác nhau.

Phạm vi: 2 người mỗi lần gặp.



Cung cách chứng đạo: Chỉ bảo.

Chức năng:

- 1) truyền đạt các Lễ Thật quan trọng,
- 2) phát triển các năng khiếu có cần,
- 3) sự tiếp trợ về nâng đỡ thuộc linh có cần.

Truyền đạt: Truyền đạt hai chiều. Vị tư vấn nhận thông tin phản hồi từ môn đồ của mình.

Ai đang phục vụ: Hầu hết là vị tư vấn. Tuy nhiên, vị tư vấn nâng lên hàng đầu việc huấn luyện và đưa môn đồ mình vào sự chứng đạo cho người khác.

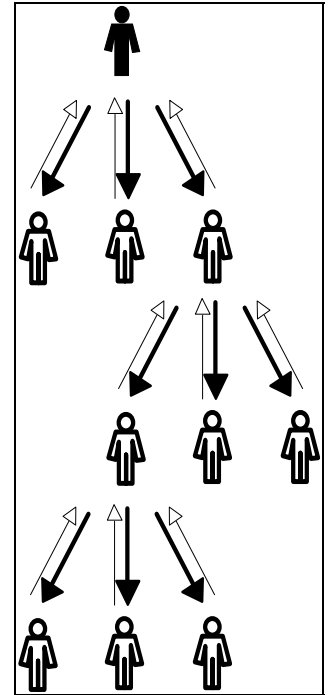
Nhân rộng: Từng vị tư vấn sẽ cho những người đến học hỏi biết cách thức môn đồ hóa người khác từng người một để tỏ ra con số tương xứng. Những tiếp thu này sẽ được học hỏi bằng cách “quan sát” và “làm theo” dưới sự giám sát. Các chủng viện đào tạo cũng có thể được cung ứng cho.

Ưu thế: Trong nhiều trường hợp, tiếp xúc từng người một là cách duy nhất quý vị sẽ nhận ra điều gì về mặt thuộc linh đã diễn ra bên trong con người. Có nhiều người mới trở lại đạo sẽ lớn lên khi sự chú ý của cá nhân được cung ứng ngay cho họ.

- Có cơ hội tối đa cung ứng cho người ta sự nâng đỡ mà người ấy đang có cần.
- Dạy dỗ và đào tạo có thể là mục tiêu cho các nhu cầu đặc biệt của một cá nhân.
- Có cơ hội tối đa cho thông tin phản hồi, để phân biệt họ hiểu rõ và chăm chú bao nhiêu.
- Có cơ hội tối đa để giúp người ấy đặt mọi điều người ấy tiếp thu vào thực hành và giúp cho người biết dần thân vào công tác chứng đạo cho người khác.
- Người hướng dẫn có thể dễ hòa đồng và đào tạo những người khác với ưu thế thực hành công tác chứng đạo một kèm một với người khác. Điều này dẫn tới sự nhân rộng công tác chứng đạo một kèm một.
- Đây là cấu trúc tuyệt vời trong các tài khéo về dạy dỗ.

Giới hạn:

- Một người không thể làm thỏa mãn hết thảy các nhu cầu về thuộc linh của một cá nhân. Tuy nhiên, điều này có thể bị chặn lại với vài lần gặp gỡ một kèm một khác nữa.
- Một người hướng dẫn có thể có một chức vụ một kèm một với một vài người. Sự nhân rộng các tư vấn mới đã có giới hạn.



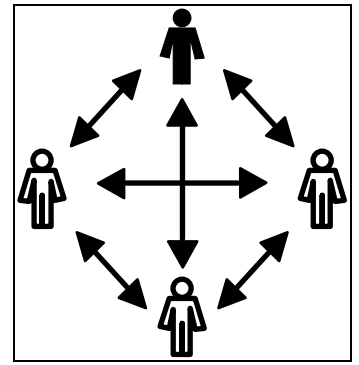
III. THỂ THỨC 3: CHỨC VỤ NHÓM TẾ BÀO

Ví dụ: Chúng ta thấy Chúa Cứu Thế đang bày tỏ thể thức này qua cuộc nói chuyện Trên Phòng Cao, được chép trong sách Giăng các chương 13-16).

Bối cảnh: Các nhóm tế bào, các nhóm nhỏ Lớp Trường Chúa Nhật, các nhóm nhỏ nghiên cứu Kinh thánh, các nhóm cầu nguyện, các nhóm Hội thánh tư gia, các ban ngành,...

Phạm vi: Không quá 10-15 người.

Cung cách chứng đạo: Tạo điều kiện thuận lợi. Mục tiêu của người hướng dẫn là tạo điều kiện thuận lợi cho các người khác trong nhóm chứng đạo với nhau. Dạy dỗ không phải là thể thức chứng đạo duy nhất.



Các chức năng:

- 1) truyền đạt các Lễ Thật quan trọng,
- 2) phát triển các năng khiếu có cần,
- 3) tiếp trợ phần nâng đỡ thuộc linh cần thiết.

Truyền đạt: Sự truyền đạt có nhiều hướng.

Ai phục sự: Mọi người trong nhóm nhỏ.

Nhân rộng: Mỗi người hướng dẫn nhóm phải có một phụ tá, người này đã được đào tạo để trở thành người hướng dẫn nhóm. Người phụ tá này sẽ tiếp thu bằng cách “quan sát” và “làm theo” dưới sự giám sát. Các Chứng Viện chuyên đào tạo cũng có thể cung ứng thể thức này.

Ưu thế:

- Quý vị không cần phải trở thành hạng “chuyên gia” để làm cho nhóm được thuận tiện, cung ứng cho những người hướng dẫn trẻ hơn một cơ hội để lớn lên trong các năng khiếu lãnh đạo của họ.
- Mọi người đều phải tham gia vào. Truyền đạt có nhiều hướng. Mọi người đều có cơ hội để sử dụng và phát triển các ân tứ chứng đạo của mình (nam hay nữ).
- Những người với các ân tứ dạy dỗ và ân tứ lãnh đạo khác có thể được nhận ra và phát triển cách dễ dàng. Điều này tạo ra sự nhân rộng công tác chứng đạo dễ dàng hơn.
- Có cơ hội lớn lao hơn cho ý kiến phản hồi, để phân biệt dân sự hiểu rõ và chăm chú bao nhiêu.
- Thật dễ dàng hơn khi tập trung vào sự dạy dỗ và đào tạo căn cứ vào các nhu cầu thật sự của các thành viên trong nhóm.
- Có nhiều cơ hội lớn lao hơn để hiểu rõ các nhu cầu thuộc linh sâu sắc của dân sự trong nhóm và để cung ứng loại nâng đỡ mà họ có cần. Có cơ hội lớn lao hơn để giúp cho họ đưa những gì họ đã nghe vào thực hành.

Các giới hạn:

- Nhiều cấp lãnh đạo được cần đến nếu một lượng lớn người ta tham gia vào các nhóm nhỏ (điều này có thể được bù đắp nếu nhóm nhỏ được sử dụng như vùng đất đào tạo cho các vị hướng dẫn mới).

- Nhiều người sẽ không chia sẻ các nhu cầu thuộc linh sâu sắc nhất của họ, ngay cả trước một nhóm nhỏ. Nếu nhóm phức tạp (nhiều người nam người nữ) sẽ có ít sự cởi mở.

IV. THỂ THỨC 4: CHỨC VỤ NHÓM LỚN

Ví dụ: Một ví dụ về đời sống của Chúa có thể được thấy ở Ma-thi-ơ các chương 5-7, Bài Giảng Trên Núi. Bài giảng của Phi-e-rơ cho người Do thái vào ngày Lễ Ngũ Tuần trong Công vụ 2 là một ví dụ tốt khác.

Bối cảnh: Các bài giảng trong các buổi thờ phượng, lớp Trường Chúa Nhật, các nhóm nghiên cứu Kinh thánh lớn, Chứng Viện,...

Phạm vi: 15, 30, thậm chí 100 người hay hơn nữa.

Cung cách chứng đạo: Người hướng dẫn chịu trách nhiệm diễn thuyết.

Các chức năng: Mục tiêu chính là truyền đạt các Lễ Thật quan trọng có liên quan tới hầu hết mọi người ở trong nhóm.

Truyền đạt: Gần như có một hướng: từ người hướng dẫn xuống khán thính giả.

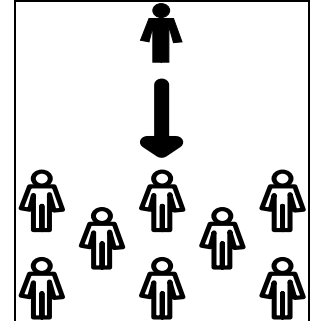
Ai phục sự: Người hướng dẫn. Chứng đạo tuôn ra từ một hướng, từ người hướng dẫn xuống phần còn lại trong nhóm.

Nhân rộng: Các người hướng dẫn sẽ luôn luôn đào tạo người mới cho loại chức vụ này. Người tập huấn sẽ tiếp thu bằng cách “quan sát” và “làm theo” dưới sự giám sát. Các Chứng Viện chuyên đào tạo cũng có thể cung ứng thể thức này. Người có khả năng nhiều nhất có thể chọn lựa phần đạo tạo theo hình thức.

Ưu thế: Có ít người hướng dẫn hay đồng công đủ tư cách được cần đến để dạy một số đông người.

Các giới hạn:

- Ngoài diễn giả chính thì rất ít người có cơ hội để sử dụng và phát triển các ân tứ truyền giáo của họ.
- Sự tiếp cận này không hữu ích lắm cho việc phát triển những người hướng dẫn trong tương lai. Trừ khi các phương tiện khác được tìm thấy để phát triển số người hướng dẫn, sẽ khó khăn lắm khi nhân rộng người đảm nhiệm chức vụ trong phong trào mở mang Hội thánh.
- Để làm cho đúng, quý vị cần ai đó có ân tứ là một giáo sư hay nhà truyền đạo. Thường thì rất khó tìm cho đủ người có đủ tư cách.
- Một người hướng dẫn đơn độc không có tất cả những ân tứ cần thiết để làm thỏa mãn mọi nhu cầu thuộc linh của nhóm.
- Có ít cơ hội để nghe ý kiến phản hồi, vì vậy muốn biết rõ họ hiểu và chăm chú bao nhiêu thì quả là một điều khó.
- Có ít cơ hội để hiểu rõ các nhu cầu thuộc linh sâu sắc hơn của số người trong nhóm và để cung ứng loại nâng đỡ mà họ đang có cần. Có ít cơ hội để giúp cho họ đưa vào thực hành những gì họ đã nghe.
- Có một khuynh hướng đưa đến là hầu hết người nghe đều trở nên thụ động.
- Không có ai phục vụ cho các vị chuyên hướng dẫn.



- Nếu đây là thể thức chức vụ chính, thì hầu hết nhân sự sẽ không trưởng thành về mặt thuộc linh. Những người chuyên hướng dẫn thường bị quá tải vì có quá ít người cộng tác.

KẾT LUẬN

Khi quý vị nghĩ về hiện trạng chức vụ mở mang Hội thánh của mình, loại thể thức nào sẽ làm thỏa mãn các nhu cầu của dân sự? Hãy nhớ rằng mọi người đều không giống nhau. Ví dụ: có người tiếp thu giỏi nhất ở trong nhóm, nhiều người khác là số người tự học rất giỏi, vẫn có nhiều người khác nữa cần theo thể loại một kèm một. Phần thực hành môn đồ hóa của quý vị có thể đánh giá được mỗi người tiếp thu giỏi nhất như thế nào và cung ứng cho địa vị môn đồ.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Trong phạm vi của mình, “các thể thức” nào Hội thánh thường sử dụng nhất trong công tác môn đồ hóa dân sự của họ? Các thể thức này được sử dụng hiệu quả ra sao khi cung ứng những gì các môn đồ còn non nớt cần có?
2. Các thể thức nào quý vị nghĩ sẽ là thích ứng nhất trong việc làm thỏa mãn các nhu cầu này trong phạm vi chức vụ mở mang Hội thánh của quý vị?
3. Các thể thức nào quý vị cảm thấy sử dụng thích ứng nhất? Các thể thức nào quý vị cảm thấy sử dụng không thích nghi nhất? Tại sao?

Bài 10: Kể Chuyện Kinh Thánh Theo Niên Đại Về Công Tác Môn Đồ Hóa

Chúng ta đã học Kể Chuyện Kinh thánh theo niên đại (viết tắt là CBS) ở đầu bài học; trong đó nhấn mạnh đến công tác chứng đạo. Khi ấy, CBS thật sự đang thuật lại truyện tích của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể sử dụng phương pháp truyền đạt mọi điều mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta phải tiếp thu. Trong bài học này, chúng ta sẽ bàn bạc phải sử dụng CBS như thế nào trong công tác môn đồ hóa trong quá trình mở mang Hội thánh.

I. ÔN LẠI KỂ CHUYỆN KINH THÁNH THEO NIÊN ĐẠI

Hãy nhớ CBS đang thuật lại truyện tích của Đức Chúa Trời bắt đầu với sự sáng tạo, mô tả hoạt động có tính cách cứu chuộc của Ngài trong khi tỏ ra Thân Vị Đức Chúa Trời với mọi sự vinh hiển. Quý vị có thể suy nghĩ về điều này giống như một tàng cây lớn với nhiều nhánh khác nhau của nó.

A. Truyền Giáo – Gốc Rễ

Một cây cần có cấu trúc gốc rễ chắc chắn để bảo đảm cho nó đứng vững. Đây là loại câu chuyện đầu tiên đã được dạy dỗ – **TRUYỀN GIÁO** – Được ấn định để làm cho rõ về:

Đức Chúa Trời	Cần một Cứu Chúa
Sự sáng tạo hoàn hảo	Cứu Chúa
Người nam/Người nữ	Chương trình cứu rỗi
Satan	Đức Thánh Linh
Tội lỗi	Mối tương giao của tín đồ
Bổn tánh của Đức Chúa Trời	Trang bị cho Hội thánh
Sự băng hoại của con người	Sản sinh về mặt thuộc linh

B. Địa Vị Môn Đồ – Thân Cây

Cây cần một thân vững chắc để nâng đỡ. Đây là loại bài thứ hai – **ĐỊA VỊ MÔN ĐỒ** – học biết phải đi theo và vâng theo Chúa Giê-xu như thế nào (nó chỉ là bộ phận của danh sách các tư tưởng):

Ân điển	Trình số
Đức tin	Truyền giáo
Vâng phục	Kỷ luật

Phép báp têm	Khám phá các ân tứ thuộc linh
Cầu nguyện riêng tư	Trái Thánh Linh
Thờ phượng	Kỷ luật và giải quyết nan đề Cơ đốc
Ăn năn	Lãnh đạo như tôi tớ
Tha thứ	Nhận biết sự dạy dỗ
Hôn nhân Cơ đốc	Gia đình

C. Mối Thông Công Của Tín Đồ – Nhánh

Cây cần nhiều nhánh tỏa ra. Đây là loạt bài thứ ba – **MỐI THÔNG CÔNG CỦA TÍN ĐỒ** – học biết phải hoạt động như thế nào trong Thân của Chúa Cứu Thế (Hội thánh địa phương):

Nhóm lại với nhau để:	
Thông công	Ăn chung với nhau
	Làm chứng – những gì trong đời sống tôi do Đức Chúa Trời làm, tỏ ra, dạy dỗ, chúc phước, tủa sửa, làm mới lại, di dời...?
Thờ phượng	Cầu nguyện
	Ca hát
	Dâng hiến/Chia sẻ qua sự đóng góp các của lễ bởi sự lãnh đạo
	Tiệc thánh của Chúa
Gây dựng	Kinh thánh
	Thảo luận/bàn bạc truyện tích Kinh thánh
Chứng đạo	Phép báp têm
Trang bị/Huấn luyện người lãnh đạo	

Kỷ luật Hội thánh	
Trình số	
Vai trò và các đức tính của người lãnh đạo	
Hiệp một	

II. LOẠT BÀI ĐỊA VỊ MÔN ĐỒ

Tất cả mọi tiếp xúc của quý vị, dù họ tiếp nhận Chúa Cứu Thế hay không thì phải khích lệ tham gia vào nhóm đã được tổ chức để đào sâu hơn vào việc bước theo Chúa Cứu Thế có ý nghĩa gì? Đây là loạt câu chuyện kể về “địa vị môn đồ”. Trong loạt bài này, chúng tôi đề nghị 76 phân đoạn Kinh thánh (hãy chú ý một vài phân đoạn cũng được sử dụng để chứng đạo).

Môn Đồ Hóa		
	Biến cố	Phân đoạn Kinh thánh
1	Đức Chúa Trời dựng nên thế gian	Sáng thế ký 1:1 – 2:3
2	Người nam và Người nữ	Sáng thế ký 2:7-25
3	Người nam và Người nữ bất tuân với Đức Chúa Trời	Sáng thế ký 3
4	Cain và Abên	Sáng thế ký 4:1-17, 25-26
5	Nước Lụt	Sáng thế ký 6:3-22; 7:1-9:17; Ma-thi-ơ 24:38
6	Tháp Babên	Sáng thế ký 9:18-27; 10:6-12; 11:1-9
7	Chúa gọi Ápram	Sáng thế ký 11:27-30; 11:31-12:20; Công vụ 7:2-4
8	Ápram giải cứu Lót	Sáng thế ký 13 – 14
9	Giao ước của Đức Giê-hô-va – Đất đai	Sáng thế ký 15

10	Ápram, Sara và Aga	Sáng thế ký 16
11	Giao ước của Đức Chúa Trời - Cắt bì	Sáng thế ký 17
12	Ba Vị Khách	Sáng thế ký 18:1-16
13	Sôđôm và Gômôrơ	Sáng thế ký 18:17-19:38
14	Áp-ra-ham, Sara và Abimêléc	Sáng thế ký 20:1-18; 21:22-33
15	Ysác ra đời ... Íchmaên bị đuổi đi	Sáng thế ký 21:1-21
16	Áp-ra-ham và Ysác	Sáng thế ký 22
17	Các anh phản bội Giô-sép	Sáng thế ký 37
18	Giô-sép kháng cự sự cám dỗ	Sáng thế ký 39:1-20
19	Đức Chúa Trời kêu gọi Môi-se	Xuất Ê-díp-tô ký 3-4:20
20	Lễ Vượt Qua	Xuất Ê-díp-tô ký 12:1- 46; 13:19
21	Biển Đỏ	Xuất Ê-díp-tô ký 13:17 - 15:20
22	Đức Chúa Trời tiếp trợ cho dân sự	Xuất Ê-díp-tô ký 15:22 – 17:7
23	Mười Điều Răn	Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-19; 20:1-21; 24:3-8
24	Bò Con Vàng	Xuất Ê-díp-tô ký 24:12-18; 32:1-35; Phục truyền 9:18-20
25	Luật pháp . Con sinh tể	Lêvi ký 1:1-7:37; 11-14; 16-17
26	Miriam và Arôn chỉ trích Môi-se	Dân số ký 12
27	Môi-se sai 12 thám tử do thám xứ	Dân số ký 12:16-13:2; 13:17-14:45
28	Giêricô	Giô-suê 1:1-9; 5:13-6
29	Ahi và Tội lỗi trong trại quân	Giô-suê 7-8
30	Sa-mu-ên	I Sa-mu-ên 1-3:21
31	Sa-mu-ên xúc dầu cho Đa-vít làm	I Sa-mu-ên 16

	Vua	
32	Đa-vít đấu với Gôliát	I Sa-mu-ên 17
33	Đa-vít và Bắtsêba	II Sa-mu-ên 11-12:25a
34	Êlisê và Đạo binh thiên sứ	II Các Vua 6:8-23
35	Bức tượng bằng vàng	Đa-ni-ên 3
36	Đa-ni-ên và bảy sư tử	Đa-ni-ên 6
37	Đức Chúa Trời hứa ban Đấng Mê-si	Ê-sai 53
38	Thiên sứ sửa soạn cho việc Chúa Giê-xu ra đời / Chúa Giê-xu giáng sinh	Lu-ca 1:5-65; Ma-thi-ơ 1:18-25; Lu-ca 2:1-38
39	Giăng Báp-tít và Chúa chịu báp-têm	Ma-thi-ơ 3:1-17
40	Sự cám dỗ của Chúa Giê-xu	Ma-thi-ơ 4:1-11
41	Các môn đồ theo Chúa Giê-xu và Phép lạ đầu tiên	Giăng 1:29-51; 2:1-12
42	Chúa Giê-xu dọn dẹp đền thờ	Giăng 2:13-21
43	Nicôđem	Giăng 3:1-6, 9-10, 12, 16-18
44	Người đàn bà Sa-ma-ri	Giăng 4:4-42
45	Mẻ cá lớn	Lu-ca 5:1-11
46	Người đau bại	Mác 2:1-12
47	Ma-thi-ơ – Người thu thuế	Mác 2:13-17
48	Thầy đội La mã	Ma-thi-ơ 8:5-13
49	Người đàn bà có tội xúc phạm Chúa Giê-xu	Lu-ca 7:36-50
50	Chúa khiến bão yên lặng và người	Mác 4:35 – 5:20

	bị quý ám	
51	Người đàn bà bị bệnh mất huyết và Con gái Gairu	Mác 5:21-43
52	Lời truyền khẩu của người Do thái	Mác 7:1-23
53	Chúa Giê-xu chữa lành cho kẻ điếc	Mác 7:31-37
54	Phi-e-rơ đi bộ trên mặt biển	Ma-thi-ơ 14:22-33
55	Chúa Giê-xu chữa lành cho đứa con trai bị quỷ câm ám	Mác 9:14-29
56	Nguyên tắc đối với anh em phạm tội	Ma-thi-ơ 18:15-17
57	Người đàn bà bị bắt quả tang tội tà dâm	Giăng 8:2-11
58	Chúa sai môn đồ đi ra từng đôi một	Lu-ca 10:1-20
59	Người Sa-ma-ri nhờn lành	Lu-ca 10:25-37
60	Ví dụ về chiên bị lạc mắt, đồng tiền bị mất và con trai phá cửa	Lu-ca 15:1-32
61	Laxarơ và người giàu	Lu-ca 16:19-31
62	Sự chết và Sự sống lại của Laxarơ	Giăng 11:1-54
63	Sự ly dị	Ma-thi-ơ 19:3-9
64	Xachari	Lu-ca 19:1-10
65	Phải sẵn sàng!	Ma-thi-ơ 24:36-51; 25:14-27
66	Tiệc Thánh	Lu-ca 22:7-20; Ma-thi-ơ 26:28; Giăng 13:4-30; Ma-thi-ơ 26:30
67	Gốc nho và nhánh	Giăng 15:1-8, 12-14
68	Chúa Giê-xu cầu nguyện trong	Ma-thi-ơ 26:31-35; Ma-thi-ơ 26:36-39; Lu-

	vườn	ca 22:43-44; Ma-thi-ơ 26:40-44; Ma-thi-ơ 26:45-50; Lu-ca 22:50-51; Ma-thi-ơ 26:52-56
69	Xét xử Chúa Giê-xu lần 1, 2, 3	Giăng 18:12-24; Lu-ca 22:55-58; Ma-thi-ơ 26:59-66; Lu-ca 22:59-65; Lu-ca 27:66-71; Ma-thi-ơ 27:3-5
70	Xét xử Chúa Giê-xu lần 4, 5, 6	Giăng 18:28-38; Lu-ca 23:7-16; Ma-thi-ơ 27:15-23; Lu-ca 23:23; Ma-thi-ơ 27:26-30; Giăng 19:4-15; Ma-thi-ơ 27:24-26
71	Chúa Giê-xu bị đánh đòn, bị đóng đinh trên thập tự giá và Bị chôn	Ma-thi-ơ 27:32-33; Lu-ca 23:32-33a; Mác 15:23-25; Lu-ca 23:33b-34; Giăng 19:19-24; Ma-thi-ơ 27:39-43; Lu-ca 23:39-43; Ma-thi-ơ 27:45-46; Giăng 19:28; Ma-thi-ơ 27:47-49; Giăng 19:30; Lu-ca 23:46; Ma-thi-ơ 27:51,54; Giăng 19:31-34; Ma-thi-ơ 27:57; Giăng 19:38-41; Ma-thi-ơ 27:60
72	Chúa Giê-xu sống lại	Ma-thi-ơ 28:1-4; Mác 16:1-8; Giăng 20:2-29
73	Chúa Giê-xu hiện ra với các môn đồ trên đường Emmaút	Lu-ca 24:13-35; Giăng 20:19-29
74	Chúa Giê-xu ủy thác cho các môn đồ Đại mạng lịnh và Ngài Thăng thiên	Ma-thi-ơ 28:16-20; Công vụ 1:4-12
75	Đức Thánh Linh giáng lâm và Hàng ngàn người tin	Công vụ 2:1-8, 12-24, 30-31, 29, 34, 32-33, 36-39, 41
76	Mối thông công của tín đồ	Công vụ 2:42-47

III. KỂ CHUYỆN

Sử dụng cách tiếp cận CBS trong việc môn đồ hóa, phải lấy một biến cố hay một loạt biến cố có quan hệ với trình độ của nhóm. Hãy nhớ quý vị sẽ đọc và nghiên cứu trước giờ nhóm tất cả các phân đoạn có quan hệ với một sự cố đặc biệt trong phần chuẩn bị của quý vị khi kể lại câu chuyện.

Khi quý vị kể chuyện, trước tiên hãy đưa ra một lời giới thiệu cho câu chuyện – lời giới thiệu này bao gồm ôn lại phần tóm tắt câu chuyện trước, có thể một tấm bản đồ về địa điểm xảy ra câu chuyện, một lời giải thích thật vắn tắt sẽ giúp làm cho câu chuyện được rõ ràng hơn. Tiếp đến hãy đưa quyển Kinh thánh trên tay rồi nói với khán thính giả: “Đây chẳng phải là câu chuyện của tôi. Câu chuyện rút ra từ Kinh thánh – là Lời của Đức Chúa Trời”. Kế đó, hãy kể lại câu chuyện cho rõ ràng và chính xác. Phải cẩn

thận đừng nghĩ mình là hạng “giáo sư” hay “người phê bình”. Phải biết chắc họ hiểu rõ những gì đã xảy ra trong câu chuyện và để Đức Thánh Linh đang vận hành trong tấm lòng của họ.

Trong loạt bài này, quý vị được khích lệ học biết cách sử dụng phương pháp “**5 bước đối đáp**”. Sau khi thuật lại câu chuyện, hãy đưa ra các câu hỏi sau đây theo thứ tự.

Bước 1 – Đưa ra loạt câu hỏi đầu tiên

1. Ai được đề cập trong câu chuyện?
2. Câu chuyện diễn ra ở địa điểm nào?
3. Câu chuyện xảy ra vào lúc nào (40 ngày và 40 đêm, 40 năm, một đêm, 1 ngày, tối, 7 ngày ...)?

Bước 2 – Hãy thuật lại câu chuyện một lần nữa, rồi đưa ra loạt câu hỏi thứ hai

4. Ai nói điều đó? Kế đó là ai? Tiếp đến là ai?
5. Điều gì đã xảy ra? Kế đó? Tiếp đến?

Bước 3 – Thuật lại câu chuyện một lần nữa, tiếp đến đưa ra loạt câu hỏi thứ ba

6. Người ta nghĩ gì?
7. Người ta cảm thấy như thế nào?
8. Quý vị nghĩ gì hay cảm nhận thế nào một khi quý vị có mặt ở đó?

Bước 4 – Hãy thuật lại câu chuyện một lần nữa, khi ấy hãy đưa ra loạt câu hỏi thứ tư

9. Điều gì tốt lành hay tích cực trong câu chuyện này?
10. Điều gì xấu xa hay tiêu cực trong câu chuyện này?

Bước 5 - Hãy thuật lại câu chuyện một lần nữa, lúc đó hãy hỏi câu hỏi cuối cùng

11. Tại sao Đức Chúa Trời cho chúng ta biết câu chuyện này?
12. Đây là các mục tiêu chính của câu chuyện?
13. Đức Chúa Trời muốn tôi phải làm gì:
 - Làm theo?
 - Khởi sự?
 - Ngưng lại?
 - Thay đổi?
 - Cải thiện?

IV. MỤC TIÊU

Mục tiêu của CBS là thiết lập các Hội thánh địa phương theo một phương thức mỗi người nam, người nữ và con trẻ đều có thể nghe và hiểu rõ sứ điệp của Phúc Âm, và người nào tiếp nhận Chúa Cứu Thế có thể gia nhập vào một mối tương giao địa phương và được trang bị để làm công tác chứng đạo. Điều này có nghĩa là nếu quý vị có một nhóm CBS, hãy làm việc theo một phương thức để trở thành Hội thánh khi nhóm trưởng thành. Hãy hướng dẫn những người đến tham dự vào việc nắm lấy các chức năng trong Hội thánh.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Đây là sự khác biệt giữa Nghiên Cứu Kinh thánh theo phương pháp quy nạp và Kể chuyện Kinh thánh theo thứ tự niên đại?
2. Trong phương pháp “5 bước đối đáp”, diễn giả tái thuật lại câu chuyện trước mỗi bước. Tại sao nhắc đi nhắc lại là quan trọng trong CBS? Trong khu vực mục tiêu của quý vị, với ai CBS sẽ trở thành một phương thức có hiệu quả để làm chứng và gây dựng đức tin của họ?

BỔN TÁNH THUỘC LINH

Bài 11: Hiểu Rõ Và Thắng Hơn Sự Tự Thương Hại

Chúa Giê-xu ban cho chúng ta sự sống dư dật. Chúng ta được tha tội, được tiếp nhận làm con nuôi của Ngài và ban cho nhiều ơn phước khôn tả xiết. Thế mà, có nhiều Cơ đốc nhân đang sống giống như thể điều này chẳng thực chút nào. Hiểu rõ mức độ nghiêm trọng của tội lỗi trong khi chưa hiểu được tính hiệu quả của sự chết có tính cách hy sinh của Chúa Cứu Thế dẫn họ đến chỗ khốn khổ, ngã lòng và thất vọng là mọi hình thức của căn bệnh mà chúng ta gọi là tự thương hại. Trong khi tự thương hại dường như cao thượng và thậm chí thuộc linh đối với một số người, chắc chắn nó là kẻ thù của sự tấn tới thuộc linh lành mạnh. Nó sẽ dập tắt sự làm chứng, chức vụ và sự quý vị đồng đi với Đức Chúa Trời.

I. GỐC RỄ VÀ KẾT QUẢ CỦA SỰ TỰ THƯƠNG HẠI

Ai nấy đều kinh nghiệm sự xấu hổ, hối hận, ngã lòng cùng các hình thức khác của sự tự thương hại ở một thời điểm nào đó. Ở nền móng của nó, tự thương hại chẳng khác gì là vô tín. Nó thường kết quả khi các nan đề không thể giải quyết được, tội lỗi không thể thắng hơn được, hoặc những nhọc nhằn không thể vượt qua. Tự thương hại là vô tín vì nó nghi ngờ quyền phép của Đức Chúa Trời đang vận hành qua hay trong tình huống. Trông nó rất thuộc linh, giống như thể chúng ta đang có những tiêu chuẩn cao, khi thực ra nó rất kiêu ngạo khi nói: “các nan đề của tôi lớn lắm, Đức Chúa Trời không thể giải quyết được đâu”.

Câu hỏi 1: Hãy mô tả thời điểm mà quý vị có nan đề mà Đức Chúa Trời không thể giải quyết.

Đọc I Sa-mu-ên 31:1-4; II Sa-mu-ên 16:23 và 17:23; Ma-thi-ơ 27:1-5

Sau-lơ, Ahitôphên, và Giu-đa tất cả đều phạm vào tội tự tử sau khi mọi chương trình và đời sống của họ bị lạc sai. Ba trường hợp này cho chúng ta thấy cực điểm mà sự tự thương hại có thể dẫn tới.

Câu hỏi 2: Trong các phân đoạn Kinh thánh nêu trên, từ ngữ nào được sử dụng để mô tả Sau-lơ, Ahitôphên, và Giu-đa lúc cuối đời của họ?

Câu hỏi 3: Điều gì chỉ ra tình trạng này trong đời sống của họ?

Sau-lơ, Ahitôphên và Giu-đa tất cả đều muốn sống theo các giới hạn riêng và đã có những chiến lược riêng của mình, là điều chúng ta gọi là “Phúc Âm giả hiệu”, để lý giải nan đề của họ. Vua Sau-lơ đã sống để mong được sự tán thưởng của dân sự (xem I Sa-mu-ên 15:24, 30). Ahitôphên đã tận hưởng cuộc sống làm cố vấn quan trọng cho nhà

Vua. Giu-đa vốn ưa thích tiền bạc và quyền lực. Khi Phúc âm giả dối của họ dường như đang thịnh hành, không nghi ngờ chi nữa họ đã đẩy đẩy sự kiêu ngạo. Khi ba người nay thất bại, họ bèn rơi vào thất vọng và tự thương hại mình. Tự thương hại diễn ra khi chúng ta mất hy vọng chúng ta có thể tự cứu mình, và chúng ta không tin Đức Chúa Trời có thể cứu giúp chúng ta.

Hãy chú ý, tự thương hại quả nhiên là một hình thái của kiêu ngạo. Một người đang tranh chiến với tự thương hại không thể vịn vào ý kiến cho rằng người ấy đang có cần một Cứu Chúa hơn là cần chính bản thân mình. Vì lẽ đó, trong loại thất vọng này, Saulơ, Ahitôphen và Giu-đa đã cắt bỏ chính mạng sống của mình. Trong các trường hợp như thế này, tự tử là tánh kiêu ngạo của tự thương hại đã lên tới cực điểm của nó.

Vào năm 1555 một vị lãnh đạo Hội thánh mà ai cũng biết là John ở xứ Landsberg đã viết: "Một Bức Thư từ Chúa Cứu Thế gửi cho linh hồn nào thật sự yêu mến Ngài". Trong đó, ông tưởng tượng Chúa Giê-xu đang phán: "Trạng thái gẫn ngã lòng và tự thương hại quả là một hình thái của sự kiêu ngạo. Những gì các người nghĩ là một trạng thái an ninh tuyệt đối, từ đó các người sa ngã là do tin quá nhiều vào sức lực và năng lực riêng của chính mình. Sự ngã lòng và bối rối trong tâm trí thường nối theo sau là mất hy vọng, khi cái điều thật sự làm cho các người khổ sở, ấy là có những sự việc đã không xảy ra như các người mong đợi và muốn có. Thật vậy, ta không muốn các người nương cậy vào sức khỏe, năng lực cùng kế hoạch riêng của mình, đừng tin cậy chúng và đừng tin cậy bản thân mình, mà nên tin cậy ta, không nên tin ai hay một điều gì khác. Bao lâu các người còn tin cậy bản thân mình, các người sẽ buộc mình với đau khổ đấy".

Khi dính dấp với sự thờ lạy hình tượng, tự thương hại sẽ lộ ra khi các thần tượng của mình (Phúc âm giả dối) thất bại. Thất vọng đối với bản ngã sẽ bộc phát ra từ sự kiêu ngạo kết hợp với thất bại, và thường gồm cả sự giận dữ Đức Chúa Trời vì đã cắt bỏ các hình tượng của chúng ta.

II. BUỒN RẦU THEO Ý ĐỨC CHÚA TRỜI ĐỐI CHIẾU VỚI BUỒN RẦU THEO THẾ GIAN

Satan, kẻ được gọi là "kẻ kiện cáo" (Khải huyền 12:10), hấn kích giục chúng ta luôn cảm thấy tội lỗi. Satan chẳng muốn gì hơn là giữ người ta trong tình trạng buồn rầu, ngã lòng, nghi ngờ vì cố tội lỗi của họ. Khi chúng ta nhượng bộ trước những lời kiện cáo của Satan rồi rơi vào chỗ tự thương hại, chúng ta thấy mình đang mang gánh nặng mà Chúa Giê-xu đã chịu chết để cất đi. Chúng ta cảm thấy như thế trong sự thiếu hiểu biết về tình yêu thương rời rộng, tự do, và đời đời của Đức Chúa Trời; trong sự chối bỏ sự thương khó đầy quyền năng, có tính cách hy sinh và sự chết của Chúa Cứu Thế; và trong sự chối bỏ lẽ công bình của Chúa Cứu Thế và quyền phép của Đức Thánh Linh là các ân tứ thuộc về chúng ta. Trong khi khiến cho người ta nhìn thấy bệnh tật (tội lỗi) mà chẳng nhìn thấy phương thuốc chữa (Chúa Giê-xu), là một trong những mưu chước quỷ quyết nhất của Satan.

Tất nhiên là vì Satan, kẻ kiện cáo chúng ta, là một kẻ nói dối không có nghĩa là chúng ta không phạm tội. Đôi khi chúng ta đã phạm vào những việc mà Satan đang cáo kiện chúng ta. Đây là lý do tại sao thuyết phục chúng ta về tội lỗi chính là công tác của Đức Thánh Linh (Giăng 16:8). Có một sự khác biệt lớn giữa sự thuyết phục của Đức Thánh Linh và những lời kiện cáo của Satan. Đức Thánh Linh thuyết phục để đem người ta đến với sự ăn năn và sự phục hưng, trong khi Satan để chúng ta lại với cảm xúc

không xứng đáng và tách biệt ra khỏi Đức Chúa Trời. Sứ đồ Phao-lô giải thích sự khác biệt ấy trong thư tín thứ hai gửi cho người thành Cô-rinh-tô (II Cô-rinh-tô 7:8-11).

Đọc II Cô-rinh-tô 7:8-11

Trong phân đoạn này, sứ đồ Phao-lô lưu ý sự buồn rầu mà những người thành Cô-rinh-tô cảm nhận trong khi đem đối chiếu sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời và sự buồn rầu theo thế gian. Bảng biểu sau đây mô tả sự khác biệt đó.

	<i>Buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời</i> Sự thuyết phục của Đức Thánh Linh	<i>Buồn rầu theo thế gian</i> Tội lỗi từ thế gian, xác thịt và Satan
Tiêu điểm	Nhắm vào sự sai lầm. Hành động hay thái độ này không xứng đáng với Chúa Cứu Thế và có tính cách hủy diệt.	Nhắm vào việc tự xét đoán. Tôi không xứng đáng.
Nan đề chính	Nhắm vào sự mất đi mỗi thông công từng phút một với Đức Chúa Trời. Tội lỗi này có tính cách hủy diệt đối với tôi và gây trở ngại sự tôi đồng đi với Đức Chúa Trời.	Nhắm vào sự mất lòng tự trọng của tội nhân và làm tổn thương sự kiêu ngạo. Người ta sẽ nghĩ sao về tôi?
Nỗi sợ hãi	Tạo ra nỗi sợ mỗi nguy hại của chính hành động. Nỗi sợ này có tính cách hủy diệt đối với tôi và nhiều người khác, và nó cướp đi khỏi tôi mọi điều mà Đức Chúa Trời dự trù cho tôi.	Tạo ra nỗi sợ bị trừng phạt. Bây giờ tôi đang lãnh lấy sự trừng phạt đây.
Tác nhân	Sự thuyết phục đến bởi Đức Thánh Linh.	Satan, tự xưng công bình và kiêu ngạo tạo ra tội lỗi.
Hậu quả cơ bản	Dẫn tới ăn năn, ăn năn dẫn tới sự cứu rỗi (II Cô-rinh-tô 7:10), xây khởi tội lỗi đến với Chúa Cứu Thế. Lạy Chúa, con đồng ý với Ngài rằng tội lỗi con là sai lầm và có tính hủy diệt. Ngài muốn con làm điều gì?	Dẫn tới sự chết (II Cô-rinh-tô 7:10) sự ngã lòng và phạm tội thêm. Tôi chỉ là tội nhân bản thủ, sa đọa, tôi thua rồi. ... hay nó dẫn tới sự loạn nghịch. Tôi chẳng quan tâm; tôi sẽ làm bất cứ điều gì tôi muốn làm.
Những hậu quả giữa cá nhân với nhau	Sự phục hồi và ao ước chuộc lại sự tổn hại đã làm cho người khác. Lạy Cha, Ngài muốn con sửa sai lại điều sai lầm này và phục hồi mối quan hệ với người mà con đã xúc phạm.	Sự xa lánh và xấu hổ khiến cho tôi phải xa cách với người bị xúc phạm. Tôi không thể đối mặt với người đó một lần nào nữa.
Hậu quả cá nhân	Kết thúc với sự nhìn biết ơn tha thứ và vui mừng. Cảm tạ Ngài, lạy Chúa con hoàn toàn được tha tội và được Ngài tiếp nhận.	Dẫn tới ngã lòng, cay đắng và tự thương hại. Tôi chẳng tốt lành gì.

Câu hỏi 4: Hãy mô tả một thời điểm trong đời sống của quý vị, khi quý vị đối đầu với tội lỗi và phản ứng với sự buồn rầu theo thế gian.

Câu hỏi 5: Hãy mô tả một thời điểm trong đời sống quý vị, khi quý vị đối đầu với tội lỗi và phản ứng với sự buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời.

III. THỌ VÀ HUY XỬ LÝ VỚI “TỰ THƯƠNG HẠI”

Huy

Huy cảm thấy anh không có một người bạn thân nào. Mới đây Quang, là người phục vụ trong vai trò trưởng lão Hội thánh với Huy, đã làm cho Huy thất vọng lần nữa. Huy hy vọng rằng Quang sẽ cùng đi với mình dự một hội nghị chuyên về truyền giáo. Hội thánh của họ thật sự cần một sự giúp đỡ trong khu vực này và hội nghị này như là một phương thức toàn hảo bắt đầu cho một chiến dịch truyền giáo mới vậy. Huy nghĩ làm việc ở trường, là nơi anh dạy môn lịch sử để vào chủng viện. Quang mở một tiệm buôn bán nhỏ để giúp cho anh có thể đi bất cứ đâu – nhưng anh lại quyết định không đi dự hội nghị truyền giáo kia. Huy không thích làm việc gì một mình – và anh nghĩ rằng sẽ không tốt khi Hội thánh cử anh đi dự Hội nghị một mình. Nhưng Quang thì chẳng thích đi.

Huy luôn luôn nghĩ rằng anh và Quang là bạn bè. Nhưng lúc anh không nghĩ tới điều đó nữa, thì anh luôn là người gọi cho Quang để mời Quang đi uống trà. Khi Huy với Quang làm hòa với nhau. Nhưng Quang không hề chìa tay ra với Huy. Huy thật sự bị tổn thương bởi quyết định của Quang không đi dự hội nghị. Anh cảm thấy mình bị bỏ rơi, và đây không phải là một cảm giác mới lạ đâu. Huy không nhận ra mình đã phạm lỗi gì nhưng trong anh đầy dẫy với ngã lòng và tự thương hại. Anh cảm thấy mình chẳng có một người bạn nào cả.

Câu hỏi 6: Gốc rễ nỗi đau khổ của Huy là gì?

Câu hỏi 7: Huy sẽ làm gì?

Thọ

Thọ được mời làm trọng tài thi diễn kịch Kinh thánh tại một trường Kinh thánh gần thành phố nơi anh dạy học mỗi tuần một ngày. Có ba đội tranh tài, còn Thọ và một số Mục sư khác phải quyết định đội nào miêu tả câu chuyện Kinh thánh hay nhất.

Sự thể cho thấy chấm điểm cho cuộc tranh tài như thế này là rất dễ. Một trong ba đội rất xuất sắc, đội kia thì trung bình và đội còn lại thì rất tệ và ai cũng biết như thế. Thọ thay mặt cho tổ trọng tài công bố đội thắng cuộc. Nhưng không những Thọ công bố đội thắng cuộc; anh còn công khai chỉ ra đội đã trình diễn tệ nhất. Anh nói rằng đội đó không phác họa được truyện tích Kinh thánh chính xác dù rằng họ là sinh viên trường

Kinh thánh, nên đáng lẽ họ phải biết rất rõ Kinh thánh. Anh gọi họ là kẻ làm xấu hổ trường Kinh thánh.

Điều này đã tạo ra lộn xộn ở đó. Một số học viên phản ứng tiêu cực với Thọ, nhiều người khác đã đổ nhiều nước mắt. Thọ nhận ra ngay mình đã tạo một nan đề lớn. Sự chỉ trích của anh đã gây tổn thương cho nhiều người.

Sau khi nhận ra mình đã phạm tội, Thọ rất bối rối không thể tin được - và sự nhận biết này làm cho anh ngã lòng đến nỗi anh không thể mang nổi. Anh cảm thấy như một sự thất bại vậy. Anh lấy làm lạ không biết mình có thể gặp mặt các học viên của mình nữa không? Anh đầy dẫy với “tự thương hại”.

Câu hỏi 8: Đâu là gốc rễ nỗi khổ của Thọ?

Câu hỏi 9: Thọ sẽ làm gì?

IV. CHIẾN ĐẤU VỚI TỰ THƯƠNG HẠI

Sách Thi thiên

Sách Thi thiên đầy dẫy những tư tưởng bề trong của hạng người đang đối mặt với một cuộc tranh chiến khó khăn nhất của cuộc sống. Thi thiên 13, giống như nhiều Thi thiên khác, khởi sự bằng tiếng kêu van thất vọng với Đức Chúa Trời rồi kết thúc bằng những lời ngợi khen và cảm tạ Đức Chúa Trời vì biết Ngài là ai.

Hãy đọc Thi thiên 13 và lưu ý Đa-vít đã xử lý thế nào với tự thương hại.

Câu hỏi 10: Hãy mô tả nỗi khổ mà Đa-vít đang có? Quý vị có đồng ý là Đa-vít đang đối diện với tự thương hại không?

Câu hỏi 11: Đa-vít làm gì trong tình trạng thất vọng của mình?

Trong trường hợp quý vị không nhìn thấy tư tưởng chính ở đây, hãy để ý là Đa-vít:

- 1) thành thật đem linh hồn mình đến với Đức Chúa Trời – ông nhận biết nhu cầu của mình trong câu 1 và 2.
- 2) Ông cầu xin Đức Chúa Trời vừa giúp cho – ông không cố gắng tự làm xáo trộn mọi việc trong câu 3.
- 3) Ông tin tưởng tình yêu thương không phai của Đức Chúa Trời trong câu 5 và 6.

Bí quyết thực cho việc tranh chiến với tự thương hại là rao giảng Phúc Âm cho chính bản thân mình. Hãy lưu ý rằng ba điều này Đa-vít có, phù hợp với các quan điểm cơ bản của Phúc Âm. Đa-vít nhìn nhận nhu cầu của mình và ông không thể làm gì được về nhu cầu – nhưng ông công nhận rằng Đức Chúa Trời có quyền giải cứu ông và ông đặt lòng tin cậy mình vào sự thật đó. Tóm lại, chìa khóa để thắng hơn tự thương hại là phải tin theo Phúc Âm.

Tấm gương của Chúa Giê-xu

Chúa Giê-xu đã sống một đời sống trọn vẹn không phạm tội. Mặc dù Ngài bị cám dỗ để phạm tội, Ngài không hề nhượng bộ trước sự cám dỗ (Hê-bơ-rơ 4:15). Trong giờ tệ hại nhất của mình, Chúa Giê-xu đã loại bỏ tự thương hại bằng một phương thức đem lại sự dạy dỗ cho hết thảy chúng ta. **Hãy đọc Ma-thi-ơ 26:36-41** và để ý phương thức trong đó Chúa Giê-xu đã xử lý với điều này.

"Ngài bèn đem Phi-e-rơ và hai người con của Xê-bê-đê đi với mình..." (câu 37)	Ngài chọn những người bạn thân để ở với họ
"Ngài bèn phán: Linh hồn ta buồn bực cho đến chết; các người hãy ở đây và tỉnh thức với ta " (câu 38)	Ngài mở linh hồn Ngài ra cho họ
"Hãy thức canh và cầu nguyện" (câu 41, cũng xem câu 38)	Ngài xin họ cầu thay và cộng tác trong chiến trận
"Rồi Ngài bước tới một ít, sấp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu có thể được, xin cho chén này lìa khỏi Con!" (câu 39)	Ngài dốc đổ tấm lòng ra với Cha của Ngài trong sự cầu nguyện
"Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha" (câu 40)	Ngài phó linh hồn Ngài trong sự khôn ngoan tối thượng của Đức Chúa Trời

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Quý vị tranh chiến với “*tự thương hại*” bằng cách nào?
2. Tự thương hại là một hình thức kiêu ngạo như thế nào?
3. Theo cách nói riêng của quý vị, hãy giải thích sự khác biệt giữa buồn rầu theo thế gian và buồn rầu theo ý Đức Chúa Trời?
4. Đâu là thuốc chữa cho bệnh tự thương hại?